設計競技・ワークショップ

次の５０年に残すべきもの　— ハノイ・チュントゥ団地の改善計画 —

Nhà ở tập thể thời bao cấp: Chặng đường cho nửa thế kỷ tới
-Thiết kế cải tạo, nâng cấp khu tập thể Trung Tự, Hà Nội-

首都大学東京大学院都市環境科学研究科建築学専攻 ベトナム・ハノイ団地改善計画プロジェクトチーム　2008年３月

目次

Mục lục

004 ハノイ・チュントゥ団地改善計画プロジェクト
設計協議開催にあたって
山田幸正 （首都大学東京 教授）

Giới thiệu về cuộc thi thiết kế và dự án nghiên cứu cải tạo và nâng cấp khu tập thể Trung Tự, Hà Nội

006 首都大学東京21世紀COEプロジェクト関連
設計競技 概要
「次の５０年に残すべきもの」～ハノイ・チュントゥ団地の改善計画～

Khái quát chung về cuộc thi thiết kế

010 設計競技・ワークショップ ～公募から発表まで

Hội thảo và cuộc thi thiết kế - Từ bước khởi đầu cho đến kết quả-

012 総評 ハノイ・チュントゥ団地改善計画を通して
小林 克弘（首都大学東京 教授）
藤田 香織（東京大学 准教授）

Đánh giá chung
– Những thành quả thu được thông qua dự án nghiên cứu cải tạo và nâng cấp khu tập thể Trung Tự-

015 作品紹介
最優秀賞
川上剛 「The Bustling Tower」
Tran Ngo Duc Tho／Nguyen Thanh Tu ／ Khuc Thi Thuy Ngoc
「FROM OLD RESOURCES TO NEW STYLE」
他22作品

Giới thiệu các phương án tham dự cuộc thi

062 コラム チュントゥ団地との出会い
藤江創（首都大学東京 COEリサーチフェロー）

Chuyên mục -Hội ngộ với khu tập thể Trung Tự-

065 ワークショップ 作品紹介
「チュントゥ団地認識ツールの制作」

Giới thiệu các phương án tham dự hội thảo

075 BSA2007国際会議 展示

Triển lãm tại hội thảo quốc tế BSA 2007

078 総括 プロジェクトを終えて
小林克弘（首都大学東京 教授）

Thay cho lời kết

079 実行委員会メンバー

Thành viên tham gia dự án

080 謝辞
山田幸正（首都大学東京 教授）

Lời cảm ơn

ハノイ・チュントゥ団地改善計画プロジェクト
設計競技開催にあたって

山田幸正

Yukimasa Yamada

経済発展するベトナムの都市居住　1986年のドイモイ政策により経済発展しつつあるベトナムの首都ハノイでは、郊外地に新たな高層住宅群が出現するなど急速な都市膨張化が進行しつつある。そうしたなか60年代から80年代にかけて建設された公的団地では、我が国のニュータウンと同様、建物の老朽化と住民の高齢化が進んでいる。ただ、日本のニュータウンと異なり、それらの団地は立地的にみて、今や決して郊外ではなく、むしろ都心域に属し、周辺は高層化・商業化もみられる「都会の一等地」となっている。こうした団地の建替え・改修はまさに差し迫った問題なのである。ただこのままだと、政府系デベロッパーなどによるトップダウン的な方法によって計画された無味乾燥たる高層アパート群に変貌してしまう懼れを強く感じる。かつて我が国が歩んだ以上の速さで、機能性や効率性、工業化という普遍的な価値を追求した手法で、無国籍かつ無機的な建築や町並みが出現してしまうことになるのである。

団地における集住様式　首都大学東京21世紀COEプログラムの一環として、2004年3月以来、継続的に進めてきたハノイ・チュントゥ団地における調査・研究によって、団地改善の計画にあたっては、住民たちが建設以来創りあげてきた「団地における住まい方の有様」、別の言い方をすれば、住民たちがこれまで育んでいた土着性に富んだ「集住様式」こそ尊重されるべきである、と我々は認識するようになった。そもそも、労働者を中心とした都市住民の急激な増大とそのための団地建設は、20世紀における社会主義思想の世界的な普及と発展に裏打ちされたものであったのではなかろうか。旧ソ連はじめ東欧諸国や中央アジア諸国、中国や北朝鮮、そしてここベトナムなど社会主義・共産主義の国家だけでなく、フランスなど西欧、さらには北アフリカやアラブ中東諸国でも、都市部やその郊外に「団地」が次々に建設されていった。しかし、こうして建設された団地は、まさに世界的広がりをみせたにもかかわらず、どのような土地に建とうが、建築物としてはほぼ画一的な「様式」をもって建設された。国家の施策のもとに、ただ「箱」のなかに大量の人々を一度に住まわせていった。団地こそがまさに20世紀における「国際様式」を代表する建築物ではなかろうか。いま21世紀の現代、老朽化した団地の問題は、20世紀末における社会主義の退潮となにやら繋がりそうな気もしてくる。しかし、建設から四半世紀あるいは半世紀を経て、団地はコンクリートのただの箱の集合体ではなく、人々が活き活きと住まう「まち」となっているところもある。それらはどこにでもある「まち」ではなく、独特の風情と温もりをもったものであり、これこそが土着的な「様式」であり、「文化」であると考える。そうしたものがチュントゥ団地でも醸成されていたのである。

やまだ・ゆきまさ／首都大学東京教授

Nhà ở đô thị của Việt Nam thời kỳ mở cửa: Kể từ năm 1986 cùng với chính sách đổi mới và phát triển kinh tế, Thủ đô Hà Nội đã được phát triển và mở rộng một cách nhanh chóng với nhiều khu đô thị mới, cao tầng xây dựng ồ ạt ở khu vực ngoại ô. Bên cạnh đó, những khu tập thể cũ được xây dựng trong những thập niên 60 đến 80, một mô hình của nhà ở thời bao cấp, giống như các khu newtown tại Nhật Bản, nay đang ngày càng trở nên lão hóa và cũ nát. Tuy nhiên, khác với những newtown ở Nhật Bản, những khu tập thể này tại Hà Nội không còn nằm ở ngoại vi trung tâm thành phố như thời kỳ mới được xây dựng, mà chúng chiếm những vị trí đắc địa giữa lòng Thủ Đô, bao quanh bởi những khu vực đang được cao ốc hóa và thương mại hóa. Việc cải tạo và xây dựng mới những khu tập thể này hiện đang là vấn đề cấp bách. Tuy nhiên, trong tình hình hiện nay, đa số các nhà đầu tư lớn của Việt Nam chủ yếu thiên về phương pháp làm việc theo chỉ thị từ trên xuống dưới thì chẳng mấy chốc những công trình trong khu tập thể cũ này sẽ được biến thành những tòa nhà ở cao tầng hiện đại khô cứng và buồn tẻ. Cũng giống như tại Nhật Bản trong thời kỳ phát triển kinh tế, đã đề cao tính công năng phổ cập, tính hiệu quả và công nghiệp hóa chính là nguyên nhân của việc xuất hiện những khu phố cũng như những kiến trúc mang tính ngoại lai không rõ nguồn gốc và xuất xứ.

Mô hình "Khu tập thể": Là một trong nhiều dự án của chương trình COE thế kỷ 21 trường đại học Thủ Đô Tokyo, kể từ 3/2004 chúng tôi đã liên tục tiến hành các cuộc điều tra, nghiên cứu tại khu tập thể Trung Tự nhằm tìm ra giải pháp cho việc cải tạo, nâng cấp khu tập thể này. Qua đó chúng tôi nhận thấy rằng chính những "hình thái sinh hoạt của khu tập thể" được hình thành và duy trì kể từ khi xây dựng, hay nói cách khác chính "hình thức cộng đồng" được bồi đắp bởi người dân tại đây là nét đặc trưng bản địa cần được tôn trọng. Phải chăng việc xây dựng những khu nhà ở tập thể để cung cấp chỗ ở cho cán bộ công nhân nhà nước một cách nhanh chóng sau khi đất nước được giải phóng và một số lượng lớn cán bộ tập trung về thành phố là một xu hướng phát triển phổ cập mang tính quốc tế của các nước xã hội chủ nghĩa trong thế kỷ 20. Từ Liên Xô (cũ) cho đến các nước nằm ở trung Á, Trung Quốc, Triều Tiên, và Việt Nam, những khu tập thể như vậy đã được xây dựng đồng loạt ở trong và ngoại vi của đô thị. Mô hình khu tập thể này không những được lan rộng trên nhiều nước thế giới mà ở bất cứ nơi nào chúng cũng được xây dựng với hình thái kiến trúc gần giống nhau. Cùng với chủ trương của nhà nước lúc bấy giờ là làm sao để có thể cung cấp được một số lượng chỗ ở nhiều nhất trong một thời gian ngắn nhất đã làm nảy sinh mô hình nhà ở theo kiểu "hình hộp". Phải chăng, mô

調査・研究と今回の設計競技・ワークショップ　しかし、こうした認識は、かつての日本でもそうであったように、現在のベトナムではまったく希薄で、逆に「陳腐な、醜く、不便な」ものを「最新の、すっきりした、便利な」ものに変えたいと、多くの住民ばかりか、建築や都市の専門家たちも考えている。このままでは我々の調査研究から得た考えは、単に研究的成果となるにすぎず、現実に反映されることはあるまい。そこで企画され、実施されたのが、今回の現地でのワークショップを含んだ設計競技であった。本設計競技で最も特色とすることは、参加者を団地内の会場に集めて、中間の講評会とワークショップを行なったことである。制作過程のなかで団地の改善計画についてのアイディアを設計競技参加者が互いにぶつけ合い、そのうえで団地の真のよさ、よいところを実際に感じとってもらうことを意図したのである。さらに、それと同時に、団地住民をこのイベントに巻き込むことによって、団地内でこれまで育んできたものの特質(土着性・地域性)を住民自身に気づいてもらう狙いも込められていた。ここでは、単なる「箱」としての活用価値ばかりが重要なのではなく、団地建設以来、積み重ねてきた住民たちによる居住改善の試行と経験を今一度、再評価し、新たな都市居住へのパラダイムを見出すことを求めたいと考えた。

展望としてのネットワーク構築　これまで4年間にわたりハノイ建築大学と協働させていただきながら進めてきた調査研究を一応、締め括るにあたり企画し実施した今回の設計競技とワークショップは、それ自体は極めて小規模な試みではあったが、企画した者からすると、いくつかみえてきた点もあり、それなりに有意義であったと感じている。願わくは、今回のささやか企画を通じて、団地住民の人たちには自らの住環境の改善について幅広く考えてもらい、単に機能性や普遍性だけを追及するのではなく、住み手や地域にとって将来にわたって守り育てたいものを見い出しながら、団地改善に取り組んでもらいたいと思う。さらに大きく夢を広げれば、そのような住民の取組みを建築・都市の研究者や建築家、行政などが支援するような枠組みやネットワークが構築されればと願っている。

やまだ・ゆきまさ／首都大学東京教授

hình "Khu tập thể" là một hình thức kiến trúc mang tính "quốc tế" của thế kỷ 20?. Ngày hôm nay trong thời đại của thế kỷ 21, sự xuống cấp của những khu tập thể này là một hiện tượng có liên quan đến sự sụp đổ của nền kinh tế bao cấp vào nửa cuối của thế kỷ 20. Tuy nhiên, trải qua thời gian gần nửa thế kỷ, các khu tập thể này không còn chỉ đơn thuần là những khối nhà tập thể bằng bê tông mà chúng đã trở nên một trong những "khu phố" ở rất sinh động. Những hình ảnh này không phải bất kỳ nơi nào cũng có mà rõ ràng chúng đã được hình thành bởi những đặc trưng của điều kiện phong thổ và khí hậu địa phương, để rồi hình thành nên nét văn hóa cũng như hình thái kiến trúc mang tính bản địa. Tất cả những yếu tố trên dường như đều đã được tích đọng ở khu tập thể Trung Tự.

Quá trình điều tra, nghiên cứu, hội thảo và cuộc thi thiết kế: Có thể nói, phía Việt Nam chưa có được những nhận thức trên mà đa số những nhà chuyên môn về kiến trúc, đô thị cũng như đại đa số dân cư hiện nay đều mong muốn được thay thế những kiến trúc "nhàm chán, khó coi, bất tiện" bằng những công trình "mốt mới, thú vị, hiện đại" hơn. Thành thật mà nói, cho đến thời điểm này những kết quả đạt được trong quá trình điều tra của chúng tôi mới chỉ được nhìn nhận và dừng lại ở mức độ của một kết quả nghiên cứu, mà hoàn toàn không có triển vọng được phản ánh trên thực tế trong tương lai. Chính vì vậy, chúng tôi đã tổ chức cuộc thi thiết kế và kết hợp với hội thảo này. Đặc trưng của cuộc thi thiết kế này đó là các thành viên tham dự được tập trung và báo cáo giữa kỳ, kết hợp với hội thảo được tiến hành ngay tại khu tập thể Trung Tự. Ý tưởng của chúng tôi là muốn tạo cho các thành viên tham dự cuộc thi trong quá trình tìm tòi ý tưởng được gặp gỡ, trao đổi cùng nhau cũng như những cơ hội tiếp xúc trực tiếp với thực trạng khu tập thể, nhằm cảm nhận những nét chân thực, cũng như những ưu điểm và yếu tố tốt đẹp của khu tập thể. Đồng thời chúng tôi mong muốn chính những người dân tại khu tập thể sẽ cũng tham dự, tham khảo và đánh giá những ý tưởng được đề xuất, qua đó chính họ cũng tự nhận thấy những nét đặc trưng (tính bản địa và tính địa phương) được hình thành và nuôi dưỡng trong khu tập thể của mình. Vấn đề quan trọng không phải đơn thuần ở việc kích hoạt và tái sử dụng những khối kiến trúc "hình hộp" mà thông qua việc nhìn nhận, đánh giá lại những thử nghiệm và kinh nghiệm cải tạo nhà ở của chính những người dân tại đây để đề xuất được một mô hình nhà ở đô thị phù hợp với thời đại mới.

Triển vọng kết nối trong tương lai: Hội thảo và cuộc thi thiết kế lần này được coi như là một sự kiện đánh dấu cho sự kết thúc của dự án hợp tác nghiên cứu điều tra với trường Đại học Kiến Trúc Hà Nội về khu tập thể Trung Tự trong vòng 4 năm qua. Cho dù hội thảo và cuộc thi thiết kế có qui mô rất nhỏ, nhưng từ phía chúng tôi-những người tổ chức cuộc thi này đã cảm nhận được những ý nghĩa nhất định cũng như mở ra được một số triển vọng mới. Tôi mong rằng, thông qua dịp này, bản thân những người dân tại khu tập thể sẽ có được một cái nhìn rộng hơn về vấn đề cải tạo môi trường ở của mình. Việc cải tạo ấy không chỉ đơn thuần mang tính công năng phổ cập, mà làm sao để chính những người dân địa phương nhìn nhận được những nét tốt đẹp của khu tập thể cần được duy trì, nuôi dưỡng và phát huy trong tương lai, để rồi kết hợp những yếu tố ấy trong việc cải tạo, nâng cấp. Xa hơn nữa, tôi hy vọng sẽ hình thành nên mô hình kết nối, liên kết chặt chẽ giữa người dân với các nhà chuyên môn kiến trúc và đô thị, cũng như với những sự hỗ trợ ủng hộ của thành phố và chính quyền.

設計競技　概要

The 21st century COE proguram of Tokyo Metropolitan University

Competition

「次の５０年に残すべきもの」
～ハノイ・チュントゥ団地の改善計画～

"Building Stocks for the Next 50 Years"
—Project for Rehabilitating and Upgrading the Trung Tu Housing Estate in Hanoi—

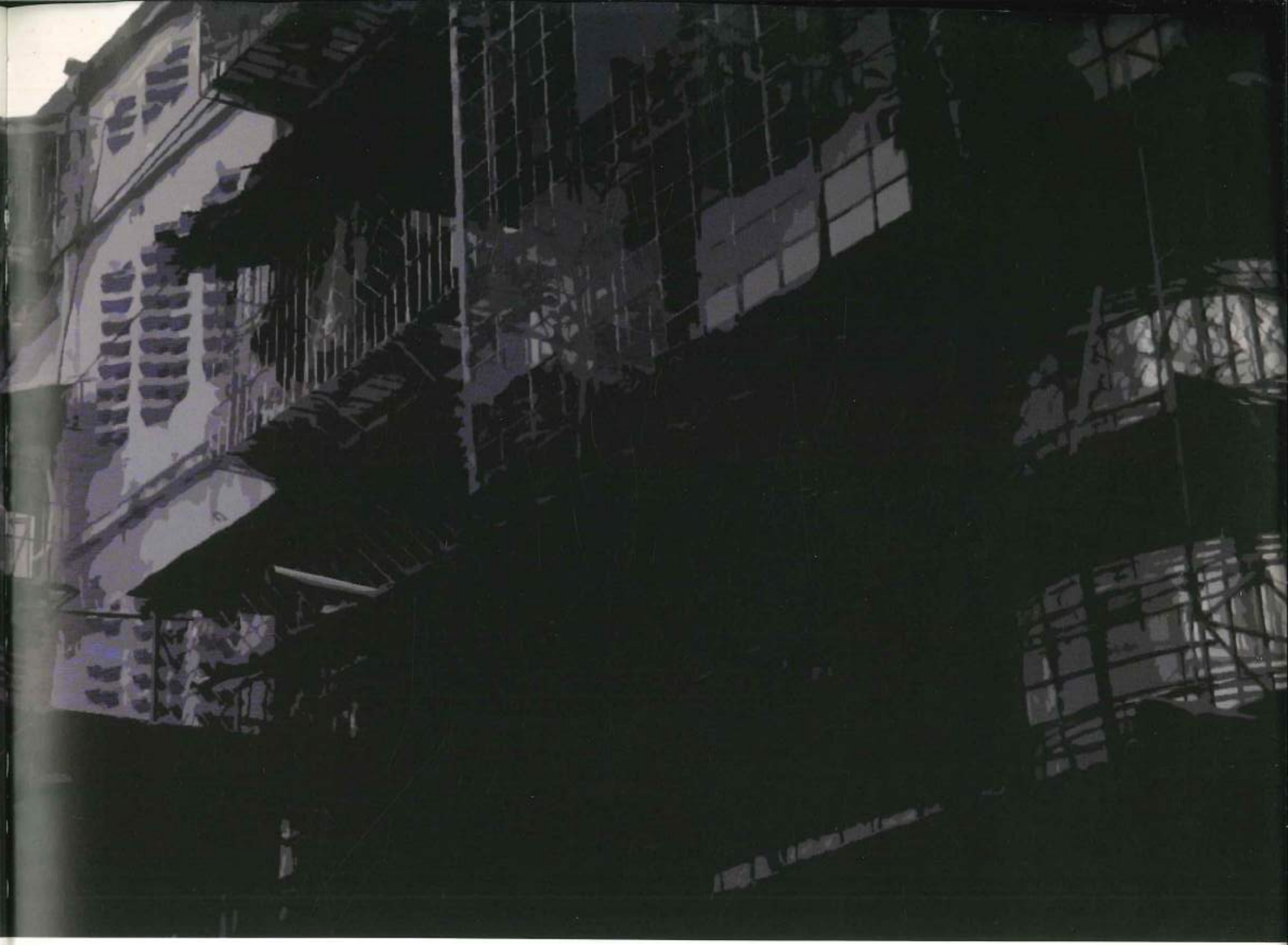

背景

ベトナムは1950年代以降、ホーチミン翁らによる共産主義革命のなか、旧ソビエトなどからの技術的・資金的な援助を受けて、ベトナムの主要都市周辺に都市民を対象とした国営の集合住宅団地を建設・開発してきた。当然、首都ハノイにもこうした多くの団地が形成された。建設地となったのは、当時ではハノイ旧市街地を中心とした都心からやや離れた、かつての集落があったような場所であったが、拡張を続ける首都ハノイ市の現状においては、都市立地としては比較的程度の高い地区とみなされている。そのひとつとして、チュントゥ地区にプレキャストコンクリート製の大型パネルを用いた集合住宅団地が、ベトナム戦争の戦時下であった1960年代から70年代にかけて、おもに中央官庁などの官僚のために建設された。

近年、資本主義的な市場経済を積極的に導入する政策が進展するなか、各種の家電製品、バイクや自動車など工業製品を大量に消費する中産階級的な都市民が新たに台頭しつつある。こうした状況で、これまで公的集合住宅であった建物が個人による個別所有が認められるようになり、所有形態も大きく変化しつつあり、何よりも住民の高齢化、小家族化が急速に進行しつつある。高温多湿な亜熱帯性気候のなか、四角い箱型の、いわゆるモダニズム建築として建設された、こうした集合住宅は現在、30～50年を経過しようとしており、構造的にも、設備・機能的にも、また美観的にも、大いに老朽化したものが多い。2000年頃より、政府主導による住棟ごとの増築が一部でなされる一方、急速に変化しつつある個人の嗜好を反映して、ベランダなどへの増改築は多くなされている。また、団地全体を改築する計画もすでに検討されているとも聞く。団地の改善・改変への要求はかなり切迫したものだと推測される。

BACKGROUND

Since 1950 according to the leading of president Ho Chi Minh for the entirely national independence, many public housing estates have been constructed in the north with the help of communism countries such as Soviet Union, North Korea, etc. These construction projects were also carried out in the capital Hanoi. But their location used to be the suburban areas in the past, now becomes the center area of the modern capital. One of them is Trung Tu apartment estate, which was constructed in the 1970s using large precast concrete panels. In recent years, because of the renovation orientations and open policies for foreign investment and market economy, the national economy is dramatically developing. Thus, increasing demands on such industrial products as cars and motorbikes among middles class people help to construct many new industrial zones. Most of subsidized apartments in the past have been privatized gradually to satisfy the demands of householders. The one large family in the past now becomes many nuclear families living in differently modified flats. Besides, the tropical weather and the long time in use around 30 years have seriously degraded the structure, function, facilities and appearance of these apartments. Since around 2000, the city has been trying to upgrade these old apartments by enlarging the flats. And many other projects supported by the capital fund were also used to demolish some old buildings and construct the brand new ones. Therefore, the overall plan for rehabilitation, upgrading and reconstructing of such old deteriorated buildings is really an urgent matter in the modern times.

主旨・目的

こうした状況のなかで、これまで集積させてきた都市居住の伝統や住民たちの将来へのニーズなどを把握しながら老朽化した集合住宅を改善し、都市域における立地上の利点を十分に活かしながら長期的に対応しうる「都心型居住市街地」へ転換させていく計画手法を立案することが求められている。そこで、これまで当該団地において住戸内外でハノイ建築大学の協力のもと、さまざまな調査を行ない、現在までにこの団地のなかに蓄積されてきた建築的な「ストック」とは何か、そのユニークさとは何かについて把握しようと努めてきた。その最終段階として、本設計競技を企画し、それを通じて斬新かつ有効なアイディアを内外から募りたいと思う。

1）まず、当該団地において「残すべきもの」とは何かを明確化しなければならない。そのうえで、将来のあるべき姿が明示してほしい。この場合、既存の建物（すでに増築された部分も含めて）について、すべてを既存ストックと捉えて「残す」ことを前提としているわけではない。

2）提案される計画案は、ひとつの住戸に関する建築計画的な改修案（居住者のアクティビティを重視した「インテリア・プランニング」）から団地全体における改善案・用途変更案（都市計画的な視点に立った「都市景観プランニング」）まで、どの段階のものでもよく、またそれらを横断するもの、中間的なものでも構わない。

TOPICS AND IDEAS

The purpose of this competition is to find the sustainable solution for rehabilitating and upgrading the quality of these old apartments, with satisfying the actual social demands and taking advantage of their beneficial location position, so that it could be a model of 'housing inside the modern city'. Tokyo Metropolitan University and Hanoi Architectural University have made a joint research on the actual situation of the Trung Tu district for several years. At the end of this project, we will open this competition, expecting to get more useful ideas for the broad perspective for the future of Trung Tu.

1. Required to clarify what to be preserved or what the building stocks are in the Trung Tu housing estate. According to this issue, your idea and concept for a new model will be proposed. However, it is not necessary to maintain the whole construction, even with recently enlarged parts.
2. It will be acceptable that your model or idea is based upon any levels between the micro level of interior designing for one dwelling unit and the macro level of urban planning for the whole district.

SITE

ベトナム・ハノイ・チュントゥ団地

講評・審査委員

小林　克弘（建築家、首都大学東京）
山田　幸正（首都大学東京）
藤田　香織（東京大学）
西田　司（建築家、横浜国立大学）
藤江　創（建築家、首都大学東京）
Dang Duc Quang（ハノイ建築大学）
Luong Tu Quyen（ハノイ建築大学）
Truong Tung（もと団地建設責任者）
Hoang Huu Phe（Vinaconex R&D）
NGUYEN Tien Vong（団地住民代表）

REVIEW COMMITTEE

KOBAYASHI Katsuhiro (Prof., Tokyo Metropolitan University)
YAMADA Yukimasa (Prof., Tokyo Metropolitan University)
FUJITA Kaori (Associate Prof., Tokyo University)
NISIDA Osamu (Architect, National University of Yokohama)
FUJIE So (Architect, Tokyo Metropolitan University)
DANG Duc Quang (Dean, Architectural University of Hanoi)
LUONG Tu Quyen (Dr., Lecture, Architectural University of Hanoi
TRUONG Tung (Prof., former designer for Trung Tu' s apartment)
HOANG Huu Phe (Dr., Architect, Director of R&D Vinaconex)
NGUYEN Tien Vong (Representative of Trung Tu People' s Committee)

Plan

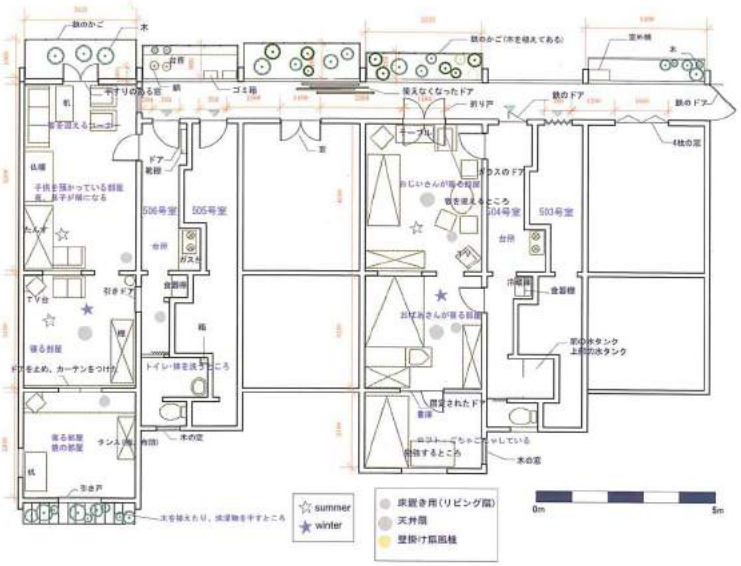

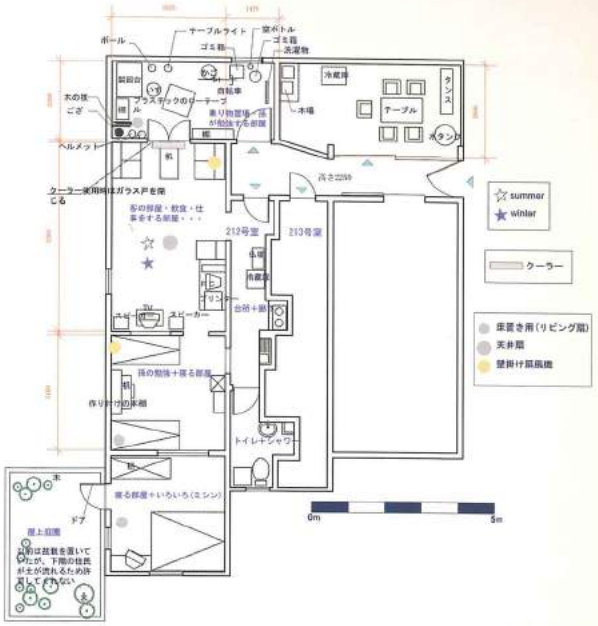

Out side

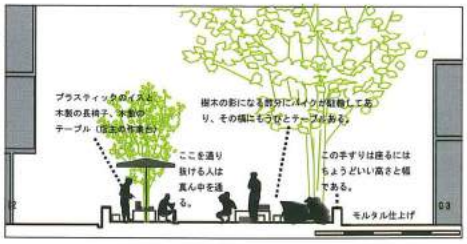

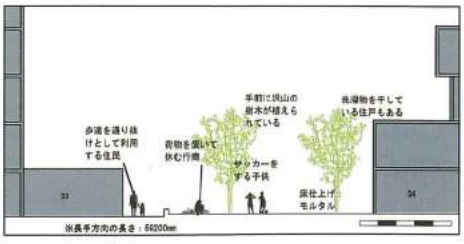

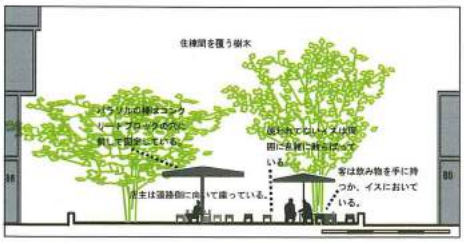

制作過程と発表

今回、チュントゥ団地改修の設計競技を実施するにあたり、この競技の主旨をできるだけ理解してもらうために、最終作品の提出前に中間的な講評会を行った。また、現地での講評会とあわせて、ワークショップを開催し、そこで日本、ベトナム、シンガポールと様々な国からの参加者が共同で一つの作品をつくり、プレゼンテーションを行った。

日本講での評会（首都大学東京９号館にて）

＜講評・審査委員＞
小林　克弘（建築家、首都大学東京）
山田　幸正（首都大学東京）
藤田　香織（東京大学）
西田　司（建築家、横浜国立大学）
藤江　創（建築家、首都大学東京）

６月半ば、首都大学東京にて日本からの参加者を対象とした第一次の発表会と講評会が行われた。８月に現地で開催予定の中間講評にむけて、初期案をさらにブラッシュアップするためのプレゼンテーションとなった。

The 21st century COE program of Tokyo Metropolitan University

中間講評会（ベトナムーハノイーチュントゥ団地内小学校にて）

＜講評・審査委員＞
小林　克弘（建築家、首都大学東京）
山田　幸正（首都大学東京）
藤田　香織（東京大学）
西田　司（建築家、横浜国立大学）
藤江　創（建築家、首都大学東京）
Dang Duc Quang（ハノイ建築大学）
Luong Tu Quyen（ハノイ建築大学）
Truong Tung（もと団地建設責任者）
Hoang Huu Phe（Vinaconex R&D）
NGUYEN Tien Vong（団地住民代表）

ハノイ・チュントゥ団地内の小学校にて、競技参加者全員が参加しての中間講評会・展示が行われた。敷地内に展示空間を設営し、作品を日本側とベトナム＋シンガポール側の２グループにわけ、ポスターセッション形式で審査が行われた。巡回してきた審査員団に対して参加者は通訳を介して、それぞれの案を説明し、午後の審査会にのぞんだ。ここでの発表と講評をもとに、最終提出案がブラシアップされた。

ハノイでの日程終了後は、市内のホテルにて懇親会も開かれ、参加した審査委員や建築家、学生たちは有意義な交流を確認しあった。。

Reviewing

Presentation

Workshop

「チュントゥ団地認識ツールの制作」

A 'Tool' for Recognizing theTrung Tu Housing Estate

設計競技の中間講評会が行われた場所で、ワークショップが開かれた。設計競技に参加した学生等が参加し5〜6人ほどのチームを組み、課題に対して2日間制作を行った。3日目に小学校内でプレゼンテーションが行われ、順位が決定された。

Explanation
Investigation
Grouping
2007/08/06

Collaboration Work
2007/08/06-08

Presentation
2007/08/08

最終審査（COE-4 Met センターにて）

最終優秀賞決定

COE−4Met センターで、全作品の最終案の審査が行われた。各審査員は壁に貼られた作品に対し、最も高い評価の作品1点とその他3点に投票を行い、後日結果を開票した。今回はディスカッションなどは行われず、それぞれの審査員の判断による投票が行われ、点数順に順位が決定していった。

BSA 国際会議にて表彰・展示

Exhibition at BSA International Conference
2007/11/05-07

COE−4Met センターでの最終審査の結果を BSA 国際会議（東京・国際フォーラムにて）で展示・表彰を行った。同時に、ワークショップでの成果が展示され、ベトナムの風景をまとめた映像が上映された。

総評
ハノイ・チュントゥ団地改善計画プロジェクトを通して

小林克弘

ハノイのチュントゥ団地での中間講評会に提出されたベトナム人学生作品と日本人学生作品を総覧すると、ベトナム人学生作品は団地全体およびその周辺にも配慮した所謂都市計画的アプローチを持った作品、住戸の拡張や改修を通じて住宅としての住環境改善を意図した作品が多かった。一方、日本人学生作品は、住棟間の広場に着目して、広場デザインや屋外家具に斬新な提案を行う作品や独特の増築がなされた住戸の外観に着目してデザイン提案を行う作品が多かった。こうした傾向は、ベトナム人学生は対象敷地および住戸の特性を熟知しているが、日本人学生は若干名を除いて対象敷地や住戸の特性に関して十分な知識がなく、むしろ写真を通して見た独特の外観と広場でのアクティヴィティに関心が寄せられた、という背景から生じたと考えられる。この中間講評会においては、私は主としてベトナム人学生作品の講評を担当した。個々の作品に関する評価は、各作品頁に記したとおりである。

そうした背景の違いを持つ両国の学生が、まさに対象敷地の団地内において、ワークショップを行えたことは、互いに大きな刺激となったはずである。英語でのコミュニケーションということで、学生諸君はもどかしさも感じたようだが、これも良いトレーニングになったと思う。

最終審査における、ベトナム人学生最優秀案は、小学校沿いのリニアな空間のみを、新たなモールとして再生することによって、団地内の諸問題（市場、広場、空間的広がりなどの不足）を解決することを意図した提案であり、中間講評会時も評価が高かったが、最終案では、課題として指摘されたモール部分のプログラムの充実およびデザイン面での洗練が着実になされ、より一層優れた提案になった。日本人学生最優秀案は、中間講評会時にはあまり目立たなかったが、新たに挿入される塔状の建築が、既存の住棟の不足点を補いつつ共存し、次第に全体が変わっていくというストーリーを最終案においてはうまく表現することで、そのアイデアのリアリティと楽しさが高く評価されることとなった。とはいえ、教育研究の一環として可能性を探るだけでは、十分ではない。最終的には、それが、いかに現実の中で生かされるかが大切である。冒頭に一連のイベントと記したが、今回の試みが、充実したイベントとしてだけで終わってしまうことなく、長く参加者の心に生き続け、先々、チュントゥ団地が望ましい形で改善されていくための原動力になることが期待されるし、私自身そうなって欲しいと強く願っている。参加者全員を代表して、この期待と願いをしっかりと書き記しておきたい。

こばやし・かつひろ／建築家／首都大学東京教授

Katsuhiro Kobayashi

Thông qua những bài tham dự cuộc thi thiết kế cải tạo khu tập thể Trung Tự, Hà Nội cho thấy, các phương án của các em phía Việt Nam phần lớn là các ý tưởng cải tạo mang tính tổng quan qui hoạch chung toàn bộ khu tập thể, và cải tạo công trình nhằm tăng diện tích của các căn hộ cũng như cải thiện môi trường ở. Ngược lại, các phương án của các sinh viên Nhật Bản chủ yếu tập trung vào khu vực sân trong giữa hai tòa nhà và vẻ bên ngoài của công trình để đưa ra những ý tưởng thiết kế cải tạo chi tiết. Xu hướng này thể hiện các em phía Việt Nam đã hiểu rõ hơn về những đặc tính của căn hộ nói riêng, cũng như của khu tập thể nói chung. Còn phía các sinh viên Nhật Bản đa số chưa nắm được những đặc trưng này. Điều này cũng thật dễ hiểu vì phần lớn các sinh viên Nhật Bản trước khi tham dự cuộc thi chưa được tiếp xúc với thực tế khu tập thể Trung Tự, mà chỉ thông qua các tư liệu hình ảnh. Do đó, những ấn tượng đem lại chỉ là nét độc đáo của kiến trúc bên ngoài cũng như những hoạt động tại khu vực sân trong. Trong buổi lễ chấm phương án dự thi lần thứ nhất, tôi được phân công chấm các bài của phía Việt Nam. Những đánh giá dành riêng cho từng phương án đã được nêu riêng với từng bài thi cụ thể.

Với những nhận thức khác nhau về khu tập thể của các thành viên tham dự phía Việt Nam và Nhật Bản, chắc chắn đã được bổ sung lẫn nhau trong quá trình cùng nhau tiến hành thiết kế tại hội thảo. Riêng việc phải sử dụng tiếng anh để giao tiếp cũng cho thấy các em đã rất kiên nhẫn có thể cho là một hình thức rèn luyện rất tốt.

Trong số những bài thi tham dự lần cuối cùng, phương án đoạt giải xuất sắc của phía Việt Nam là phương án với ý tưởng tận dụng dẻo không gian dài và hẹp phía trước trường tiểu học Trung Tự để biến nó thành một khu trung tâm thương mại, vui chơi, giải trí cho khu tập thể. Với ý tưởng này dường như đã giải quyết được khá nhiều vấn đề hiện nay còn thiếu hụt (chợ, quảng trường, không gian lớn, không gian vui chơi, v.v...) trong khu tập thể. Đây cũng là một trong số những phương án đã được đánh giá cao trong lần chấm thứ nhất. Dựa trên những ý kiến đóng góp của ban giám khảo, các em đã tập trung giải quyết các vấn đề của khu thương mại và đi sâu nghiên cứu các thiết kế chi tiết đã làm cho ý tưởng được hoàn thiện xuất sắc. Ngược lại, phương án xuất sắc của phía Nhật Bản lại là một phương án không được nổi bật tại lần chấm thứ nhất. Với ý tưởng xây dựng xen cấy những tòa tháp cao trong khu tập thể để cùng tồn tại và bù đắp những điểm yếu của các công trình cũ và một quá trình thay thế dần dần trên toàn diện là ý tưởng được đánh giá cao và mang tính hiện thực.

藤田香織

2007年８月にハノイ・チュントゥウ団地にて中間講評ＰＤ及びワークショップ、2007年11月に東京で最終ＰＤが行われた。以下その結果について報告する。

１．中間PD（2007.8　TrungTu）

中間講評の結果については、個別に寸評を行っているためここでは詳述しない。全体傾向としては、日本側が個人の作品であるのに対してベトナム側は３名程度のグループ設計であったことも影響してか、後者は大規模な改修・建て替え計画が多かったが、日本側も半数近く（14作品中６作品）は建て替え計画であった。中間講評後に、ベトナム人学生２名・日本人学生２名ずつ程度の７グループに班分けを行い、ワークショップ作業が休む間もなく始まった。

２．ワークショップ（2007.8　TrungTu）

ワークショップの内容は、個々人の設計とは全く異なるものとなった。結果は大まかに、(1)装置の提案、(2)造成計画に分けられ、設計対象とした場所は、A.住棟間（中庭）またはB.その他の屋外空間が選定されていた。(2)-A（造成・中庭）は、Trung Tu 団地で活発に利用されている住棟間の活動をより促進することを意図しており、(2)-B（造成・その他屋外）はあまり利用されていない近隣公園に緑豊かな公共施設を建設する計画である。いずれも題意からするとやや大がかりにすぎるきらいがあったものの、優れた計画であった。一方、(1)-A（装置・中庭）は住棟間の中庭が昼間は活発に利用されているが、夜間照明がないことに着目し簡易な照明の設計を行った例である。素材や細部の設計まで詰めれば実現性があり、大変素晴らしい計画案である。問題は、夜間照明に集まる虫除け対策である。熱帯地方では虫は病気を媒介する要因となるため、何らかの対策は必須である。大変良い案であるだけに是非検討して欲しかった。(1)-B（装置・その他屋外）はTrungTuに特徴的な場所として中庭以外を選定した例であり、近隣の公園や湖の畔などを対象としていた。いずれも現在の利用のされ方を注意深く観察した上で、遊具やテントを提案されており受け入れ易い大変好もしい提案であった。

言葉の障壁と時間の制約のなか、日越双方の学生は実に良く頑張ったと思う。意思疎通の困難もあり、気まずい瞬間を幾度か目撃したが、結果的にいづれ劣らず優れて前向きな提案ばかりであった。この直前の数日間、日本人学生はハノイ近郊の少数民族集落の実測調査を酷暑のなか敢行してきたばかりであったが、皆明るく精力的に作業を行っている姿に感心した。

ふじた・かおり／東京大学準教授

Kaori Fujita

Sau khi tham dự lễ bảo vệ lần 1 kết hợp hội thảo vào tháng 8/2007 tại Hà Nội và chấm bài thi tham dự lần 2 vào tháng 10/2008 tại Tokyo, tôi xin được nêu những nhận xét sau:

1. Lễ chấm phương án dự thi lần 1 (8/2007 Trung Tự, Hà Nội)

Tại đây xin được bỏ qua phần đánh giá dành riêng cho các phương án tham dự cuộc thi. Nhìn chung, những bài tham dự của phía Nhật Bản đều của các cá nhân, trong khi đó đa số các bài tham dự của phía Việt Nam là của một nhóm khoảng 3 người. Đặc biệt, đại đa số các bài của phía Việt Nam thiên về xu hướng cải tạo nâng cấp và xây mới, trong khi đó phía Nhật Bản chỉ có khoảng một nửa (6/14) số bài với ý tưởng cải tạo và xây mới. Sau lễ chấm phương án dự thi lần 1, các thành viên tham dự đã được phân thành 7 nhóm, mỗi nhóm gồm 2 sinh viên Nhật Bản và 2 sinh viên Việt Nam, cùng nhau nghiên cứu một thiết kế nhanh dành cho khu tập thể Trung Tự.

2. Hội thảo (8/2007 Trung Tự, Hà Nội)

Nội dung của hội thảo hoàn toàn khác với những thiết kế của các cá nhân. Nhìn chung, những thiết kế tại hội thảo được chia làm hai loại, một là đề xuất về thiết bị (1), hai là thiết kế tạo hình (2), vị trí được chọn cho các thiết kế này hoặc là khoảng sân giữa hai tòa nhà (A) hoặc là một không gian bên ngoài khác nằm trong khu tập thể (B). Một mặt, những phương án thiết kế tạo hình cho không gian giữa hai tòa nhà (2-A) là những ý tưởng thiết kế nhằm làm tăng thêm những hoạt động hiện đã có ở khu vực này. Còn những phương án tạo hình cho những không gian bên ngoài khác (2-B) lại là những thiết kế tập trung cho những khu vực, không gian công cộng và cây xanh trong khu tập thể hiện chưa được tận dụng. Mặt khác, những phương án thuộc nhóm đề xuất thiết bị cho khu vực sân trong (1-A) đã lưu ý đến việc những khu vực sân trong chưa được chiếu sáng đầy đủ về ban đêm, cho dù chúng được tận dụng tối đa vào ban ngày để đề xuất thiết kế những thiết bị chiếu sáng đơn giản. Nếu được nghiên cứu sâu hơn về cấu tạo chi tiết và vật liệu thì những đề xuất này sẽ là những thiết kế rất tuyệt vời có thể áp dụng trên thực tế. Tuy nhiên, cần tìm ra giải pháp tránh sâu bọ và côn trùng tập trung vào những vùng sáng của thiết bị chiếu sáng. Ở những nước nhiệt đới, sâu bọ và côn trùng là nguyên nhân khởi nguồn của nhiều loại bệnh tật, do đó việc tìm kiếm giải pháp tránh côn trùng là rất cần thiết. Tôi rất hy vọng những phương án đề xuất tốt bước đầu sẽ được tiếp tục nghiên cứu thêm. Những phương án thuộc nhóm đề xuất thiết bị cho không gian không phải sân trong (1-B) đã chọn một số khu vực điển hình ngoài trời của khu tập thể Trung Tự như khu vực gần hồ làm đối tượng nghiên cứu. Nhìn chung các phương án của nhóm này cũng đã dựa trên cơ sở quan sát kỹ mục đích sử dụng của người dân tại đây

3．最終PD（2007.11　Tokyo）

中間講評の結果を踏まえて修正したポスターを受理し、これをもとに選考を行った。ベトナム側の案は中間講評時は建て替え及び大規模な改修計画が多かったのに対し、最終的に提出された案ではほとんどが増築計画になっていた。日本側は基本的な方針は、ほとんど変わっていなかったが、中間講評で指摘された点に対する丁寧な対応がみられた。既存建築物を対象とした計画としては、問題解決型と発展型が挙げられ通常は前者の対応を取られることが多い。今回の設計提案では、何を継承するべきかを考えるという題意が反映された結果、後者すなわちTrungTu団地の中で特徴的または残すべきものを見出し、これを発展させるという案が多くみられたのは何よりの成果であった。これに加えて、床不足・設備等の老朽化などTrungTu団地が抱える問題に対する解決案を併せて提案した作品が成功事例であったといえる。

住棟背面の増築の様子

dựa trên cơ sở quan sát kỹ mục đích sử dụng của người dân tại đây để thiết kế nên những thiết bị phục vụ vui chơi, giải trí, hoặc các kiểu mái che, để có thể dễ dàng dưa vào thực tế sử dụng.

Có thể nói, các em sinh viên Việt Nam và Nhật Bản đã hết sức cố gắng vượt qua những hạn chế về mặt ngôn ngữ cũng như thời gian để hoàn thành tốt công việc tại hội thảo. Chính mắt tôi đã chứng kiến những giây phút nản lòng của các em khi không tìm được sự đồng lòng trong các bạn cùng nhóm, thế nhưng các em đã vượt qua chúng để đem lại kết quả thiết kế cuối cùng vô cùng xuất sắc. Chỉ mấy ngày trước các em học sinh Nhật Bản đã phải trải qua cuộc điều tra điền dã tại một làng dân tộc thiểu số ở Hòa Bình dưới cái nắng gắt gao của mùa hè xứ nhiệt đới, nhưng dường như điều đó không ảnh hưởng đến nhiệt huyết và sự say mê của các em trong thời gian hội thảo, điều này đã làm tôi thật sự cảm động trước những nỗ lực cố gắng của các em.

3. Lễ chấm phương án lần cuối cùng (10/2007 Tokyo)

Sau khi nhận được ý kiến đóng góp của lần 1, các phương án đã được chỉnh sửa và ban giám khảo đã tiến hành công việc tuyển chọn cuối cùng. Các phương án của phía Việt Nam được đề xuất trong lần bảo vệ đầu tiên chủ yếu thiên về các phương án qui hoạch cải tạo và xây dựng mới thì lần này đa số được chuyển thành qui hoạch cơi nới. Phía Nhật Bản nhìn chung không có nhiều thay đổi so với lần báo cáo đầu tiên, các phương án chủ yếu đã ghi nhận các ý kiến đóng góp để hoàn thiện thêm ý tưởng của mình. Đa số các phương án của phía Việt Nam đã tập trung tìm giải pháp cho các vấn đề liên quan trực tiếp đến các tòa nhà ở cũ và các hình thức phát triển, cải tạo trong tương lai. Bên cạnh đó, những phương án của các sinh viên Nhật Bản đã cơ bản phản ánh được những ý tưởng của chủ đề cuộc thi đó là tìm ra được những yếu tố đặc trưng của khu tập thể cần thiết được duy trì và đề xuất những phương án để phát triển chúng trong tương lai. Có thể nói, những phương án thành công nhất đã kết hợp được giữa chủ đề chính của cuộc thi với việc giải quyết các vấn đề cấp bách ở khu tập thể như: thiếu diện tích, thiếu các khu vực vui chơi giải trí, phục vụ công cộng và sự lão hóa của các công trình nhà ở.

住棟間での商業活動

ふじた・かおり／東京大学準教授

作品紹介

「次の５０年に残すべきもの」
「ハノイ・チュントゥ団地改善計画」　～ハノイ・チュントゥ団地の改善計画設計競技案～

Competition Works "The Building Stocks for the Next 50 Years"
-Project for Rehabilitating and Upgrading of the Trung Tu Housing Estate in Hanoi-

最優秀賞
Best Work Award

The bustling tower

川上　剛
Go Kawakami

1984年　東京都生まれ
2007年　東京都立大学卒業
現在　首都大学東京 大学院 上野淳研究室

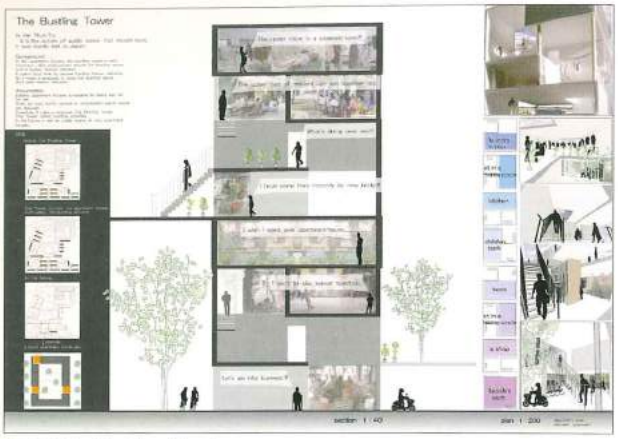

中間提出プレゼンボード

横型写真

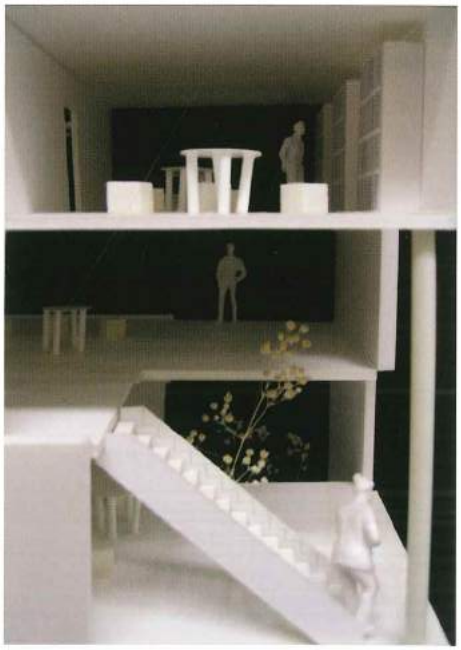

講評
Criticism

藤田香織
Kaori Fujita

8層の建物を住棟間に新設し、既存建物と連結すると同時に将来の改築計画に当該部分を活用する計画は大変発展性があり有効である。将来の建て替え・改築を念頭に、昇降機の設置や住棟間の配置計画を更に検討すればより良い計画になることが期待できる。

Ý tưởng xây dựng thêm một tòa nhà 8 tầng nối giữa hai công trình hiện tại là một giải pháp hữu hiệu có thể áp dụng trên thực tế trong quá trình qui hoạch cải tạo lại toàn bộ khu tập thể. Hy vọng phương án sẽ được đào sâu nghiên cứu các giải pháp cụ thể cho việc tiến hành xây dựng và cải tạo thực tế như: vị trí thiết định các loại thiết bị, các bước tiến hành xây dựng, v.v...

ダン・ドク・クァン
PGS Đặng Đức Quang

発想はよい。重要な位置に住戸と共同の空間が密接に造られている。この提案は現実に適用できるかもしれないが、新築の建物の位置やその管理問題などについてもっと検討するとよい。

Ý tưởng ban đầu rất tốt vì đã tạo ra được không gian sinh hoạt chung của cộng đồng tại một số điểm cần thiết có kết nối mật thiết với các căn hộ. Ý tưởng này có thể đưa vào áp dụng thực tế, tuy nhiên cần nghiên cứu các giải pháp cụ thể như: vị trí của công trình mới ở đâu? cũng như việc quản lý nó như thế nào?

ダォ・ニョク・ギェム
KTS. Đào Ngọc Nghiêm

既存の二つの住棟を新築の建物で繋ぐ提案はよい。しかし、新築の建物の位置や規模などについてもう少し検討が欲しい。

Giải pháp xây dựng thêm nhà để từ đó nối với nhà hiện có là một ý tưởng tốt. Tuy nhiên cần nghiên cứu thêm giải pháp về định vị vị trí và qui mô khi tiến hành phá nhà cũ để xây mới.

ホアン・フゥ・フェー
TS. KTS Hoàng Hữu Phê

実現できる提案であるが、新築した部分にリフトを追加する必要である。

Ý tưởng mạnh mẽ, có thể áp dụng thực tế. Cần cân nhắc yếu tố thang máy trong tòa nhà.

横型写真

最終提出案

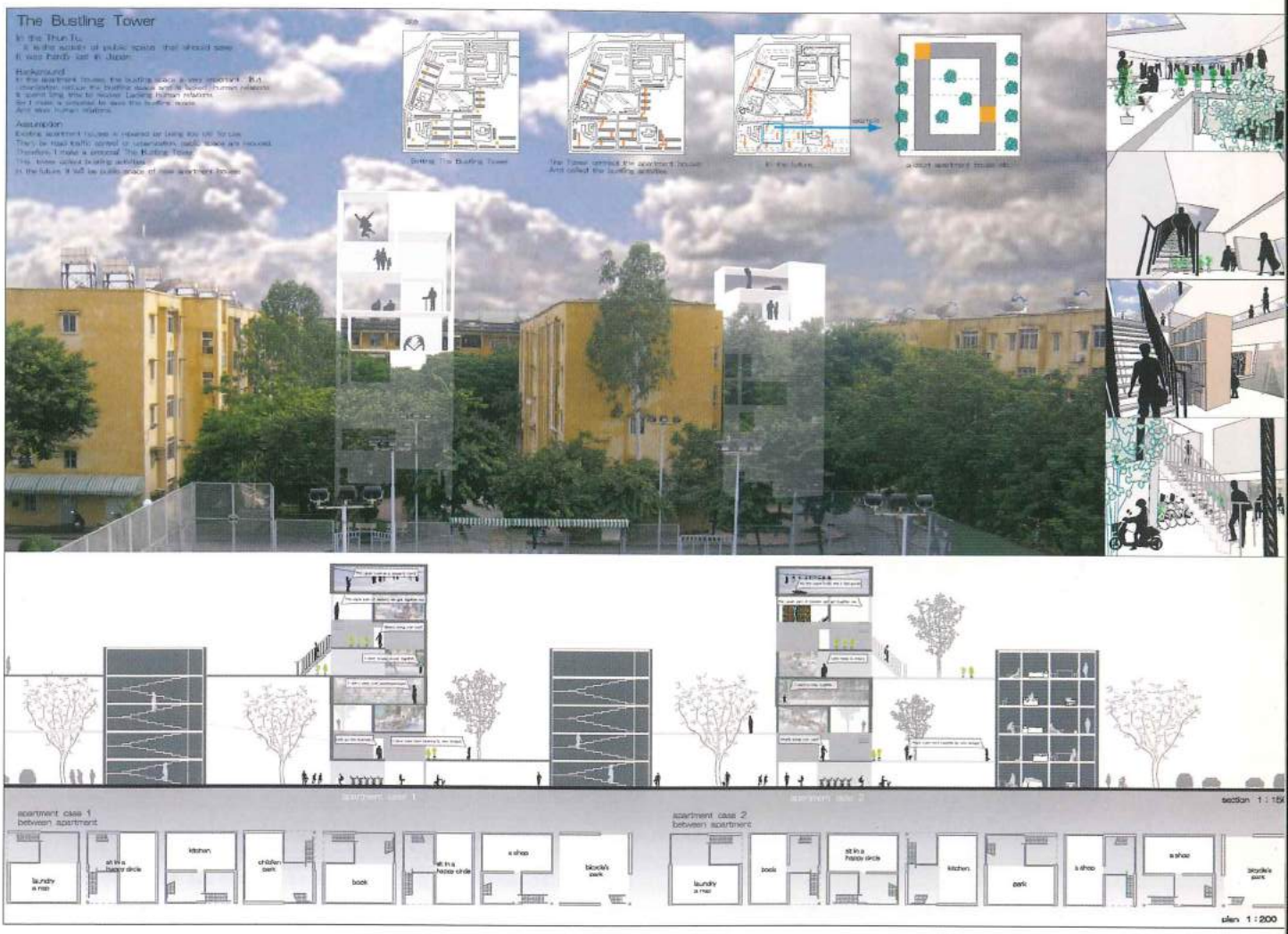

日本は都市の乱開発によって、地域住民の賑わいは失われてしまった。私はそう感じている。一昔前はいろんな人達が集い、談笑している光景がいたるところにあったと思う。そのような光景は一度なくなってしまうとまた作り出すことは難しい。ベトナムの人達にはこのようなコミュニティを大事にしていってほしいと思い、賑わいを残すことにした。

最優秀賞
Best Work Award

Old resources-New style

Tran Ngo Duc Tho
Hanoi Civil Enginering University

Nguyen Thanh Tu
Hanoi Civil Enginering University

Khuc Thi Thuy Ngoc
Hanoi Civil Enginering University

中間提出プレゼンボード

講評
Criticism

小林 克弘
Katsuhiro Kobayashi

小学校沿いのリニアな空間のみを、新たなモールとして再生することによって、団地内の諸問題（市場、広場、空間的広がりなどの不足）を解決することを意図した提案であり、効果が大いに期待できる。チュントゥ団地の伝統的雰囲気とモールの今日的雰囲気の対比的融合も魅力的。モールは、プログラムの充実およびデザイン面でのより一層の工夫を行い、もっと楽しげな雰囲気になると良い。

Ý tưởng tận dụng khoảng không gian hẹp phía trước khu vực trường tiểu học để xây dựng một khu vực cửa hàng và vui chơi công cộng đã giải quyết được nhiều vấn đề trong khu tập thể (như địa điểm cho việc tập trung buôn bán, chợ, quảng trường và mở rộng không gian) mang tính hiện thực khả thi cao. Ưu điểm là đã kết hợp giữa quang cảnh mang tính truyền thống của khu tập thể Trung Tự với một quang cảnh mang tính đối lập của một trung tâm thương mại hiện đại. Ý tưởng nên đào sâu nghiên cứu về tính khả thi của dự án xây dựng trung tâm thương mại và những thiết kế chi tiết cho các công trình để tạo nên được những cảnh quan hấp dẫn hơn.

藤江 創
So Fujie

都市計画的な分析から提案している中では話の展開が分かり易く、納得できた。学校・幼稚園に囲まれた中心部にショッピングセンターを含むアメニティースペースを提案しており、古い団地の中に入ると、新しい風景が広がるという新旧の対比が面白くなる可能性を秘めている。しかし、ショッピングセンターの設計に人をひきつけるような新しい提案がないのが残念。ショッピングセンターの利用者の設定を質問したところ、「基本的にはチュントゥ団地内の住民」という答えだったが、この案は、外から沢山の人を招き入れることを目指しているように感じた。

Ý tưởng được triển khai dựa trên những bước phân tích mang tính qui hoạch đô thị, có tính thuyết phục cao. Việc xây dựng một khu vực cửa hàng buôn bán và vui chơi giải trí nằm giữa khu tập thể cũ, đem lại một quang cảnh đối lập giữa yếu tố cũ và mới là một ý tưởng khá táo bạo. Đáng tiếc là phương án chưa có được những thiết kế cụ thể hơn về kiến trúc chi tiết của các công trình. Ngoài ra, các tác giả dường như muốn xây dựng khu vực này dành riêng cho những người dân trong khu tập thể, tuy nhiên theo chủ quan của tôi nếu ý tưởng được trở thành hiện thực thì sẽ có rất nhiều những người ở bên ngoài khu tập thể cũng sẽ đến và sử dụng khu vực này.

ヂン・クォク・チュン
Mr. Đinh Quốc Trung

現実の住民の要求に適切に応えたアイデアで、さらに団地の諸問題も解決できる。実現的な可能性が高い。

Ý tưởng rất phù hợp với những nhu cầu và cuộc sống hiện đại mang tính khả thi cao.

ルォン・トゥ・クェン
Ts.Lương Tú Quyên

現実できそうな提案で、チュントゥ団地にある諸問題が解決できると思う。

Phương án đề xuất các giải pháo tương đối hợp lý và toàn diện.

チョン・トォン
Kts. Trương Tùng

団地内に現代的なショッピングセンターや公園などを建設するアイデアは現状の団地では最も要求されていることであり、実現的な提案だと思う。さらに、既存住棟を改築すため、高層住棟を新築して住民の移動問題を解決している点も評価できる。

Việc đề xuất xây dựng một trung tâm thương mại trong khu tập thể nhằm tăng diện tích phục vụ công cộng, vui chơi, giải trí là một ý tưởng độc đáo và thiết thực cho cuộc sống. Ngoài ra, các tác giả cũng đã lưu ý tìm tòi giải pháp xây dựng xen cấy nhà ở cao tầng để cải tạo các nhà hiện tại.

最終提出案

FROM OLD RESOURCES . . . TO NEW STYLE
TRUNG TU NEIGHBORHOOD
INTERESTING
DESIRE
ENJOY
A!
CENTER AXIS
PREPARE
THINK
MOVE
WIN

APARTMENT BUILDING
GOVERNMENT
EDUCATION
CENTRE
MARKET
TRUNG TU NEIGHBORHOOD
DEMAND OF INHABITANTS
RECENT SITUATION
ACTUAL SITUATIONS
VISION
OLD RESOURCES . . . NEW STYLE
SOLUTIONS
TRANSPORTATION ANALYSIS
TRUNG TU NEIGHBORHOOD
INTERESTING
DESIRE
ENJOY
A!
PLAY GROUND
OPEN SPACE
APARTMENT BUILDING
PARKING TOWER
CHESS PARK
NEW APARTMENT BUILDING
MINI MARKET
CENTER AXIS

FROM OLD RESOURCES . . .
DESIGNED BY : 1. TRAN NGO DUC THO
2. NGUYEN THANH TU
3. KHUC THI THUY NGOC
CREATE
AN OPEN SPACE,
A COMMUNICATING SPACE
A GREEN SPACE
NEW LOCATION
CENTER OF TRUNG TU
IN FRONT OF A SCHOOL
A
CHARACTERISTIC
1. PUBIC SPACES : SMALL, INDEPENDENT, INEFFECTIVE
2. ACTIVITY : LESS, BORING
CONTENT
1. LOCATE IN CURRENT PLACE
2. REMOVE 2 APARTMENT BUILDING
3. DESIGN THE GREEN AXIS
4. SPECIAL AREA: CHESS PARK
SPECIAL POINT: PARKING TOWER
APARTMENT BUILDING
APARTMENT BUILDING
MINI MARKET
CHESS PARK
GREEN AXIS
PARKING TOWER
SOCIAL CLUB
MINI MARKET
NEW LOCATION
CENTER OF GREEN AXIS
B
LOCATION
CENTER OF TRUNG TU
CONTENT
PREPARE
THINK
MOVE
WIN
CHARACTERISTIC
1. OPEN SPACE
2. INCLUDING MANY KIND OF ACTIVITY
3. MAIN ACTIVITY : PLAYING CHESS
1. BROUND CHANGES INTO A BIG BOARD WITH MOVING ROOF
2. CAN BE USED IN SPECIAL EVENT COMPETITION.
3. EACH CHESS MAN IS A SMALL CHESS BOARD FOR 2 PLAYER WITH SUITABLE SHAPE
4. BECAME "CHESS PARK" HEART OF TRUNG TU
C
LOCATION
1. END OF GREEN AXIS
2. BESIDE THE MAIN ROAD
PURPOSE
1. SPECIAL POINT OF CENTER
2. SERVE DEMAND OF PARKING
USERS
1. TRUNG TU ' S PEOPLE
2. VISITOR

TO . . . NEW STYLE
IDEA
REESTABLISH RESIDENTS FOR LOCAL PEOPLE WHOSE APARTMENTS USED FOR OTHER PURPOSES
D
E
NEW ESTABLISHMENT
TRADING AND SOCIAL CENTER
LIVING SPACE
CONCEPT
G

コンペ・ワークショップを通じて得たもの。

最優秀賞受賞者 (Tran Ngo Duc Tho,Nguyen Thanh Tu,Khuc Thi Thuy Ngoc／ハノイ建設大学)

Tran Ngo Duc Tho

Trần Ngô Đức Thọ

「ハノイ・チュントゥ団地の改善計画」の設計コンペは素晴らしい専門的なイベントの一つである。このコンペにおいて運良く優秀賞に選ばれ、日本側の先生方々と学生達と交流する機会をもてたことなど、多くの貴重な体験と忘れられない思い出をつくることができた。

当初、このコンペはそんなに充実したイベントとして行うと思わなかった。三段階のコンペの構成は最も合理的で、成功の理由の一つだったと思う。毎日、チュントウ団地を通るが、ワークショップは短期間であったが、それでも今まで気づかなかった団地の実際問題を見えてきた。特に、三日間、日本人の学生達と一緒に設計したが、いろいろと勉強できた。言語の壁は大きかったが、お互いに暖かい雰囲気をつくり、たくさんの思い出となった。こうした体験を通じて、タスクに対して熱心にとりくむ日本人学生と知り合いになり、面白い友人関係をえることができた。また個人的には、コンペに参加したことによってチュントゥ団地での生活と地縁に触れることができ、また我が国が困難時期に建設されたこの古い団地の実態などについて詳しくみることができたなど、大きな成果をえることができ、なによりも、将来における建築家の役割と責任についてより強く認識することができた。

このコンペで日本人の先生方と優秀な学生たちと交流できたことをきっかに、今後、さらなる勉強と研究にエネルギーを注ぎたいと思った。今後も同じようなイベントが数多く企画されるよう願っている。最後に、私たちベトナム人学生にとってきわめて有意義なイベントを企画し運営して下さった首都大学東京とハノイ建築大学、そして、日本人の先生方や学生達にも大変お世話になり、心から感謝を述べたい。

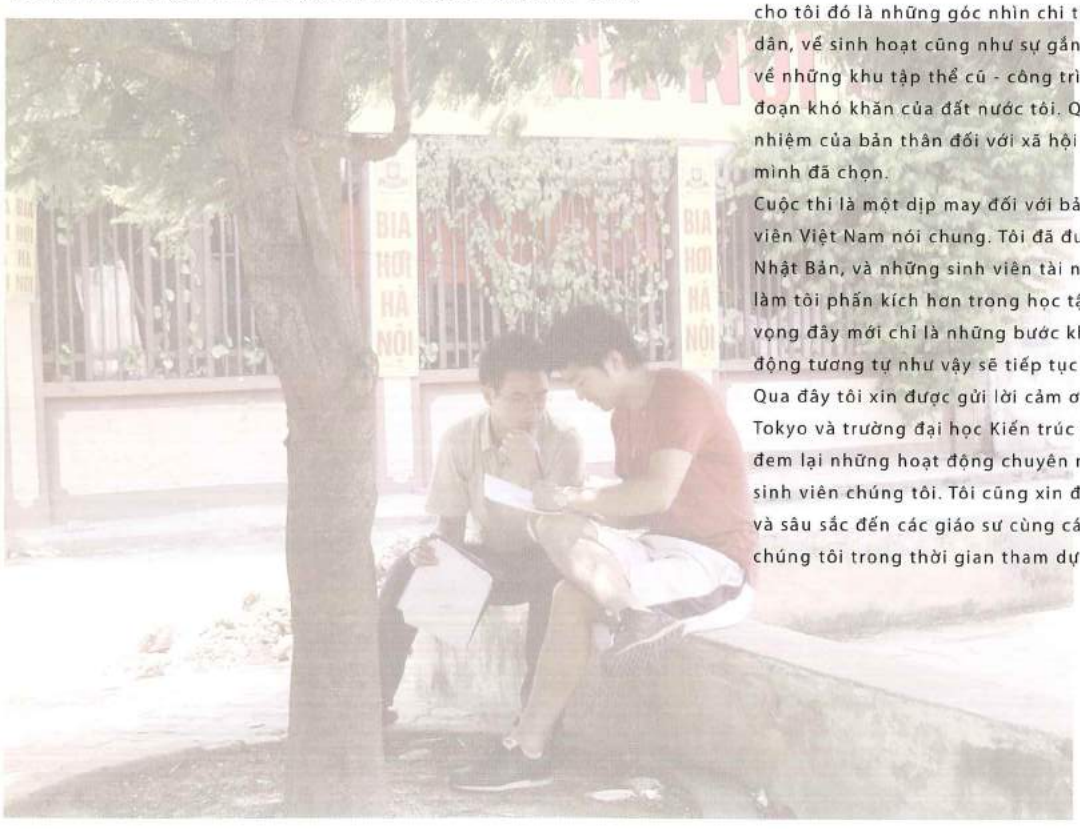

Cuộc thi thiết kế cải tạo nhà ở tập thể Trung Tự là một hoạt động chuyên nghành tuyệt vời mà tôi có dịp được tham dự. Cuộc thi này không chỉ mang lại cho tôi và các bạn trong nhóm cơ hội được làm việc, trao đổi cùng với các GS và SV nước ngoài mà qua cuộc thi, tôi đã có thêm nhiều kinh nghiệm quí báu cũng như những kỷ niệm thật đáng nhớ.

Khi mới bắt đầu tham dự cuộc thi, tôi không nghĩ nó được tổ chức một cách chuyên nghiệp và chu đáo đến vậy. Cách tổ chức cuộc thi rất khoa học, hợp lý và thành công về mọi mặt. Quãng thời gian tham dự xưởng thiết kế ngay trong khu Tập thể Trung Tự đã giúp cho tôi hiểu thêm nhiều vấn đề của khu tập thể mà ngày ngày tôi vẫn đi qua, vậy mà còn nhiều điều tôi chưa lưu tâm tới. Tuy chỉ tham gia cùng các bạn trong thời gian 3 ngày nhưng xưởng thiết kế thực sự đã để lại nhiều ấn tượng sâu sắc. Chúng tôi đã có thời gian làm việc cũng như nghỉ ngơi, giải trí với nhau trong một không khí thân tình. Tôi có dịp được biết thêm nhiều người bạn hấp dẫn và thú vị không chỉ trong công việc mà trong nhiều hoạt động khác. Điều quan trọng mà cuộc thi đã đem lại cho tôi đó là những góc nhìn chi tiết hơn về cuộc sống của người dân, về sinh hoạt cũng như sự gắn bó của họ đối với khu tập thể, về những khu tập thể cũ - công trình đã được xây dựng trong giai đoạn khó khăn của đất nước tôi. Qua đó tôi càng cảm thấy trách nhiệm của bản thân đối với xã hội thông qua nghề nghiệp mà mình đã chọn.

Cuộc thi là một dịp may đối với bản thân tôi nói riêng và các sinh viên Việt Nam nói chung. Tôi đã được tiếp xúc với những giáo sư Nhật Bản, và những sinh viên tài năng của nước bạn, điều này làm tôi phấn kích hơn trong học tập cũng như nghiên cứu. Hy vọng đây mới chỉ là những bước khởi đầu và sẽ có nhiều hoạt động tương tự như vậy sẽ tiếp tục được tổ chức trong tương lai. Qua đây tôi xin được gửi lời cảm ơn đến trường đại học Thủ đô Tokyo và trường đại học Kiến trúc Hà Nội đã tổ chức cuộc thi này, đem lại những hoạt động chuyên nghành thiết thực và bổ ích cho sinh viên chúng tôi. Tôi cũng xin được gửi lời cảm ơn chân thành và sâu sắc đến các giáo sư cùng các bạn sinh viên đã giúp đỡ chúng tôi trong thời gian tham dự cuộc thi.

Tran Ngo Duc Tho／ハノイ建設大学

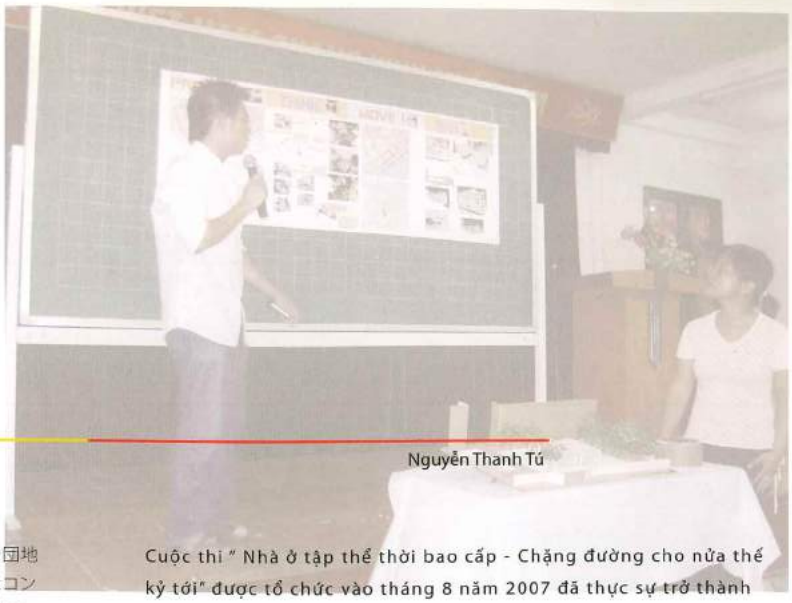

Nguyen Thanh Tu

2007年夏に実施された「次の50年に残すべきもの―ハノイ・チュントウ団地の改善計画」コンペは忘れられない思い出となった。今回初めて国際的なコンペに参加したが、当初思っていたよりかなり専門性が高く、充実したコンペであった。日本、シンガポール、ベトナムから参加者は三日間のワークショップで一緒に活動した。そのことを通じて、相手をお互いに理解しあうだけでなく、コンペの最終案にむけた貴重な情報をえることができた。私としては、すでにチュントゥ団地のことはよく理解しているという自慢はあったのだが、このイベントに参加して、チュントウ全体に対する見方、これまでもっていたものより新鮮な考え方、また、調査と研究の方向、問題点に対する解決の仕方など、いろいろなことについて勉強できた。将来もこのようなイベントが頻繁に行なわれることを願っている。

最後に、このイベントを企画した首都大学東京とハノイ建築大学、そして、先生方々と友達にお世話になり、深くに感謝したい。

Nguyễn Thanh Tú

Cuộc thi " Nhà ở tập thể thời bao cấp - Chặng đường cho nửa thế kỷ tới" được tổ chức vào tháng 8 năm 2007 đã thực sự trở thành quãng thời gian đáng nhớ đối với em cũng như các bạn cùng đội . Đây là lần đầu tiên em được tham dự vào một cuộc thi cũng như trại làm việc mang tính quốc tế .Và hơn cả sự mong đợi ban đầu, em đã thực sự ấn tượng bởi quá trình chuẩn bị chu đáo cũng như tính chuyên môn cao của cuộc thi . Tất cả những người tham gia , đến từ Nhật Bản, Việt Nam và Singapore, đã có cơ hội làm việc cùng nhau trong một trại sáng tác kéo dài ba ngày. Qua đó, chúng em có thể hiểu rõ hơn về nhau cũng như có thêm nhiều thông tin hữu ích cho đợt thi cuối cùng. Tuy có nhiều hiểu biết về khu vực Trung Tự, qua những hoạt động này, em cũng đã có được cái nhìn tổng thể và mới hơn về khu vực cũng như hiểu thêm về quá trình điều tra, nghiên cứu và giải quyết một vấn đề. Em hi vọng rằng các hoạt động tương tự như cuộc thi trên có thể diễn ra thường xuyên và sâu rộng hơn nữa trong tương lai.

Cuối cùng, em xin chân thành cảm ơn Đại học Thủ đô Tokyo và Đại học Kiến trúc Hà Nội đã tổ chức cuộc thi này. Em cũng xin gửi lời cảm ơn tới các bạn và thầy cô giáo đã giúp đỡ chúng em trong thời gian vừa qua.

Khuc Thi Thuy Ngoc

今回は初めて国際的なコンペに参加し、優秀作品として選ばれたことは、想像もしなかった、ほんとうにうれしいことであった。この体験を通じて、大学でこれまで勉強してきた知識を活用させるだけでなく、ハノイ市内の重要な建造物としてのチュントゥ団地の実態をより深く理解することができた。特に、夏のワークショップにおいて国内外の学生や建築家と交流でき、お互い勉強できたことはとても有意義であった。日本人学生はとても創造的で熱心で、また面白い人ばかりで驚いた。コンペの優秀作品に選ばれ、東京で開催された国際会議にも参加することができ、なにより桜の国を旅行することができたことは大いにありがたいことであった。日本では、何人かの著名な建築家にも会え、有名な建築を自らの目でみることができ、ほんとうに夢のようにあった。

有意義のイベントを企画した首都大学東京とハノイ建築大学に感謝したいと思う。また、近いうちに、また再会できることを願っている。

Khúc Thị Thúy Ngọc

Đây là lần đầu tiên em tham dự một cuộc thi có tính chất quốc tế và đã được giải. Đó là niềm hạnh phúc bất ngờ, là vinh dự lớn đối với chúng em. Khi tham gia cuộc thi, chúng em đã có cơ hội được áp dụng những kiến thức đã học trong trường Đại học, nâng cao vốn hiểu biết về khu tập thể Trung Tự - một bộ phận kiến trúc của Thủ đô Hà Nội. Quan trọng hơn cả, trong thời gian cuộc thi diễn ra, chúng em đã được giao lưu, học hỏi cùng các bạn sinh viên trong và ngoài nước-những kiến trúc sư tương lai. Chúng em đã được làm việc cùng nhau, cùng những sinh viên Nhật Bản, những con người giàu sáng tạo, nhiệt tình và hài hước. Tham dự cuộc thi này đã mang đến cho chúng em một phần thưởng lớn lao, đó là chuyến du lịch và tham dự hội thảo tại Tokyo cùng các kiến trúc sư đầu ngành. Tại đây, chúng em đã được tiếp xúc với một nền văn hóa mới, những con người mới, được tận mắt chiêm ngưỡng những những công trình của các kiến trúc sư nổi tiếng mà chúng em mới chỉ được thấy trong những tạp chí kiến trúc.

Cảm ơn các bạn đã tổ chức một cuộc thi thật bổ ích. Hi vọng sẽ sớm được gặp lại các bạn trong một ngày gần đây.

Nguyen Thanh Tu,Khuc Thi Thuy Ngoc／ハノイ建設大学

優秀賞
Second Prize

To be bustling

栗田　実
Minoru Kurita

1984年　神奈川県生まれ
2007年　東京都立大学卒業
現在　首都大学東京 大学院 上野淳研究室

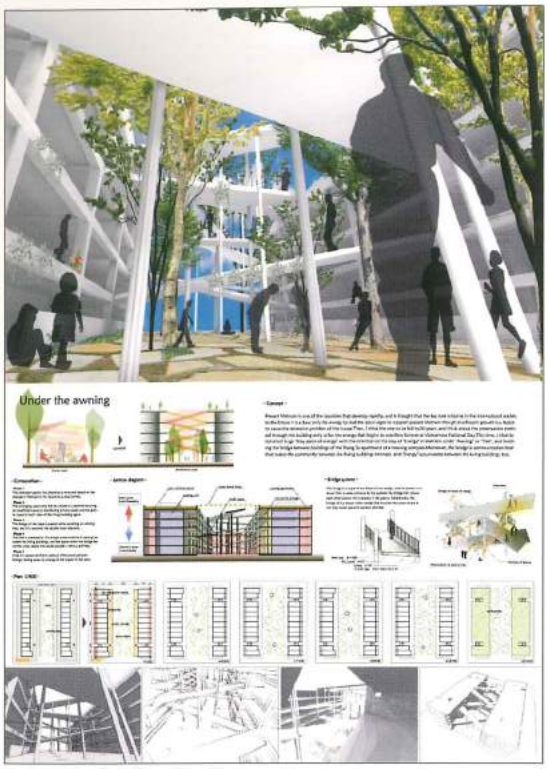

中間提出プレゼンボード

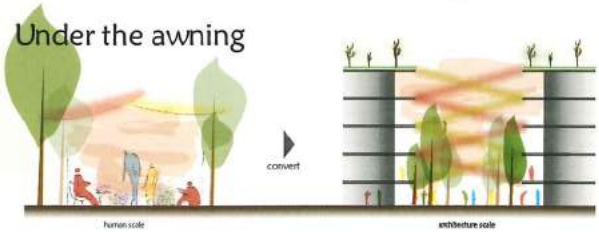

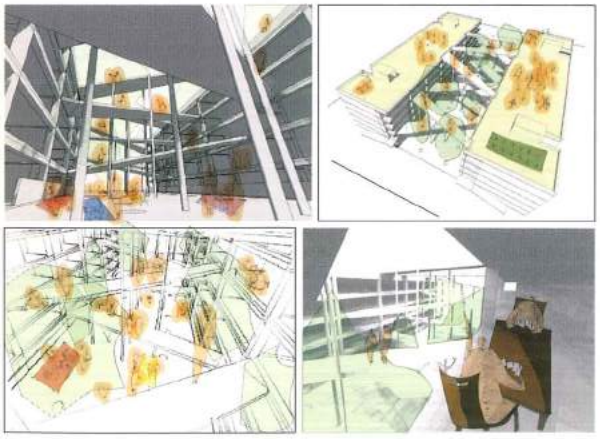

藤田香織
Kaori Fujita

住棟間を複数の交錯する斜路で繋ぎ、それが同時に中庭の屋根にもなっている。現在住棟間の中庭は住民により非常に活発に使われているが、その動きを更に上層にまで発展させた本案は非常に評価できる。ブリッジを平面的にも斜めにした分スパンが非常に長くなっているものは、柱をたてるかスラブを厚くすることになる。手すりもつくであろう。パースで示されているような薄い斜路が網の目のように交錯した形状にできるのかより具体的な検討が望まれる。

Ý tưởng này đưa ra giải pháp sử dụng những panel lớn nối các tòa nhà đồng thời tạo mái che cho khoảng sân kẹp giữa chúng. Ý tưởng này rất đáng được khen ngợi vì không những đã duy trì các hoạt động của người dân địa phương tại không gian giữa hai tòa nhà, mà còn tạo điều kiện để kích hoạt chúng, tạo thêm không gian sử dụng trên những phần mái che mới. Tuy nhiên, để xây dựng được những chiếc cầu nối với chiều dài lớn như vậy cần phải bố trí một hệ thống cột, hoặc phải giảm bớt chiều dầy của tấm panel. Hơn nữa để đảm bảo an toàn cần thiết kế cả hệ thống lan can ở hai bên. Nếu nghiên cứu kỹ hơn những giải pháp chi tiết cho việc xây dựng những tấm panel nối này thì phương án sẽ hoàn thiện hơn.

ダン・ドク・クアン
PGS Đặng Đức Quang

チュントウで最も足りない共同の空間や緑の空間などを新たに増築する提案であるが、繋ぐパネルの本数やディテールなどについてもっと検討して欲しい。さらに、新しい空間の使用と管理の問題について留意するべきである。

Giải pháp này rất đáng khen ngợi vì đã tạo ra một không gian mới cho mọi sinh hoạt cộng đồng còn đang thiếu tại khu tập thể như: không gian dành cho các hoạt động kinh doanh, dịch vụ và không gian cây xanh cho các căn hộ ở tầng cao. Tuy nhiên, cần lưu ý đến số lượng tuyến kết nối, kết cấu và cấu tạo kiến trúc khi lắp ghép giữa yếu tố cũ và mới sao cho vừa phải và hợp lý. Hơn nữa, cần phải quan tâm đến việc quản lý và sở hữu các không gian mới này.

ダォ・ニョク・ギェム
KTS. Đào Ngọc Nghiêm

共同空間を増やすため、既存の建物の間に繋ぐ廊下を増設するアイデアは実現可能性が高いと思う。しかし、ディテールのデザインや構造の手法、多様な使用目的などについてさらなる検討が欲しい。

Ý tưởng duy trì và gia tăng những không gian công cộng bằng việc xây dựng thêm các hành lang nối giữa các tòa nhà là một giải pháp tốt, mang tính thực tiễn cao. Tuy nhiên cần nghiên cứu cụ thể về hình dáng kiến trúc, giải pháp kết cấu, cũng như tính đa chức năng trong mục đích sử dụng không gian.

ホァン・フゥ・フェー
TS. KTS Hoàng Hữu Phê

新鮮な意図がみられるが、実現にすれば活動の密度が高すぎて、住空間にとって通風に悪い影響を与えるかもしれない。

Phương án có ý tưởng mới lạ và sinh động, tuy nhiên nếu áp dụng thực tế có thể gây nên mật độ hoạt động quá cao, giảm thoáng mát cho môi trường ở.

最終提出案

発展の著しいこの国の現状は、そこに住む国民そのものを映し出しているといってよい。団地住民による乱増改築の'勢い'に始まり、市場や路上では'活気'が溢れ出している。そしてそれらはオーニングや木を内包し、その場に留めることで拡散を防いでいる。本計画はそれらの擬似的空間を団地住棟間に構築することで、'勢い'や'活気'を保存、更には増幅させることを期待している。

優秀賞
Third Prize

Under the Roof

工藤 真紀
Maki Kudo

1983年　兵庫県生まれ
2007年　武蔵工業大学卒業
現在　首都大学東京 大学院 プロジェクト研究室

模型写真

ダイアグラム

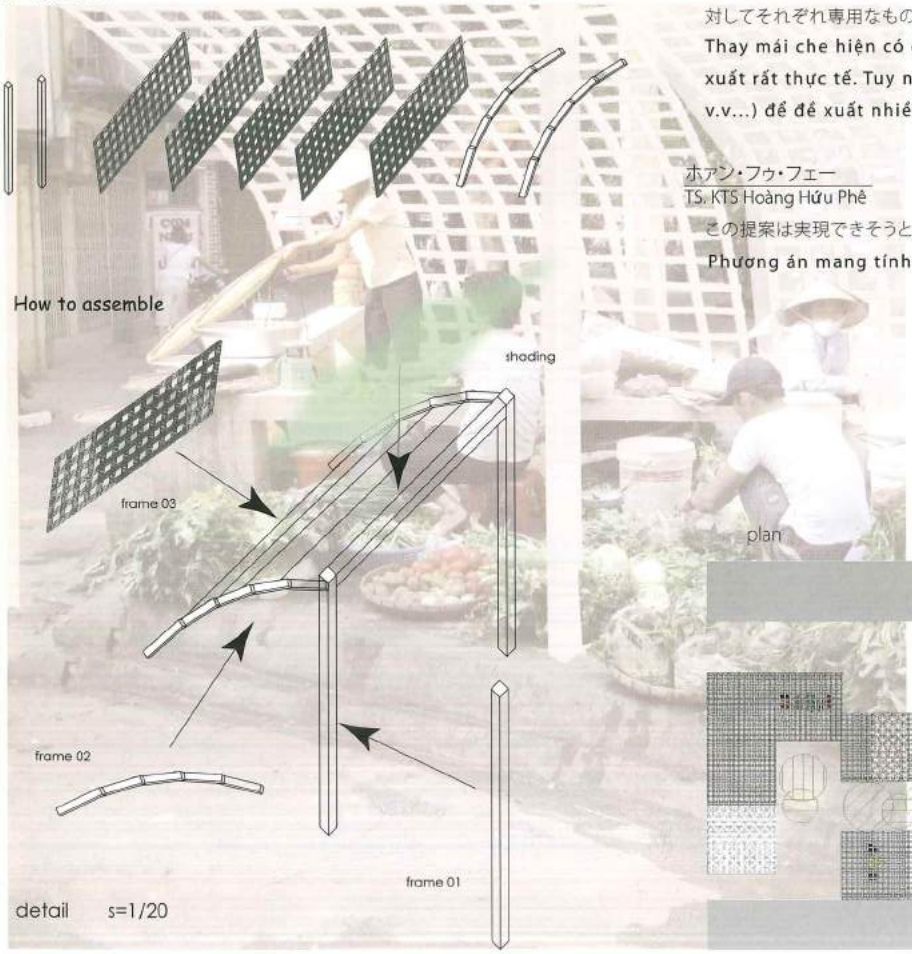

講評
Criticism

藤田香織
Kaori Fujita

屋外の簡易な日除けをセルフビルドするシステムの提案である。ディテールや材料の具体的な提案が不足しているのが残念だが、詳細までつめた提案ができれば効果は大変期待できる。

Phương án đưa ra giải pháp chế tạo hệ thống mái che nắng. Tuy nhiên nếu giải pháp được đề cập cụ thể hơn đến cấu tạo chi tiết và vật liệu thì ý tưởng này có thể hy vọng được áp dụng trên thực tế.

ダン・ドク・クァン
PGS Đặng Đức Quang

市場や交流空間などに木造の日除けを実用的な提案である。木造だけでなく季節条件に対応できる鉄フレームで移動できるキャンバス屋根などをさらに検討すればよい。

Phương án đề cập đến giải pháp thiết kế một hình thức mái che linh hoạt bằng hệ thống khung gỗ, có thể áp dụng cho các không gian dịch vụ và giao lưu cộng đồng. Nên nghiên cứu thêm cả với hệ khung kết cấu bằng thép sơn chống rỉ với bạt che, có hệ cấu tạo linh hoạt, để che mưa nắng thất thường.

ダォ・ニョク・ギェム
KTS. Đào Ngọc Nghiêm

自発に作られた多様な日除けがある現状に対して、見た目も良く簡易な日除けのシステムは現実的な提案である。しかし、ひとつのタイプだけでなく、異なる空間（市場や店など）に対してそれぞれ専用なものがあってもよかった。

Thay mái che hiện có ở vỉa hè bằng hệ mái kết cấu vòm linh hoạt là đề xuất rất thực tế. Tuy nhiên cần phân loại các không gian (chợ, cửa hàng, v.v...) để đề xuất nhiều loại hình hơn.

ホアン・フウ・フェー
TS. KTS Hoàng Hữu Phê

この提案は実現できそうと思うが、アイデアに独特性が乏しい。

Phương án mang tính khả thi thực tế nhưng ý tưởng chưa được nổi bật.

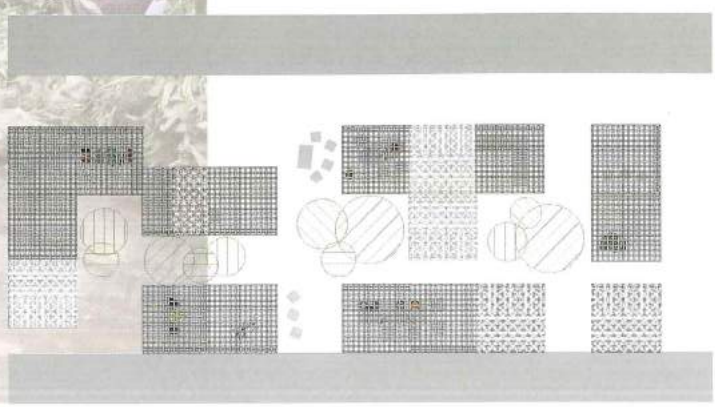

There are many roofs inVietnam.
People gather between the housing complex in Trung Tu,things gather, and prosperity is produced.
Exterior space is their yard, is a place to eat, is a place which they gathers, and is a place which relaxes.
Eating a delicious foods under a parasol and passing the pleasant time with their friends and family should not change all the time.

UNDER the ROOF

I want to propose the spreading roof. The unit of a temporary tent – one tent and a continuous tent – it comes out and a spread is produced.
The tent will move by a day, it will be established permanently, or their room changes with tents.
Beginning may be one tent. Tents increase gradually and the scenery of the housing complex changes.

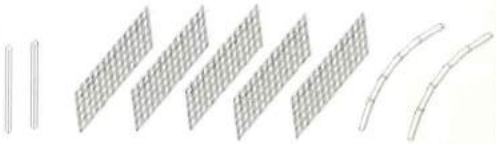

all of parts

How to assemble

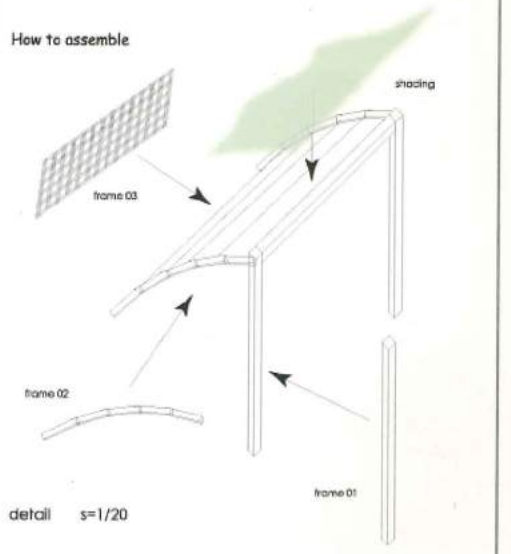

detail s=1/20

A tent can be brought anywhere.
Not only the inside of a housing complex,the place in which they gather spreads gradually under the roof.

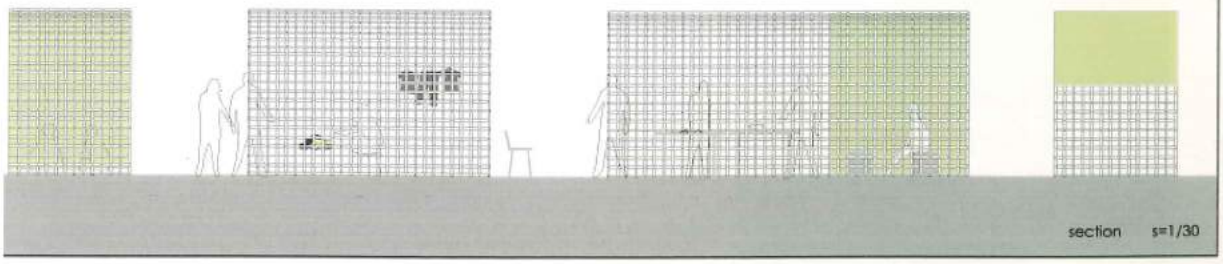

section s=1/30

50 年後に残したいもの。それは人と人が交流する時間や場所、賑わいではないかと考えた。
ベトナムの団地と団地の間には人が集まり、ものが集まり、賑わいがうまれている。
外部空間は人々の庭であり、食べる場所であり、集う場所であり、くつろぐ場所である。
パラソルの下で美味しいものを食べて、親しい人と楽しい時を過ごすことはずっと変わらないことだと思う。
そこで、広がっていく屋根を提案する。
仮設のテントのユニットが一つのテント、連続するテント、で広がりをうむ。
日によって場所が移動したり、常設されることになったり、人の居場所がテントによって変化していく。
団地が変化していってもその下で過ごす時間やそこでうまれる賑わいは変わらないのではないだろうか。

入賞
Prize Winner

Melting into Trung Tu

角野　渉
syo kadono

1983年　神奈川県生まれ
2007年　東京都立大学卒業
現在　　首都大学東京 大学院 小林克弘研究室

中間提出プレゼンボード

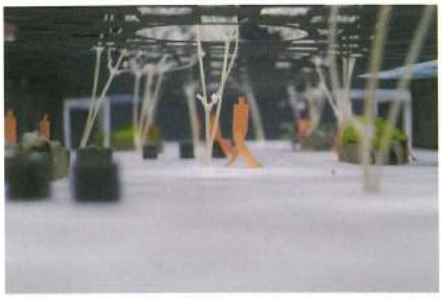

cafe zone

market zone

school zone

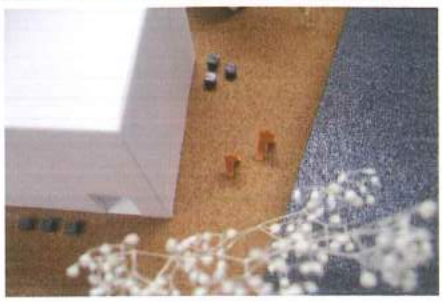

museum zone

講評
Criticism

藤田香織
Kaori Fujita

４つの中庭に性格づけをし、活用した事例。住棟間の中庭の活用事例として大変優れている。

Ý tưởng phân loại các khu vực sân trong thành 4 nhóm khác nhau để kích hoạt những hoạt động phù hợp là ý tưởng xuất sắc nhất trong số những phương án đề xuất giải pháp cho không gian giữa hai tòa nhà.

ダン・ドク・クァン
PGS Đặng Đức Quang

賑やかな商店、静かな喫茶店、子供達の遊び場、定期的で特定なイベントを四つの中庭空間を分けて、それぞれに適当な設計を提供している。チュントウ団地の現状での価値を活かしながら、既存の住棟をいじらないのは大変素晴らしい。

Việc đề xuất 4 giải pháp khác nhau áp dụng cho từng loại hình không gian nằm giữa hai tòa nhà như: nơi dành cho các cửa hàng buôn bán nhộn nhịp, không gian trầm lặng dành cho các quán café, không gian dành cho trẻ em chơi và học tập, không gian dành cho các hoạt động định kỳ đặc biệt là một ý tưởng xuất sắc, phát huy được những giá trị cộng đồng hiện có tại khu tập thể Trung Tự mà không phá vỡ nhiều đến những cấu trúc cũ.

ダォ・ニョク・ギェム
KTS. Đào Ngọc Nghiêm

大変よい提案であるが、住棟の中庭を四つのタイプに分けるだけでは足りないのではないか。

Ý tưởng rất tốt tuy nhiên nếu chỉ khai thác sân trong bằng 4 loại hình khác nhau là chưa thật đầy đủ cho một nhóm nhà ở.

ホァン・フゥ・フェー
TS. KTS Hoàng Hữu Phê

系統的な分析で、さらに発展させれば現実にも適用できそうであり、とても優秀な提案である。

Phương án có tính hệ thống với những nhận xét tinh tế, có thể phát huy để áp dụng thực tế.

最終提出案

日本の団地に比べ、ベトナムの団地では人々の生活が建物表面から、文字通り溢れ出していることが興味深かった。それはここに住む人々の生活への力が形を持った結果である。

そこで私はエネルギー溢れるその母体（住棟）には敢えて手を加えず、住棟間の空間にデザインを加えることにした。その際、場所によって異なる既存の活動をデザインの基礎にしようと考えた。なぜならそれは正にチュントゥ団地における生活の深層構造であるからだ。

入賞
Prize Winner

Re : construction NyokiNyoki

茅岡　彰人
Akito Kayaoka

1983年　神奈川県生まれ
2007年　東京都立大学卒業
現在　首都大学東京大学院 プロジェクト研究室

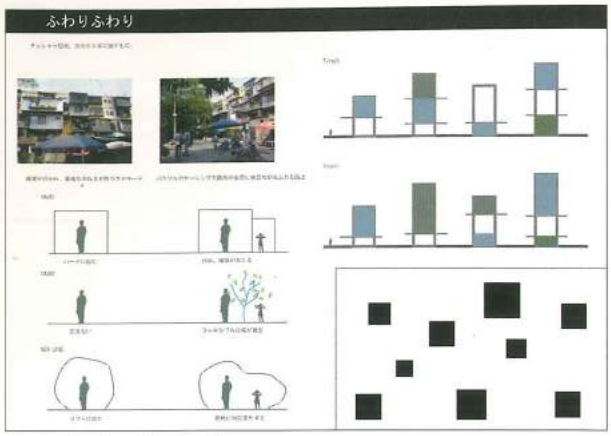

中間提出プレゼンボード

外観模型写真

講評
Criticism

藤田香織
Kaori Fujita

チュウトゥ団地の特色である多彩な開口部を活かし、残そうとする提案であり建物の耐用年数から建て替えをせざるを得ない場合には大変評価できる作品である。

Ưu điểm của phương án này là tính thuyết phục trong việc đề xuất ý tưởng phá bỏ những ngôi nhà cũ đã quá hạn sử dụng để xây dựng một tòa nhà mới với việc mô phỏng nét kiến trúc bên ngoài mặt đứng như là một nét đặc trưng cần được duy trì của khu tập thể Trung Tự.

ダン・ドク・クァン
PGS Đặng Đức Quang

現在の建物の外観を活かしながら、片廊下形式の細長い住棟を新築する提案は通風の良い住戸となるが、近代住戸の平面計画には適用できないと思う。

Phương án với ý tưởng khai thác giá trị mặt ngoài, thoáng tiếp xúc với thiên nhiên của các ngôi nhà cũ để thiết kế một công trình mới mỏng và dài theo chiều ngang, với ưu điểm tạo thông thoáng tốt cho các căn hộ. Tuy nhiên kiểu cấu trúc này không phù hợp cho việc bố cục các căn hộ khép kín.

ダォ・ニョク・ギェム
KTS. Đào Ngọc Nghiêm

片廊下の住棟と開口部の特性などを活かし、美的に高めるアイデアは評価できるが、経済的な効果とハノイにおける気候への対応などに問題点がある。

Ý tưởng nâng cao tính thẩm mỹ từ cách tổ hợp cửa sổ và kiến trúc nhà ở với hành lang bên là một giải pháp cần khuyến khích nghiên cứu sâu, tuy nhiên giải pháp này không có hiệu quả kinh tế cao và chưa thật phù hợp với điều kiện khí hậu ở Hà Nội.

ホアン・フゥ・フェー
TS. KTS Hoàng Hữu Phê

表現のスタイルや表現されている言語的な使い方など、面白い作品である。

Phương án này rất thú vị về phong cách và ngữ nghĩa học

建替後住戸平面

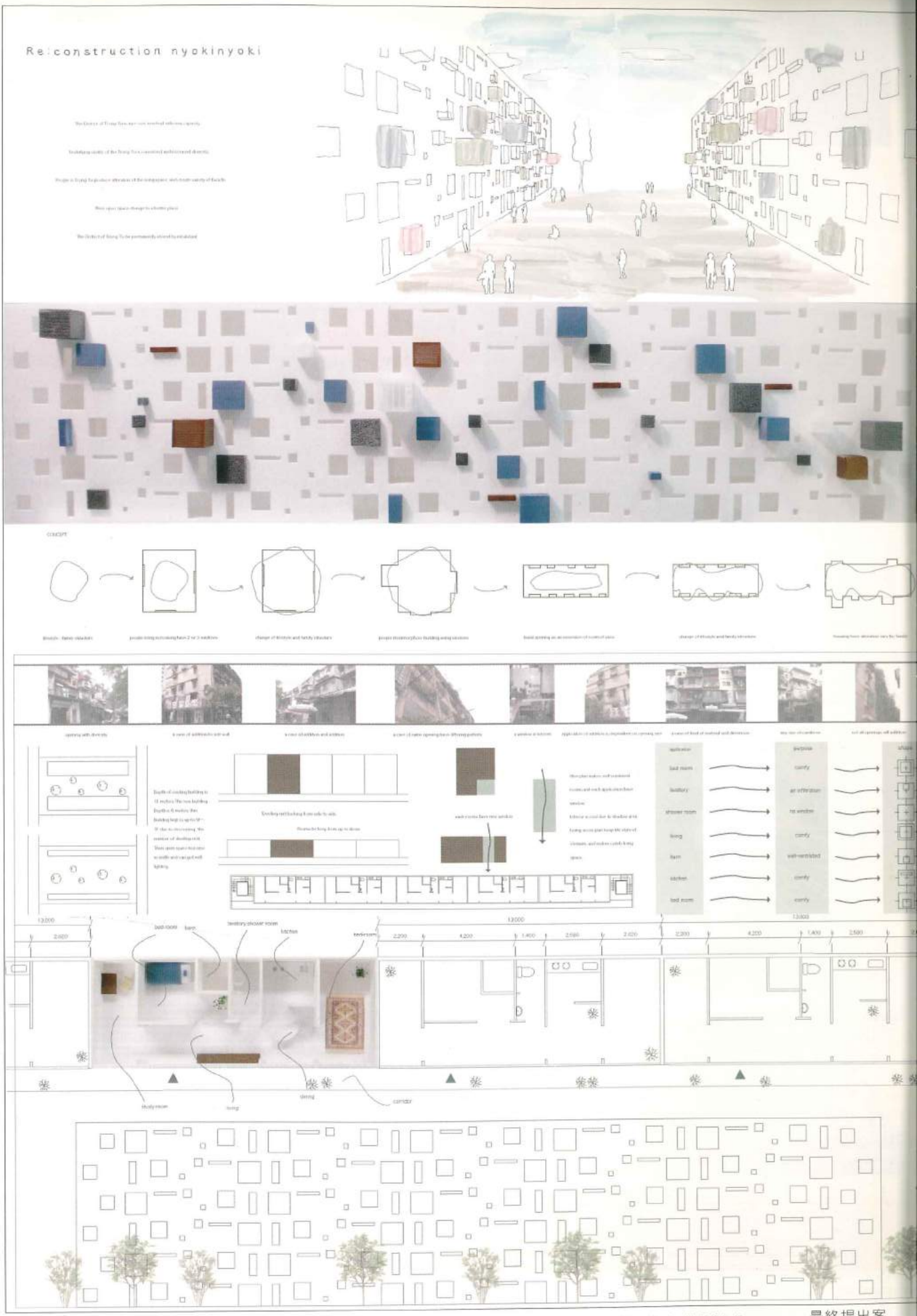

最終提出案

チュントゥ団地に何を残したいか。それは、既存のハードでもインテリアでもなかった。そこに住む人々の生命力・アクティビティだった。結果それが現在のチュントゥ団地の姿を作り出して来たのだと感じたからだ。そして、新たに作られるハードは、その住民の生命力をゴムの袋のように受け入れ多様に変形できるものとし、その生命力がカタチとなることの魅力が将来にわたって生まれるための団地建替を計画した。

入賞
Prize Winner

T.T.T. - Trung Tu Tree -

市川 徹
Toru Ichikawa

1985年 兵庫県生まれ
2007年 千葉大学卒業
現在 首都大学東京 大学院 小林克弘研究室

2007 PLAN

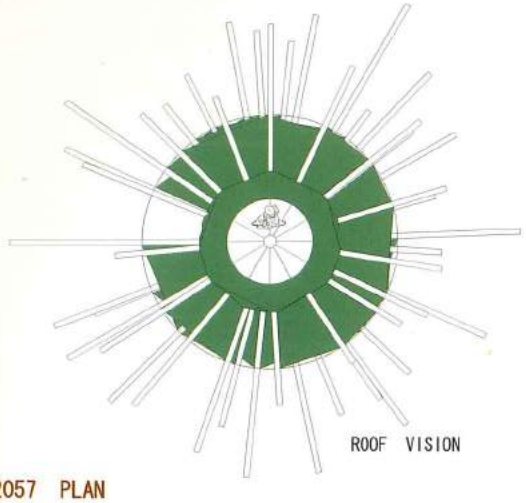

2057 PLAN

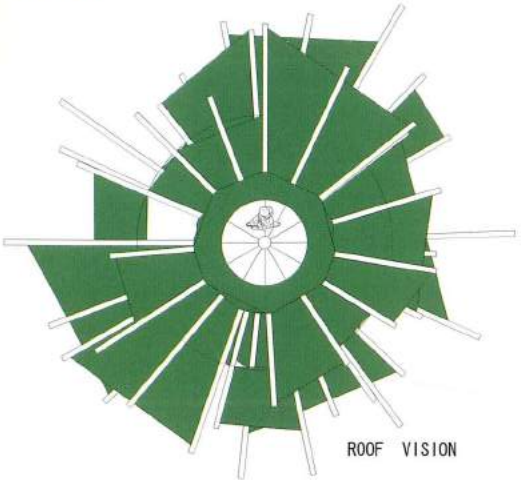

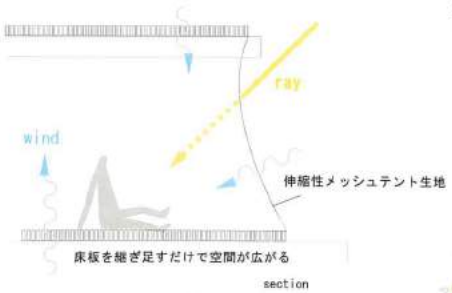

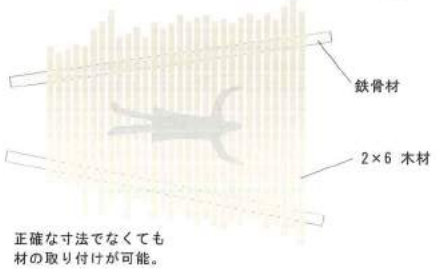

講評
Criticism

藤田香織
Kaori Fujita

チュントゥ団地の外観に現れている住まい手の領域拡大・確保の熱意を汲み取って表現した例。木を模した形状の構造物が住まい手の領域拡大に伴って大きく成長するという発想は痛快。単独でみると、構造的に不安のある不思議な構造物であるが、蚊帳のような覆いの中で昼寝をするところなど、意外に現地の雰囲気に良く馴染んでいる。既存構造物との関係について言及されていないのが残念。

Ý tưởng được xuất phát từ chính việc cơi nới tự phát của người dân, tạo nên nét đặc trưng bề ngoài của khu tập thể. Việc cơi nới tự phát được mô phỏng bằng một công trình kiến trúc hình cây là một ý tưởng thú vị. Khi nhìn dưới góc độ một kiến trúc đơn lẻ, thì nó có hình dáng huyền bí với kết cấu không ổn định, tuy nhiên khi hình dung nó được bao phủ bởi một bức màn chống muỗi, mà trong đó mọi người có thể ngủ trưa một cách thoải mái thì rõ ràng tác giả đã rất tài tình trong việc phát huy những tập quán và không khí của cuộc sống sinh hoạt tại đây. Đáng tiếc là chưa nêu rõ được mối quan hệ với những công trình hiện tại.

ダン・ドク・クァン
PGS Đặng Đức Quang

多様目的に使用する共同空間を木のような形状の建物を造るアイデアである。新築物は住棟間に位置するため、現存の建物に影響がないが、具体的な平面計画が欲しい。

Ý tưởng xây dựng một công trình có hình cây với không gian được biến đổi linh hoạt phục vụ cho sinh hoạt cộng đồng. Công trình này được đặt ở khoảng giữa của hai tòa nhà nên hoàn toàn không ảnh hưởng đến những căn hộ hiện tại. Tuy nhiên nên chi tiết hóa cách tổ chức không gian.

ダォ・ニョク・ギェム
KTS. Đào Ngọc Nghiêm

木のような建物の空間を造るのは面白いかもしれないが、建物の位置や使用目的などについてもって検討するべきである。

Ý tưởng tận dụng không gian bằng thiết bị (cây nhân tạo) để nâng cấp chất lượng sử dụng là đáng khuyến khích. Tuy nhiên cần nghiên cứu thêm về vị trí và chức năng sử dụng.

ホァン・フゥ・フェー
TS. KTS Hoàng Hữu Phê

新鮮で面白いアイデアであるが、現実できない。

Ý tưởng mới lạ và thú vị, tuy nhiên khó áp dụng thực tế.

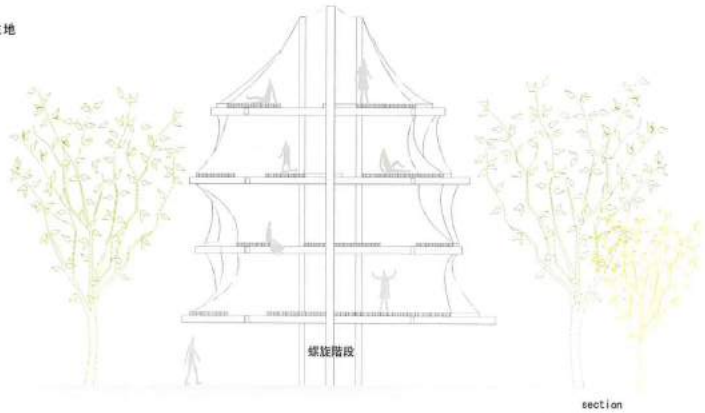

最終提出案

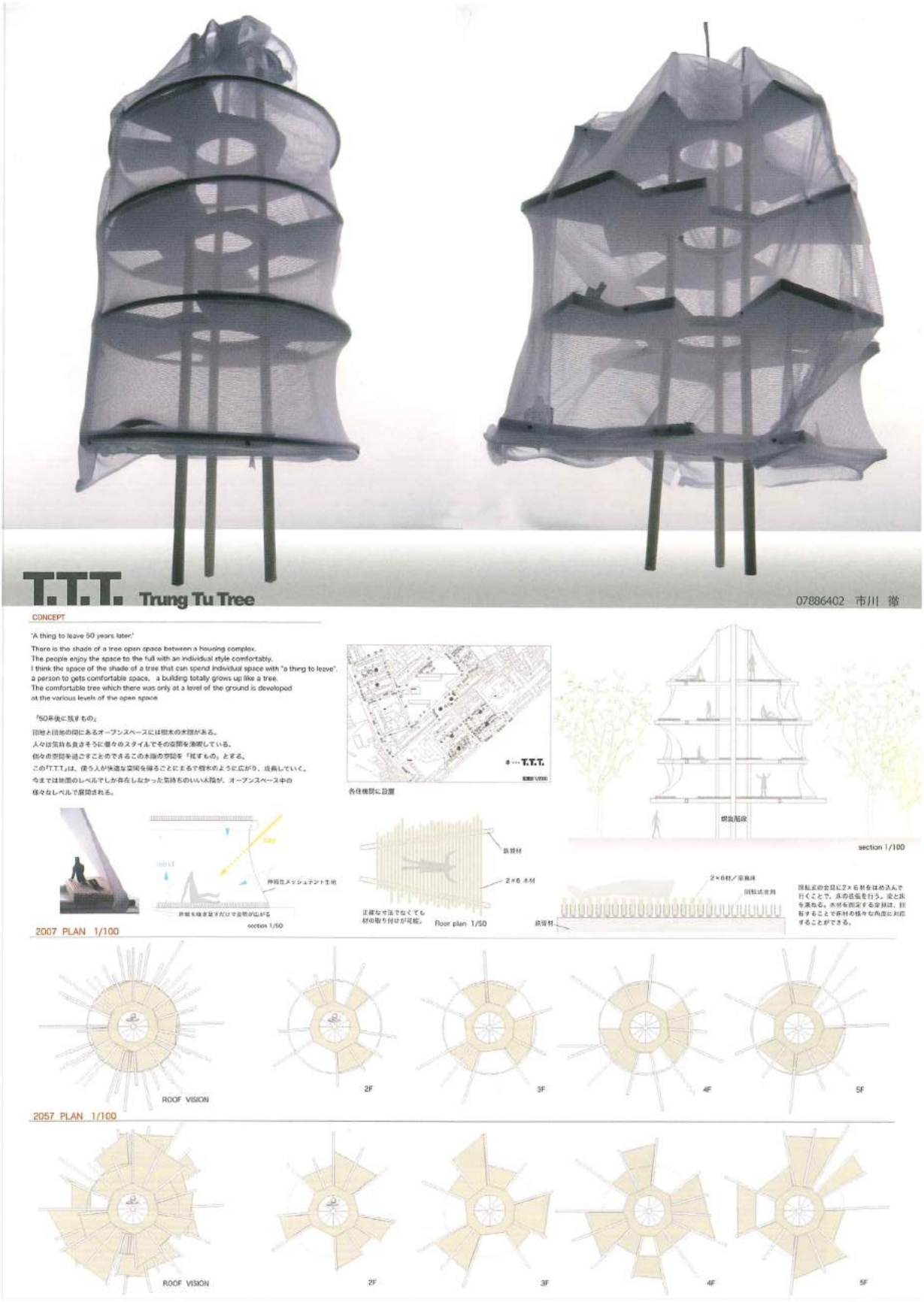

There is a shade of a tree-typed open space between apartmenthouses.
People enjoy this space as a whole with an individual style comfortably.
I think that the space of tree-typed shade can be used as individual spaces with "a thing to leave".
Someone would get a comfortable space, and this structure would totally grow up like a tree.
This tree could provide the habitants with various comforable spaces not only at a level of the ground, but at each level.

Street in Trung Tu

小杉 今日子
Kyoko Kosugi

1984年　USA生まれ
2007年　芝浦工業大学卒業
現在　首都大学東京 大学院 プロジェクト研究室

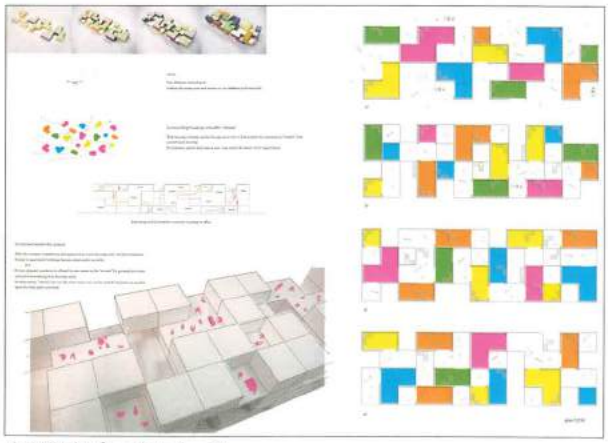

中間提出プレゼンボード

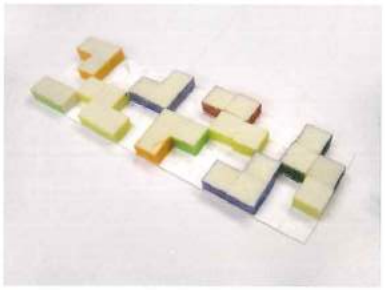

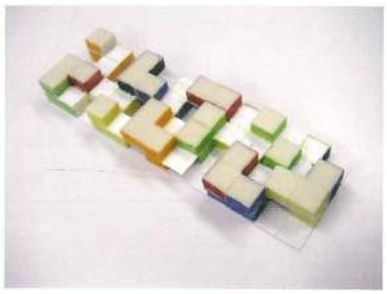

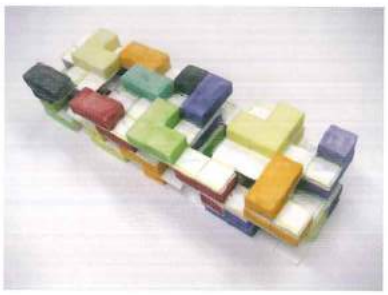

ダイアグラム

講評
Criticism

藤田香織
Kaori Fujita

外路を住棟内に取り込む点は大変面白い。全て新築にする前提であるのが残念であったが，既存建築物をうまく利用できれば非常に良い提案になった。

Ý tưởng kéo không gian đường phố tại Trung Tự vào bên trong các tòa nhà là một ý tưởng thú vị. Tuy nhiên, không nên phá dỡ toàn bộ khu tập thể để xây dựng mới mà nên tận dụng khéo léo những công trình hiện tại thì giải pháp sẽ thực tế hơn.

ダン・ドク・クァン
PGS Đặng Đức Quang

現状団地の雰囲気を新築物に取り込み、住戸において三つ方向に開口部を設計するアイデアは面白い。しかし、団地の古い建物を壊すことが前提で、4階建ての建物を新築する点は現実的がない。

Ý tưởng xây dựng một tòa nhà mới với hình thức được khai thác từ những kiến trúc hiện tại, đã tạo nên được các "nghách" thông thoáng trong căn hộ theo 3 chiều là ý tưởng tốt. Tuy nhiên việc phá dỡ nhà cũ để xây dựng một tòa nhà mới với chiều cao trung bình 4 tầng là không hiện thực.

ダォ・ニョク・ギェム
KTS. Đào Ngọc Nghiêm

住棟内に共同空間を造り、住戸内に吹き抜けにするアイデアは良い。しかし、この提案は団地を新築する際にしか適用できず、現在より高層な住棟を建設しなければならない。

Ý tưởng tạo những không gian công cộng bên trong mỗi tòa nhà, kết hợp với việc thông tầng cho các căn hộ là hướng nghiên cứu tốt tuy nhiên chỉ có thể áp dụng cho việc xây dựng mới sau này với số lượng tầng cao hơn hiện tại.

ホアン・フゥ・フェー
TS. KTS Hoàng Hữu Phê

団地を新築する時だけしか適用できない提案である。

Phương án này chỉ thích hợp cho việc xây dựng mới.

最終提出案

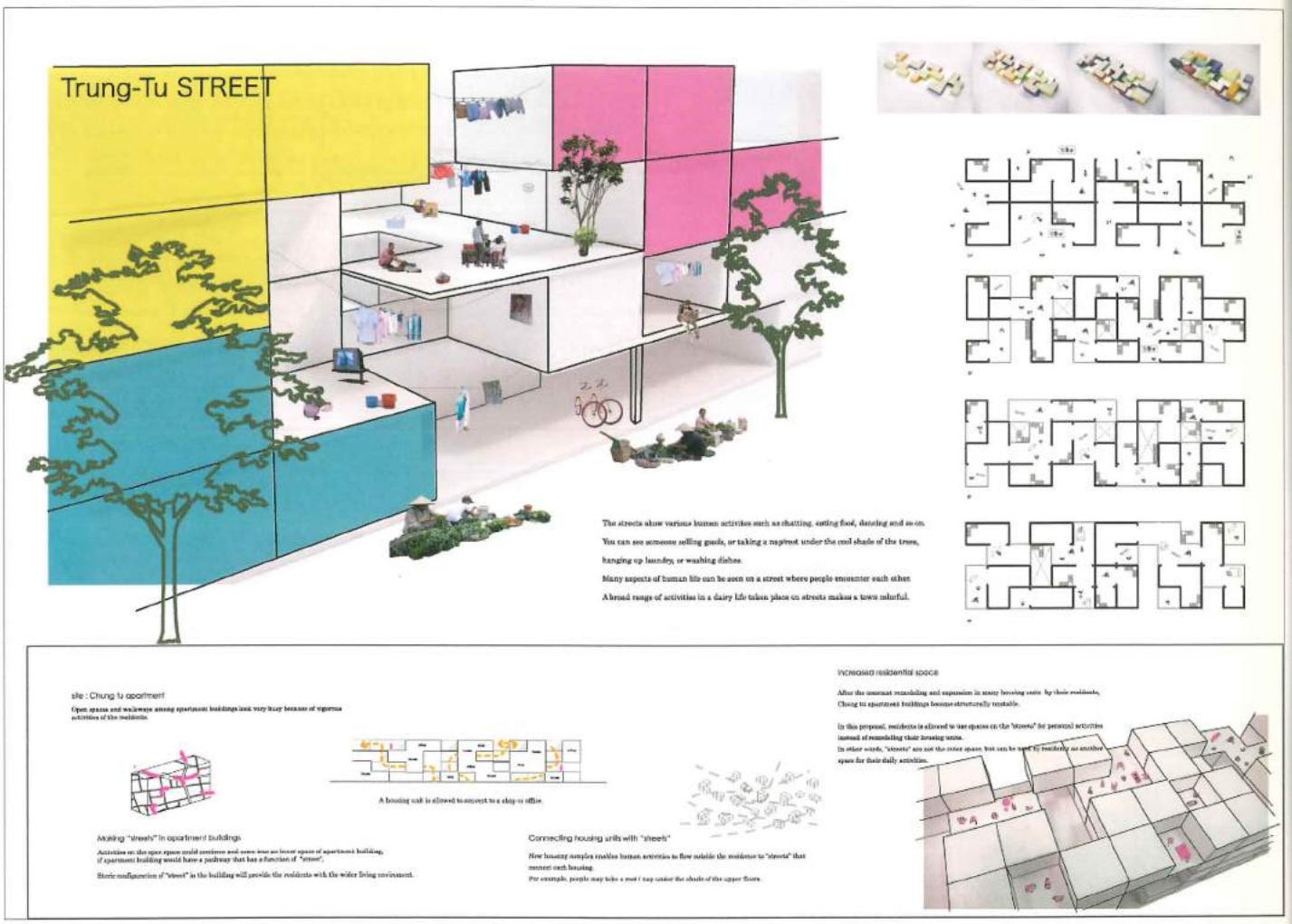

私はチュントゥ団地を見て、外部に住人の生活が溢れ出ていて住棟の外部空間が魅力的だと感じました。家の外で食事をしたり、昼寝をしたり、本を読んだり、それに対し、住棟内部は暗く、閉鎖的な印象を受けました。そこで外に出ている住人の活動を周囲との繋がりを維持しながら、住棟の中にもあらわせないかと考え、住棟の中を回遊する道をつくりました。

四角いかたまりだった団地から道としての空間を抜きとります。

その道には住戸部分の影が落ちてのんびり昼寝ができます。

市場のお店も住棟に入り込んだり、

外部のリビングでテレビを見たり、

チュントゥ団地の人々の生活がより楽しいものになるのではないかと考えました。

ツナガルコモン

近藤 隆幸
Takayuki Kondo

1984年　東京都生まれ　吉祥寺育ち
2007年　東京都立大学卒業
現在　　首都大学東京 大学院 芳村學 研究室

中間提出プレゼンボード

講評
Criticism

藤田香織
Kaori Fujita

オープンスペースを積層し半屋外空間をうまく活用した事例。地元の習慣に根ざした屋外活動を利用し、多層化に対応しようとしている点が評価できる。既存建物を活用できていれば更に良かった。

Phương án này đưa ra giải pháp khéo léo sử dụng và kích hoạt các không gian ngoài trời và không gian mở có mái che. Có ưu điểm là đã đáp ứng được nhu cầu đa dạng của các hoạt động thực tế của người dân địa phương. Nếu như được phát triển thêm theo hướng tận dụng và kích hoạt các công tình hiện tại thì ý tưởng sẽ hoàn thiện hơn.

ダン・ドク・クァン
PGS Đặng Đức Quang

住棟外の共同空間を確保しながら、新しい住戸の平面計画を展開する提案である。しかし、住戸の数階の面積を交流空間として使用目的を変えることや、既存建物を壊して低層の住棟を新築することは無理である。

Giải pháp vừa bảo lưu không gian cộng đồng vừa kết hợp linh hoạt với mô hình nhà ở mới có không gian giao lưu, thông thoáng là một ý tưởng tốt. Tuy nhiên, việc lấy một số tầng để tạo không gian giao lưu và sinh hoạt cộng đồng trong thiết kế mới, cũng như việc phá một số nhà cũ để xây dựng nhà mới thấp tầng là khó khả thi.

ダォ・ニョク・ギェム
KTS. Đào Ngọc Nghiêm

実現に適用できない提案だと思う。また、チュントゥにおける維持するべきよい点や新築できる点など、まだ明確になっていないことは残念である。

Giải pháp chia cắt tòa nhà tạo nên những không gian trống có thể đúng về mặt nguyên lý, tuy nhiên khó có thể áp dụng thực tế. Ngoài ra ý tưởng chưa làm rõ được những yếu tố cần được duy trì và những yếu tố cần được xây dựng mới.

Operation

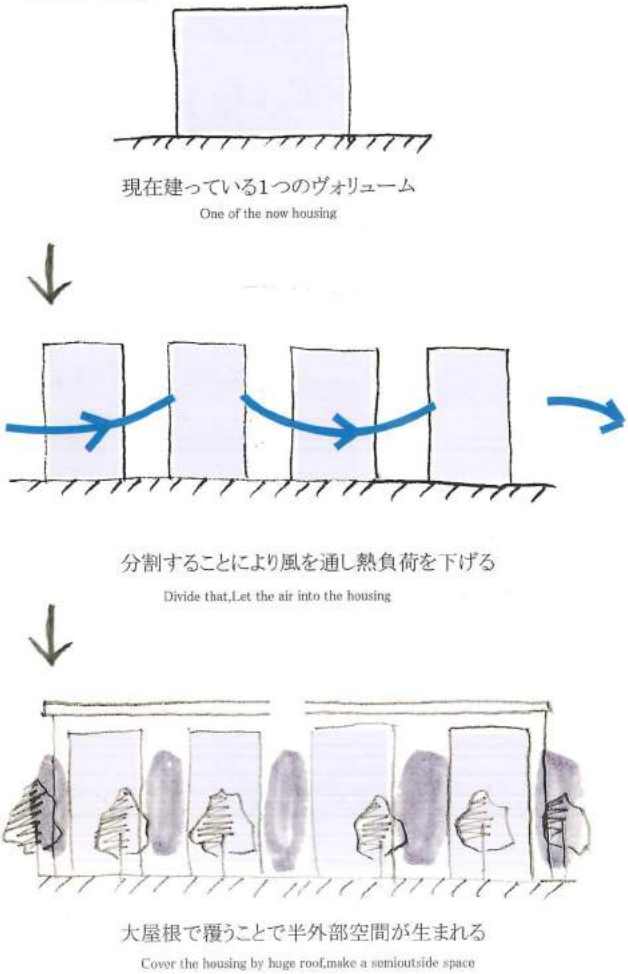

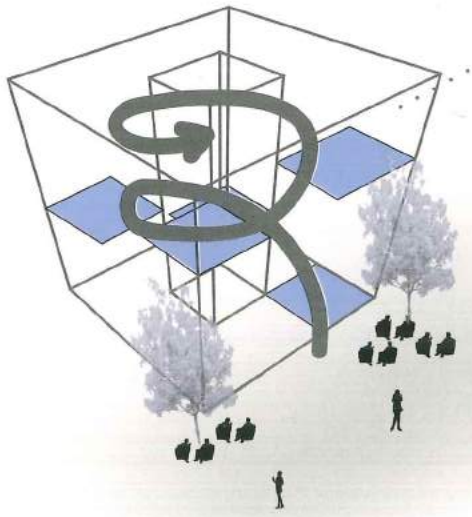

最終提出案

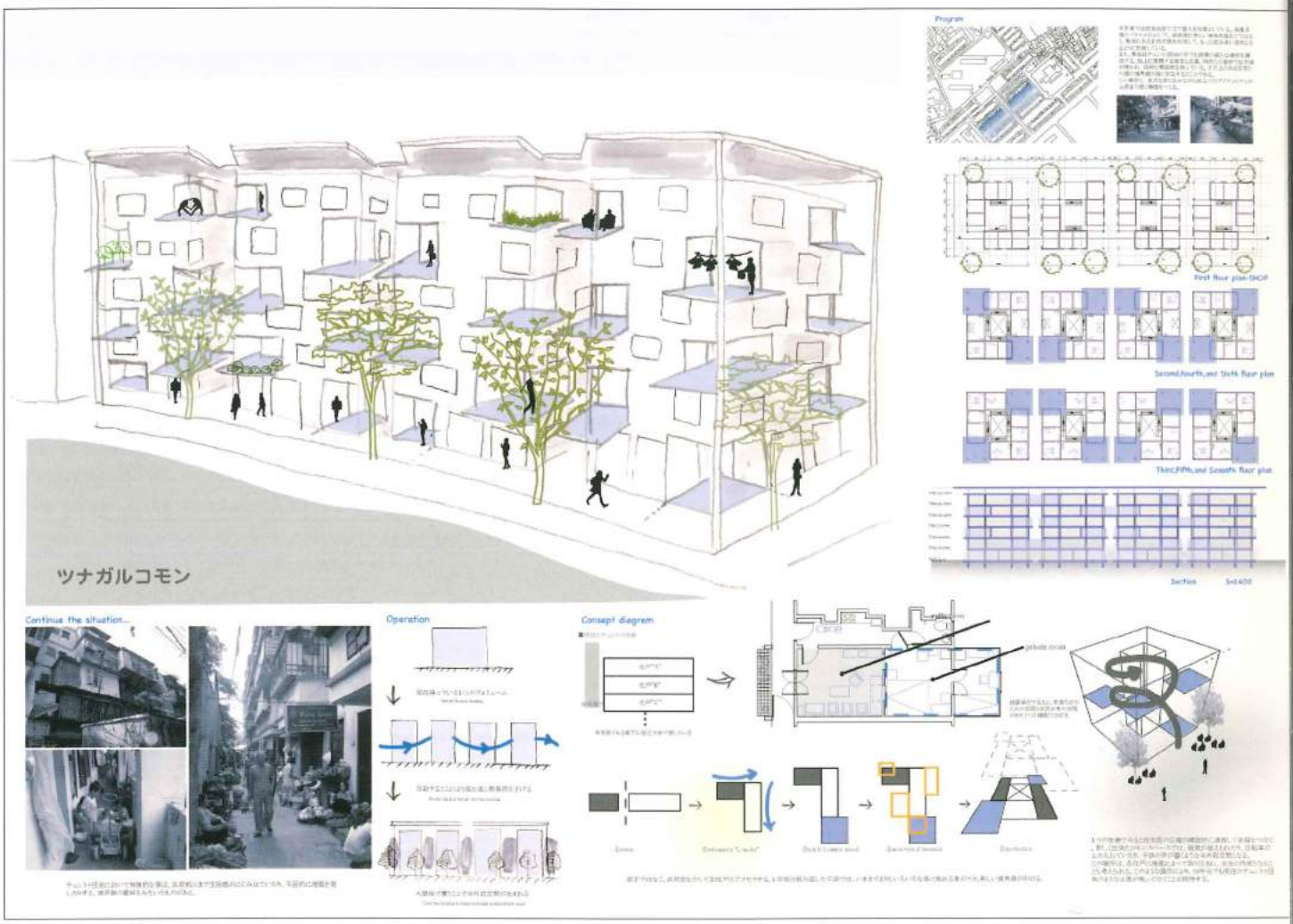

当コンペのテーマであるチュントゥ団地の５０年後に何を残すか。私が考えたのは、生活感が共用部にまで滲みだしている現在の賑わいをこれから未来にも残して行くべきであると考えた。一見するとファサードの凸凹したヴォリュームに目がいくが、それは全て内部の機能を満たすために増築されたモノと考えた。そこで、現在の住宅平面内部を分析し、大きく２つの機能を持つ部屋(public room & private room)に分け、現在の片廊下型の平面から、中庭を囲み、share spaceを介して各住戸をつなぐように平面を組み替えて設計することで、内部の空間の持つ機能を更に広げ、その賑わいが外部空間にもはみ出し、現在の低層部の賑わいが上部でも起ることを目指した。

A I DA

角田 花菜
Kana Tsunoda

1983年　東京都生まれ
2007年　武蔵工業大学卒業
現在　　首都大学東京 大学院 プロジェクト研究室

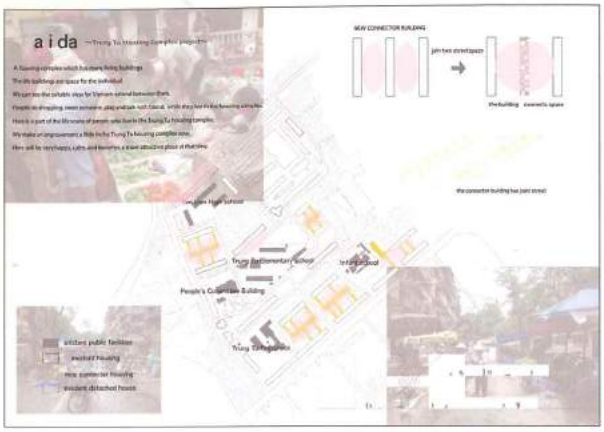

中間提出プレゼンボード

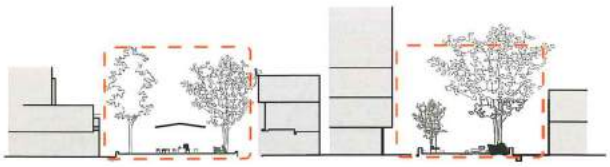

住棟間と住棟間が分断され、活動の幅が狭まっている

住棟間同士にも繋がりを持たせ、そこでの活動の種類や出会いを増やす

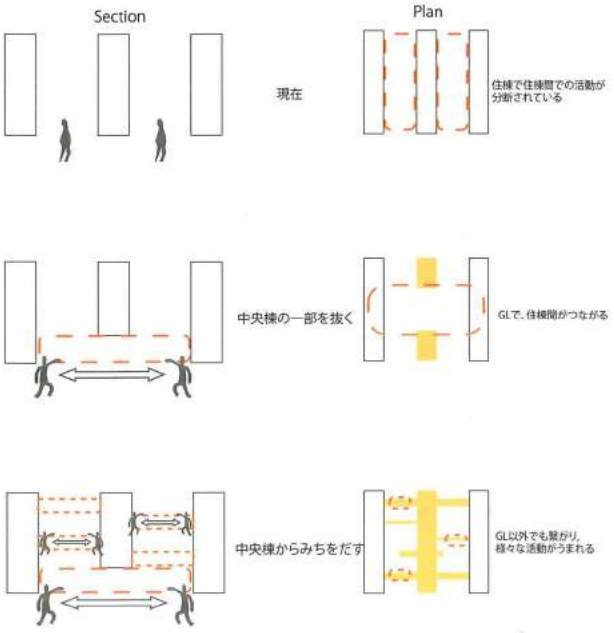

講評
Criticism

藤田香織
Kaori Fujita

既存の住棟間を接続する計画の好例。住棟の一部を公共空間と変更する為、不足分の床面積をどのように確保するかの工夫が必要。

Phương án này đã đưa ra ý tưởng hay để kết nối không gian giữa các tòa nhà và lấy một phần không gian nhà ở để cải tạo thành không gian công cộng, tuy nhiên cần nghiên cứu thêm giải pháp để bù lại những phần diện tích ở đã bị lấy để làm diện tích công cộng

ダン・ドク・クァン
PGS Đặng Đức Quang

二つの住棟を新築の建物で繋ぎ、共用空間や遊び場などを造る提案である（栗田案と似ている）。しかし、新築の建物のスタイルや構造、そして取り付けなどをさらに検討するべきである。特に、一階の視線の問題や交通の問題、火災の際も問題など注意するべきである。

Giải pháp xây dựng một nhà cầu kết nối hai tòa nhà cũ với nhau để tạo ra không gian sinh hoạt cộng đồng và sân chơi trên tầng cao là ý tưởng tốt (gần giống như phương án số 2). Tuy nhiên cần đào sâu nghiên cứu về kiến trúc của tòa nhà mới này, kết cấu và cấu tạo khi liên kết với các nhà cũ, đặc biệt chú ý không làm cản trở tầm nhìn của tầng 1 và vấn đề giao thông và cứu hỏa.

ダォ・ニョク・ギェム
KTS. Đào Ngọc Nghiêm

良い提案であるが、社会的な調査結果をもう少し検討して欲しい。栗田案の方が実現的が高いと思う。

Ý tưởng mạnh dạn tuy nhiên cần bổ sung thêm những nghiên cứu điều tra xã hội. Phương án số 2 mang nhiều tính khả thi hơn.

ホアン・フゥ・フェー
TS. KTS Hoàng Hữu Phê

栗田案と近いが、より実現的な提案である。

Ý tưởng của phương án này gần với phương án số 2 tuy nhiên ưu điểm có nhiều tính khả thi hơn.

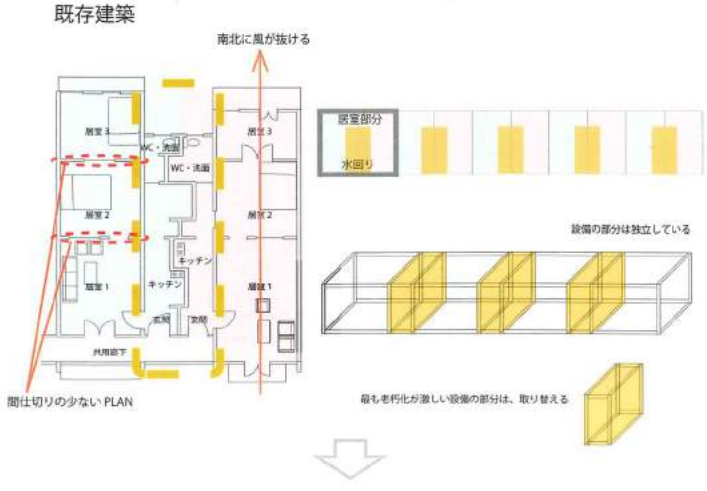

水回りの設備を交換、その他の部分は既存を整備するリノベーション

最終提出案

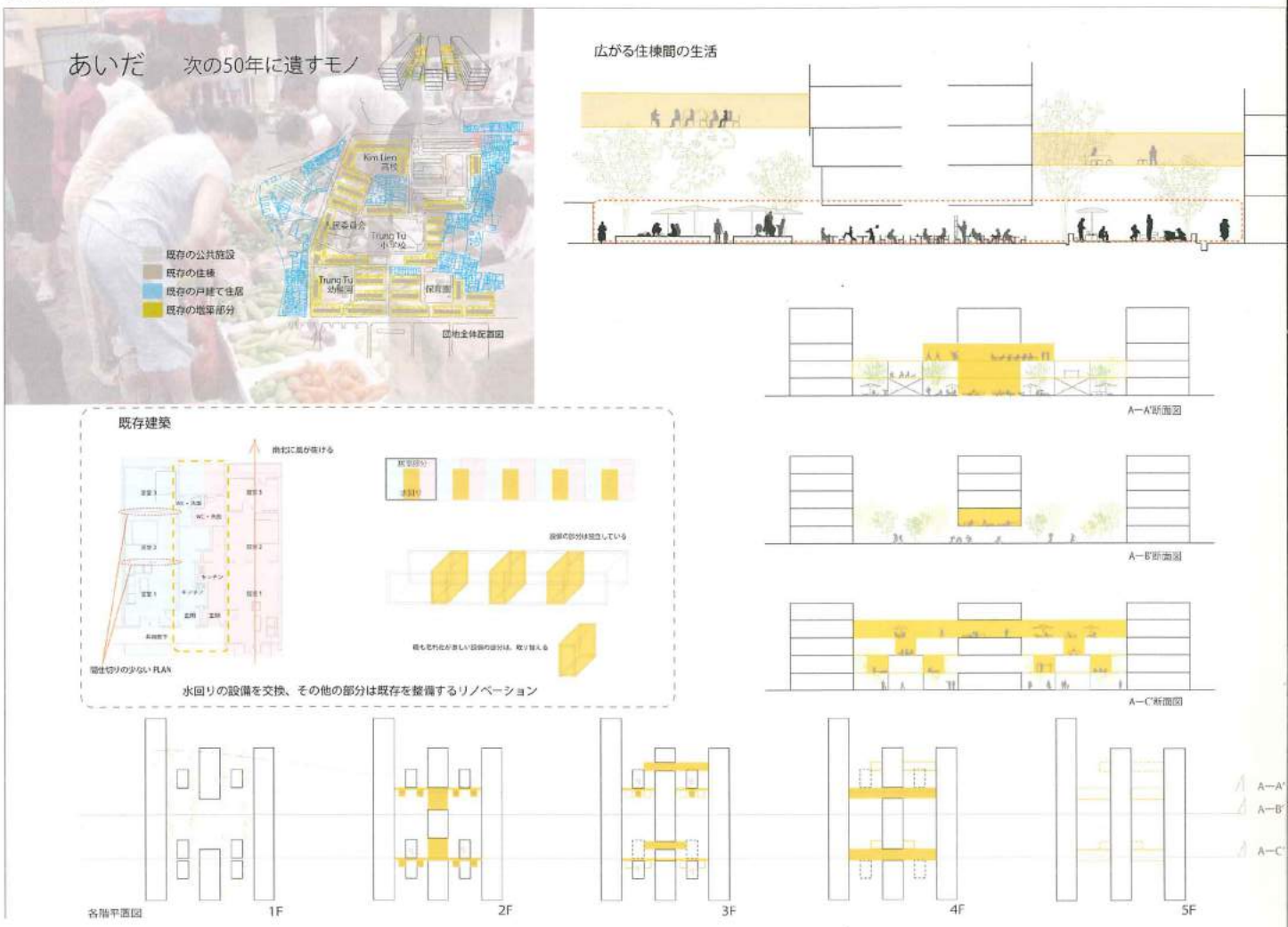

50年という時間の中に『遺すもの』は何かを考え、住空間を改善しいくコンペ。水回りと住居部分が別々に設計されているという既存のプランニングを利用し、水回り部分のみの更新を含む、リノベーションを提案した。

この団地の最も魅力的な場所は住棟間ではないだろうか。パラソル一本でカフェになり、イス一つで床屋になり、子供達の遊び場所にもなる。50年の時間の中で、住棟間は様々な活動を通して自然とコミュニケーションの場として使われてきた。次の50年では、今ある個々の住棟を繋ぐことで、もっと多くの人や物に出会える場所にしたいと考えた。

そこで、住棟の低層部分では住棟を抜くことによって繋ぎ、上層部分では中央棟からの新しいミチで繋ぐこととした。

Slender Trung Tu

中島 賢昭
Masaaki Nakajima

1984年　東京都生まれ
2007年　東京都立大学卒業
現在　首都大学東京 大学院 深尾精一 研究室

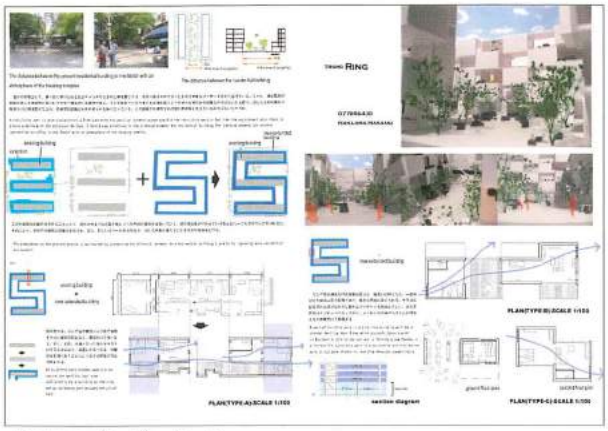

中間提出プレゼンボード

講評
Criticism

藤田香織
Kaori Fujita

既存の住棟３棟を直交方向に連結しＳ字型を構成する提案。既存の増築部分を撤去し、不足した分の床面積を新たなデザインで増築する提案は優れている。平面をＳ字型にする意義の説明がもう少し欲しかった。

Giải pháp xây thêm những ngôi nhà mới vuông góc, nối 3 tòa nhà cũ với nhau theo hình chữ S, nhằm cung cấp thêm diện tích cho các căn hộ và dỡ bỏ toàn bộ phần cơi nới tự phát là một ý tưởng xuất sắc. Phần giải thích về ý nghĩa của mặt bằng hình chữ S chưa mang tính thuyết phục cao.

ダン・ドク・クァン
PGS Đặng Đức Quang

住民による自発的な増築部分を撤去しながら、不足の床面積は三棟連続の両端に増築するアイデアは評価できる。しかし、共同空間として一階と二階の部分を吹き抜けとすることについて、ここで用いられている大型パネルの建物に対しては無理である。

Ý tưởng xây bổ sung vào hai đầu căn hộ nhằm tăng thêm diện tích không gian cũng như phá bỏ phần cơi nới tự phát tạo không gian thông thoáng trong căn hộ là ý đồ tốt. Tuy nhiên việc bỏ hai tầng (tầng 1 và 2) cho việc sử dụng công cộng là phi thực tế vì nhà lắp ghép tấm lớn không thể thông 2 tầng được.

ダオ・ニョク・ギェム
KTS. Đào Ngọc Nghiêm

アイデアをもう少し明確に表現して欲しかった。地区全体の通風問題についてさらに検討するべきである。

Ý tưởng cần được thể hiện rõ ràng hơn và cần nghiên cứu thêm vấn đề thông gió cho cả khu vực.

ホアン・フウ・フェー
TS. KTS Hoàng Hữu Phê

説明が明確ではなかったが、住棟を連結することや空間を閉鎖することなどのアイデアは面白い。

Giải thích kém mạch lạc, tuy nhiên ý đồ khép kín không gian có thể sẽ rất thú vị.

最終提出案

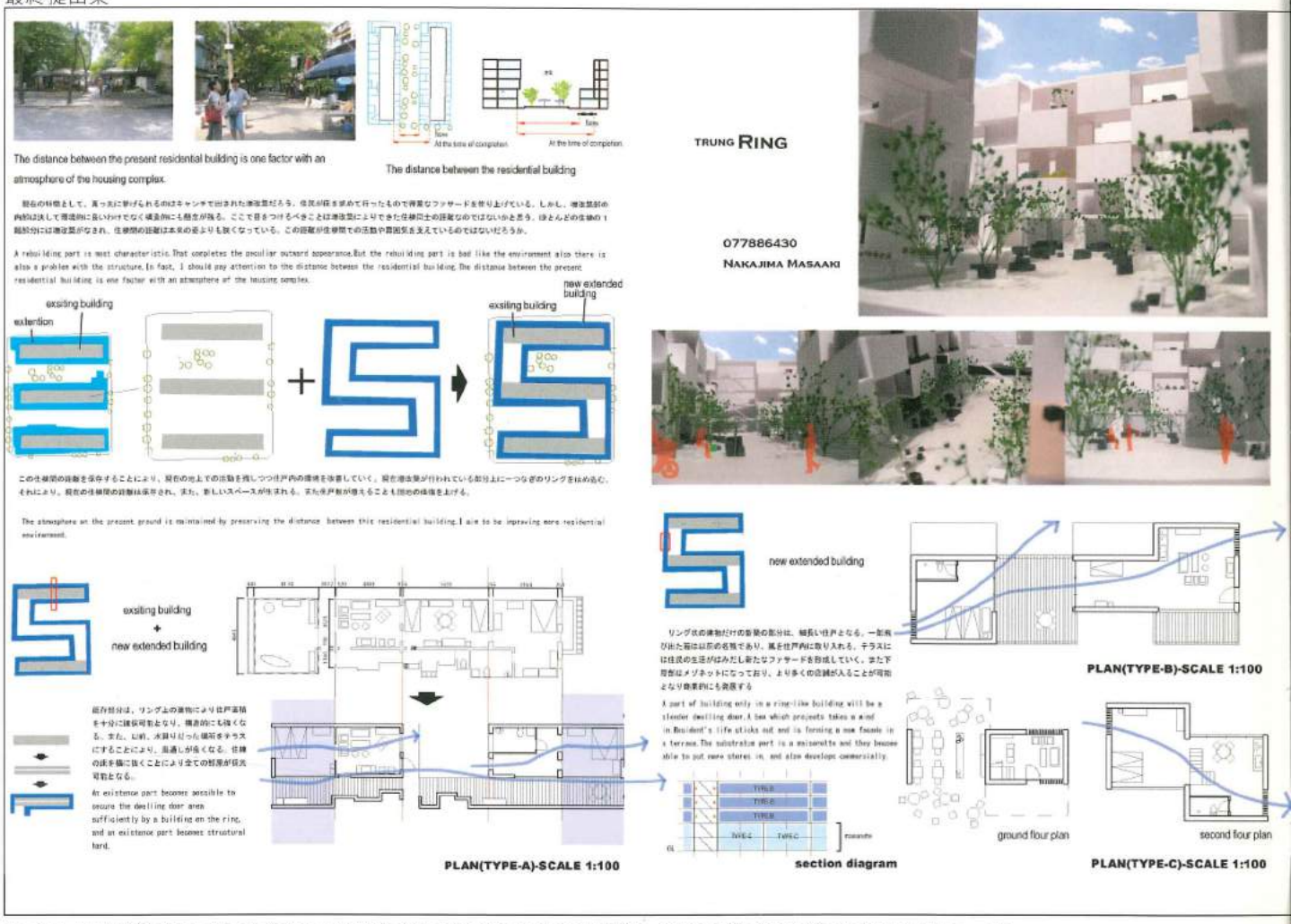

チュントゥ団地の住棟間には、アジアらしい雰囲気の賑わいで満ちていると感じた。それは50年後にも残ってほしいと思う。一方、各住戸の内部は増改築がなされた結果、採光や通風といった点において改善する必要性を感じた。また構造的にも疑問を感じた。今回の提案では、チュントゥ団地の住棟間の賑わいを残しつつ、各住戸を改善していくことを目的とした。

Patchwork Wall

西 紗奈江
Sanae Nishi

1984年　大阪府生まれ
2007年　大阪工業大学卒業
現在　首都大学東京 大学院 プロジェクト研究室

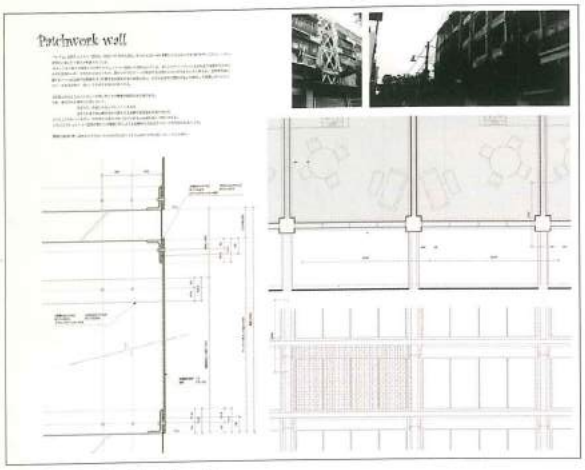

中間提出プレゼンボード

模型写真

ファサードデザイン案

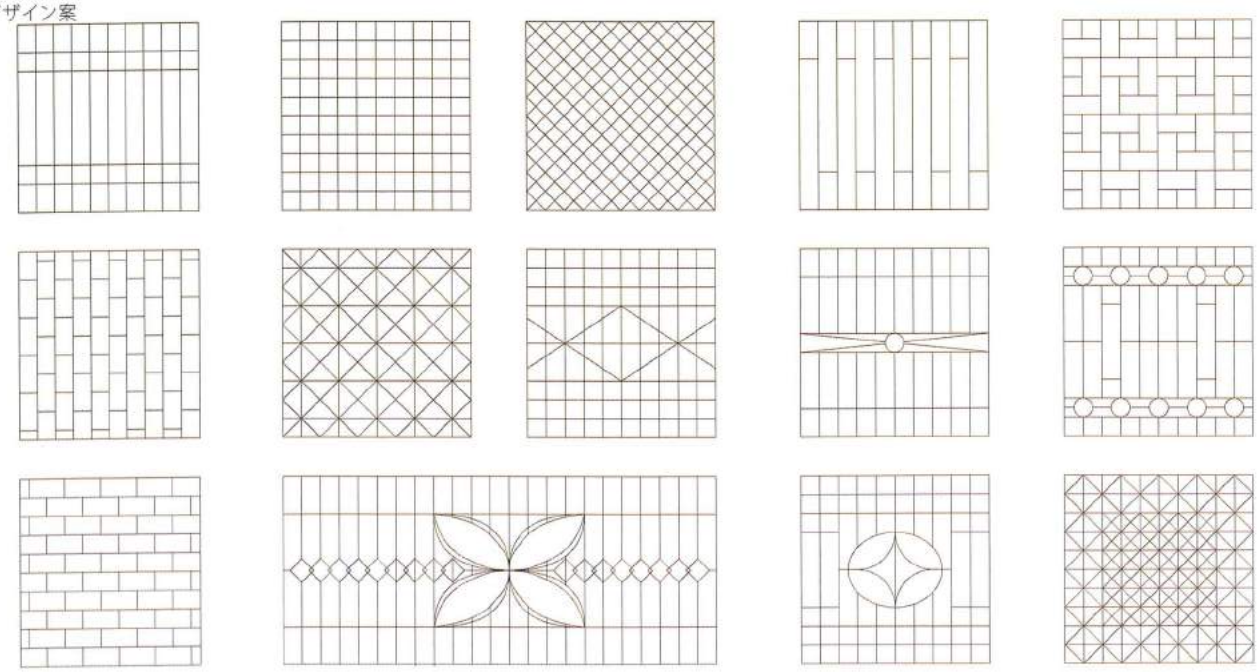

講評
Criticism

藤田香織
Kaori Fujita

現在のチュウトウ団地の外観を印象づけている、住人各自が取り付けた多用な金網に着目した事例。外観の雰囲気を継承すること、金網の意匠・選択は基本的に住人に任せるが取り付けの詳細は検討している点など評価できる。

Giải pháp đề xuất chế tạo các khung sắt kim loại có thể sử dụng với nhiều mục đích, các hộ gia đình có thể tự do lựa chọn hình thức và kiểu dáng của khung sắt nhằm duy trì những ấn tượng kiến trúc bên ngoài hiện tại của khu tập thể. Ưu điểm của phương án này là đã nghiên cứu đến chi tiết cấu tạo và việc lắp đặt các khung sắt.

ダン・ドク・クァン
PGS Đặng Đức Quang

チュウトウの特徴を継承しながら外観を統一するため、鉄製のハコのデザインを活かして新築の建物に適用する提案である。将来に幾つかの住棟を新築しなければならないと想定されるが、特定の建物やその位置などはまだ検討が必要である。

Ý tưởng chính của phương án này là vận dụng giá trị trang trí hình thức của hệ thống lồng sắt tại các nhà cũ vào việc xây dựng một nhà mới nhằm duy trì cảnh quan chung vốn có của khu tập thể mà vẫn mang tính thống nhất. Thực tế cần phá đi một số các nhà cũ để xây dựng mới, tuy nhiên việc lựa chọn công trình và địa điểm là vấn đề cần được nghiên cứu thêm.

ダオ・ニョク・ギェム
KTS. Đào Ngọc Nghiêm

現在、鉄製のハコの印象を維持するのはチュウトウの特徴の一つであるが、この問題に対して建築より管理の提案の方が必要である。

Ý tưởng duy trì ấn tượng về những ban công với lồng sắt là giải pháp cấp bách hiện nay, tuy nhiên vấn đề này thiên nhiều về giải pháp quản lý hơn là kiến trúc.

最終提出案

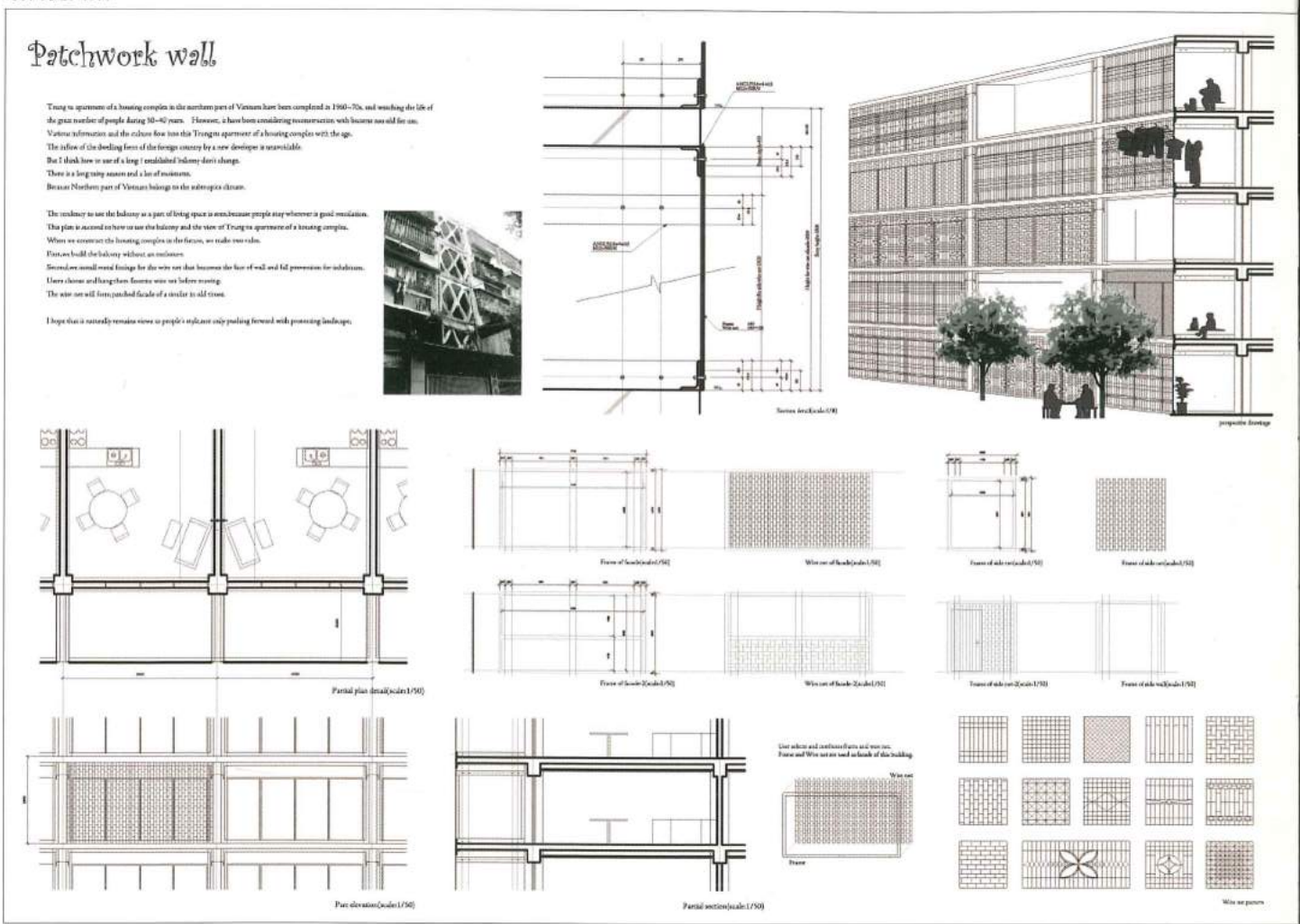

新しいデベロッパーによる外国の住居形式の流入はやむを得ないが、そのなかでも昔からのバルコニーの利用方法は変わらないのではないか。室内を閉め切るより解放して風通しのいいバルコニーを生活空間の一部として利用する、そのようなバルコニーの使い方とその景観を保持する計画である。

集合住宅を作る際、

①囲いのないバルコニーを作る、

②落下防止兼各住戸の顔となる金網の固定金具を取り付ける、

③利用者が入居する前に自分の好きな金網を選んで取り付ける。

このことでチュントゥー団地の昔からの増築と同じような金網のつぎはぎファサードが形成される。

A long table

野副 晋平
Shimpei Nozoe

1981年　神奈川県生まれ
2007年　東京都立大学卒業
現在　首都大学東京 大学院 プロジェクト研究室

中間提出プレゼンボード

ダォ・ニョク・ギェム
KTS. Đào Ngọc Nghiêm

長いベンチによって現在の中庭の雰囲気を維持しながら活躍するアイデアはよい。しかし、二つの住棟を連結する動線や火災などの防災面などについてさらに検討するべきである。連続の長いベンチよりいくつかに切断して短くする方がよい。

Ý tưởng khai thác sân trong bằng ghế cố định nhằm khuyến khích những hoạt động ổn định là một giải pháp cần thiết. Tuy nhiên cần tính đến mối liên hệ giữa hai tòa nhà (đi qua lại giữa hai tòa nhà bằng cách nào?) và những yêu cầu phòng chữa cháy trong trường hợp cần thiết. Nên phân chia thành các đoạn thích hợp.

講評
Criticism

藤田香織
Kaori Fujita

長いベンチを屋外空間に新設する斬新な提案。動線計画や火災時の避難など計画上の問題はあるものの、現存の雰囲気を良く活かした楽しい計画である。

Ý tưởng xây một hệ thống ghế dài tại không gian công cộng giữa hai tòa nhà là một ý tưởng độc đáo, phát huy được không khí hiện tại, tuy nhiên giải pháp này chưa được nghiên cứu dưới góc độ giao thông và cứu hỏa.

ダン・ドク・クアン
PGS Đặng Đức Quang

長いベンチを増築することによって共同生活や人々の交流などが集中的に活躍できる提案である。ただ、交通や通行に支障が生じることなどが考えられる。特に火災の際に対応できるように、部分的に切り取ったほうがよいのではないか。

Phương án tạo nên tuyến giao lưu cộng đồng và sinh hoạt công cộng bằng dãy bàn dài là ý tưởng hay, đã tạo nên sự tập trung và giao lưu tốt. Tuy nhiên cần phải phân đoạn theo đơn vị để linh hoạt hơn trong việc tổ chức giao thông đi lại, đặc biệt trong trường hợp có hỏa hoạn xảy ra. Nên phân thành những nhóm sinh hoạt và dịch vụ nhưng vẫn được liên kết với nhau.

ホアン・フウ・フェー
TS. KTS Hoàng Hữu Phê

新鮮なアイデアだと思うが、連続する長いベンチは火災や緊急の際に困難が起こるだろう。

Ý tưởng mới lạ và mạnh mẽ, tuy nhiên những dãy bàn liên tục có thể sẽ gây khó khăn trong việc thoát người và cứu hỏa.

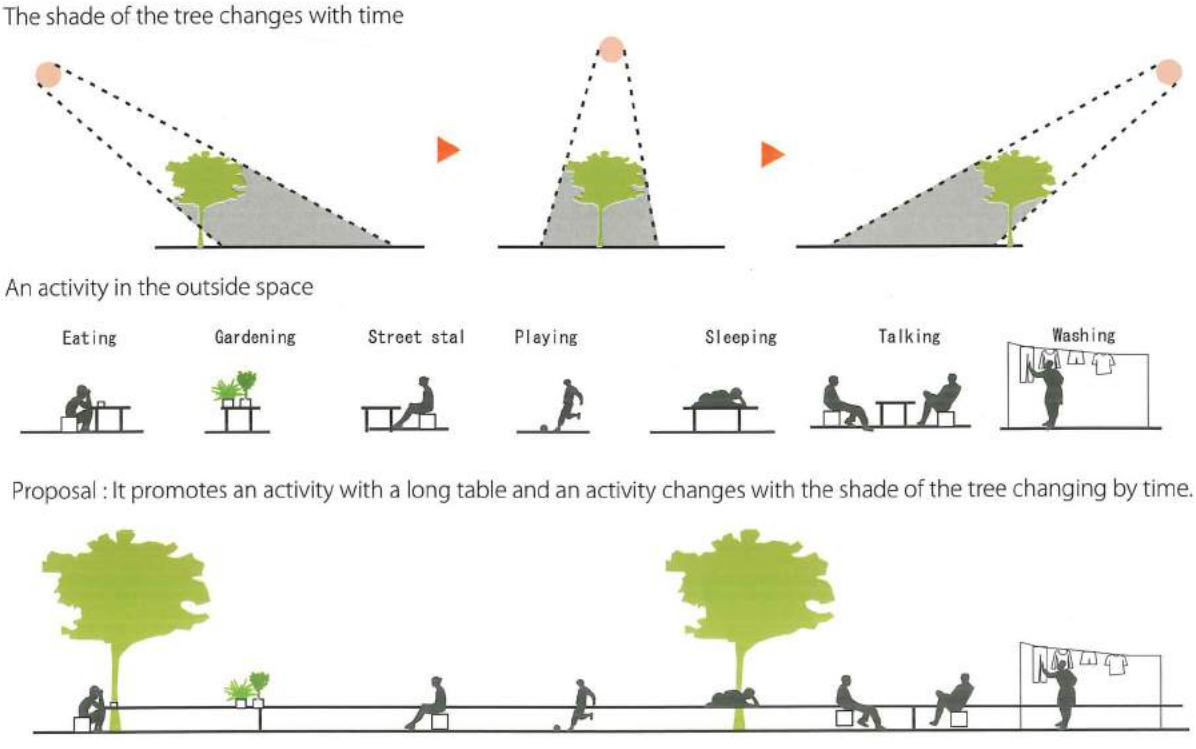

最終提出案

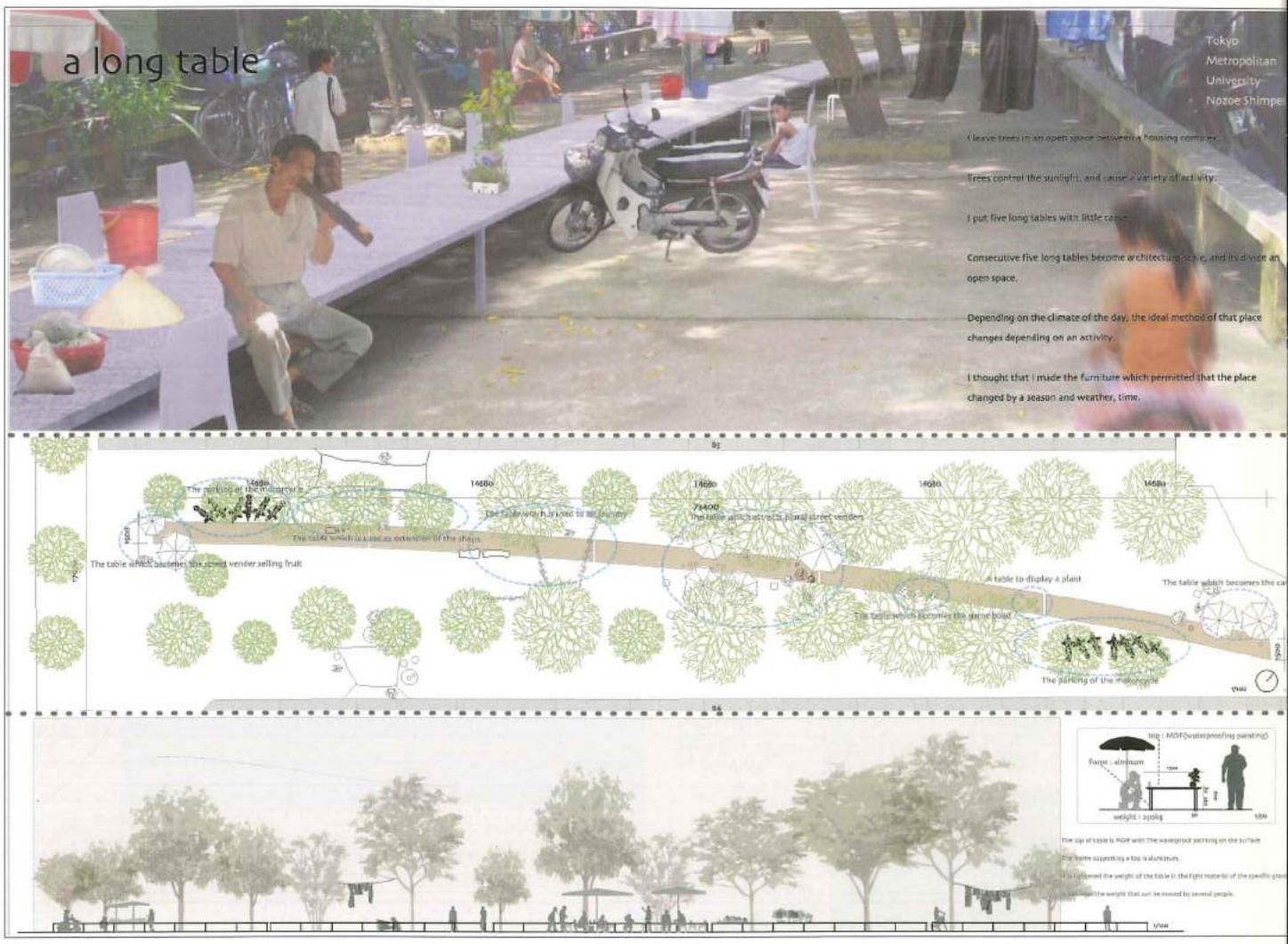

住棟間に樹木を残すのと同時に、そこに、長い、少し曲がったテーブルを置く。

ある時間では日向であった場所もある時間では日陰になる。常に日向である場所、もしくは日陰である場所。その日の気候に応じて、アクティビティに応じてそこの場所のあり方は変わってゆく。

今後どんな建物が建ってもこの外部空間のあり方は残っていくのではないかと思う。

Drawer housing

松林 佑子
Yuko Matsubayashi
1983年 新潟県生まれ
2007年 東京都立大学卒業
現在 首都大学東京 大学院 山田幸正 研究室

中間提出プレゼンボード

講評
Criticism

藤田香織
Kaori Fujita

住戸の平面を可動性のある「引き出し」型とした事例。入居時に「引き出し」の長さを決定した後は、変更しないことも想定されるため、可動性の容易さと構造的安全性・雨仕舞い等、諸性能とのバランスが肝要になる。技術に依存しすぎない（ローテクな）可動性が実現できれば面白い。

Giải pháp cải tạo mặt bằng với hình thức giống như một "ngăn kéo". Tuy nhiên, đối với từng căn hộ sau khi đã ấn định được diện tích cơi nới cần thiết thì không có thể thay đổi được nữa, do đó nên cân nhắc giữa việc dễ dàng thay đổi diện tích và tính an toàn trong kết cấu, mái che mưa, v.v.... Sẽ rất thú vị nếu có thể áp dụng cách cải tạo này một cách dễ dàng mà không phải nhờ đến các kỹ thuật cao cấp.

ダン・ドク・クアン
PGS Đặng Đức Quang

現状住民の要求により住戸の平面プランを研究した事例。住空間を拡大しながら、多目的に使用できる空間や、住まい環境を改善するなどよい提案であるが、実際に適用すれば、構造や技術などさまざまな現実的な問題が起こると思う。

Ý tưởng được xuất phát từ những nhu cầu thực tế của người dân trong sử dụng, đi sâu giải quyết một phần chi tiết của căn hộ. Phương án đã đem lại sự linh hoạt trong quá trình sử dụng, mở rộng không gian ở và cải thiện môi trường sống hiện tại, đem thiên nhiên gần gũi hơn với con người. Tuy nhiên, khi áp dụng trên thực tế cần phải giải quyết các vấn đề cụ thể như: kết cấu, vận hành, v.v...

ダォ・ニョク・ギェム
KTS. Đào Ngọc Nghiêm

住戸の空間を拡大し、住民の多様な要求に対応できる提案であるが、構造性と管理政策などについてもう少し留意すべきであった。

Ý tưởng mở rộng không gian cho các căn hộ nhằm đáp ứng nhu cầu đa dạng là giải pháp cần thiết, tuy nhiên cần chú ý đến vấn đến kết cấu và quản lý.

ホァン・フゥ・フェー
TS. KTS Hoàng Hữu Phê

新鮮なアイデアだが、実現すればさまざまな技術問題を解決しなければならないだろう。発表が簡潔で面白かった。

Phương án đã đưa ra một ý tưởng mới mẻ, nhưng nếu áp dụng trên thực tế sẽ phải giải quyết rất nhiều các vấn đề kỹ thuật. Cách trình bày mạch lạc, khúc triết.

模型写真

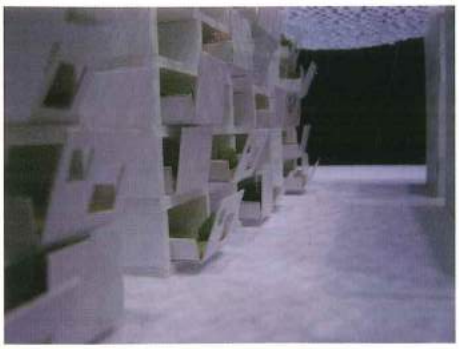

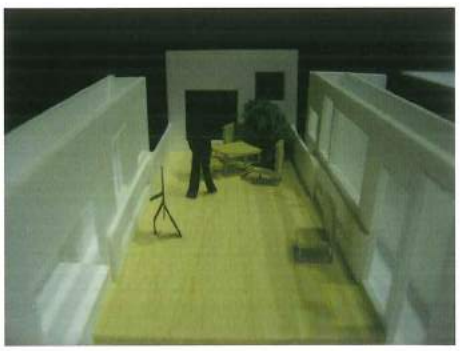

最終提出案

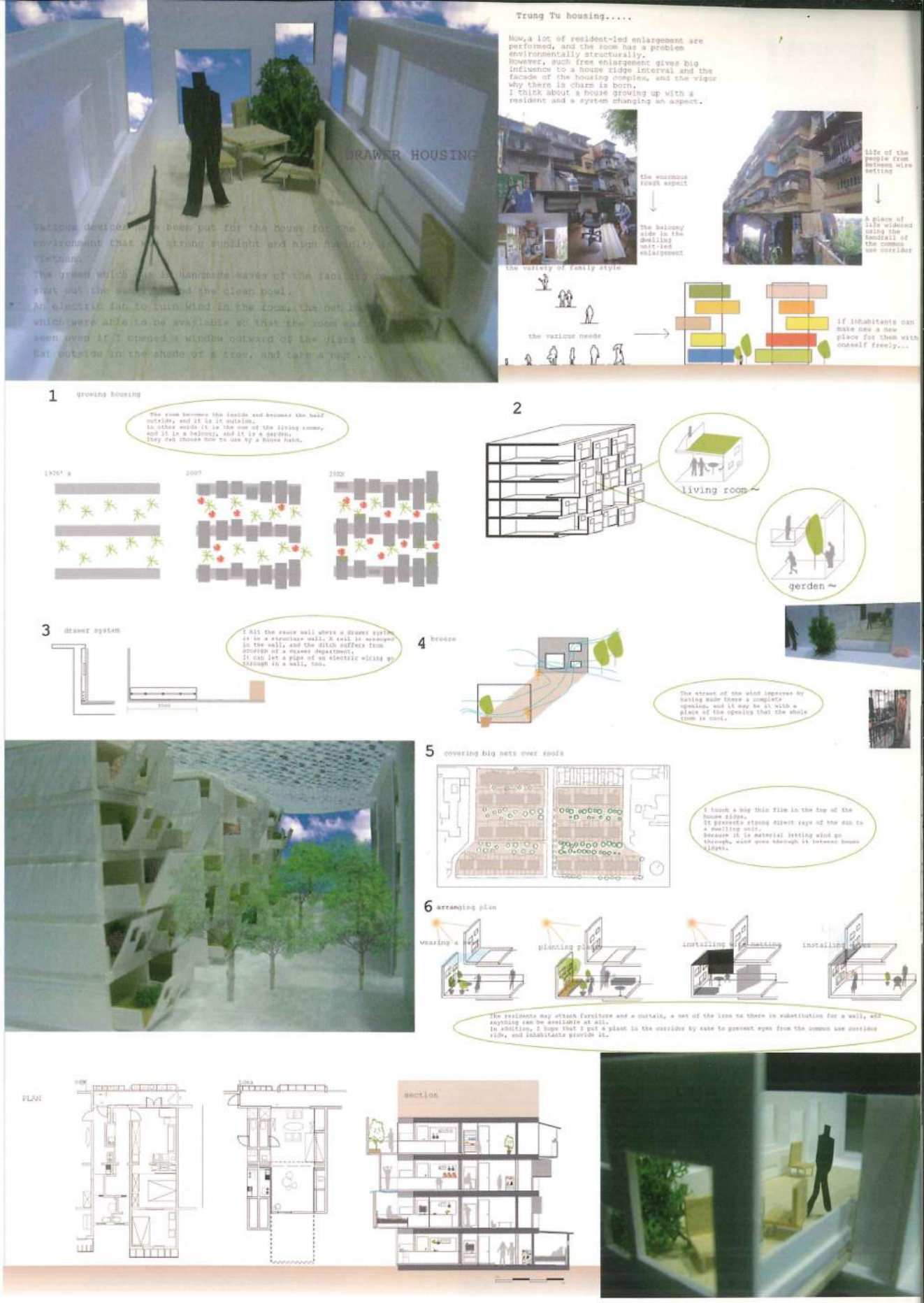

ベトナムでは強い日差しと多湿な環境のため、住居には様々な工夫が施されてきた。
日差しを遮るための手作り庇やきれいな鉢に入った緑。風を作るための扇風機、物置きや飾りのためにつけた網かご・・・
現在、住人主導増築が多く行われており、その部屋は環境・構造的に問題を抱えている。しかし、この自由な増築は住棟間やファサードに大きな影響を及ぼし、魅力ある活気を生んでいる。住宅が人と共に成長し、形を変えていくシステムを考えた。

Trung Tu new plan

養田 朋章
Shimpei Nozoe

1981年　鹿児島県生まれ
2007年　東京都立大学卒業
現在　首都大学東京 大学院 プロジェクト研究室

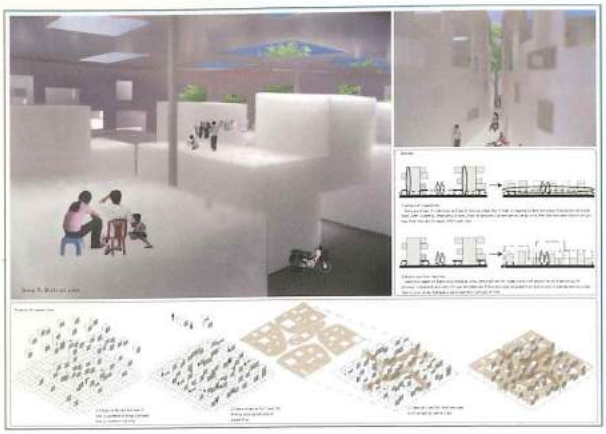

中間提出プレゼンボード

スタディ模型写真

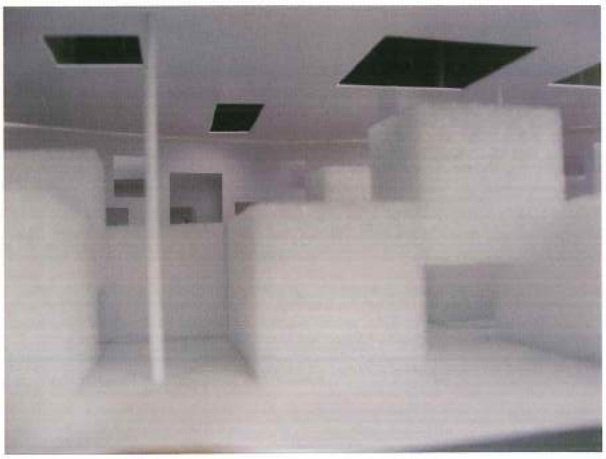

講評
Criticism

藤田香織
Kaori Fujita

チュントウの雑然とした活発さや賑やかさが感じられる計画である。大規模に改築する計画のため、「残すものは何か」という課題に対する説明がもう少し欲しかった。

Ý tưởng đề xuất một giải pháp qui hoạch mới nhưng vẫn duy trì được không khí nhộn nhịp chung của khu tập thể Trung Tự. Tuy nhiên, chưa có được những thuyết minh thuyết phục về "yếu tố tốt đẹp cần thiết phải được duy trì"

ダン・ドク・クァン
PGS Đặng Đức Quang

チュントウ団地における人間関係の良さをひとつの価値とした提案だと考えられるが、住棟を囲むシステムが複雑で、内部と外部の連結が難しくなると思う、特に火災がある時など。既存の住棟を壊して、低層の新築住棟にするアイデアは非現実的だと思われる。

Giải pháp có ý tưởng tốt dưới góc độ khai thác giá trị cộng đồng bằng giải pháp tổ chức các không gian giao lưu, kết hợp với các block ở linh hoạt. Tuy nhiên hệ thống bao quanh các khối nhà sẽ tạo ra sự phức tạp, bế tắc trong mối liên hệ giữa bên trong và bên ngoài, đặc biệt khi xảy ra cháy nổ. Ý tưởng phá các tòa nhà cũ để xây dựng lại với các tòa nhà thấp tầng là hoàn toàn phi thực tế.

ダォ・ニョク・ギェム
KTS. Đào Ngọc Nghiêm

新鮮なアイデアであるが、団地全体の通風や建築様式の調和などを注意するべきである。

Ý tưởng khá mạnh dạn, tuy nhiên cần chú ý hơn đến vấn đề thông gió của cả khu vực và hình dáng kiến trúc chung.

ホァン・フゥ・フェー
TS. KTS Hoàng Hữu Phê

この提案は火災などの際に困難を生じると思われる。

Phương án này có thể sẽ gặp khó khăn khi đáp ứng yêu cầu cứu hỏa.

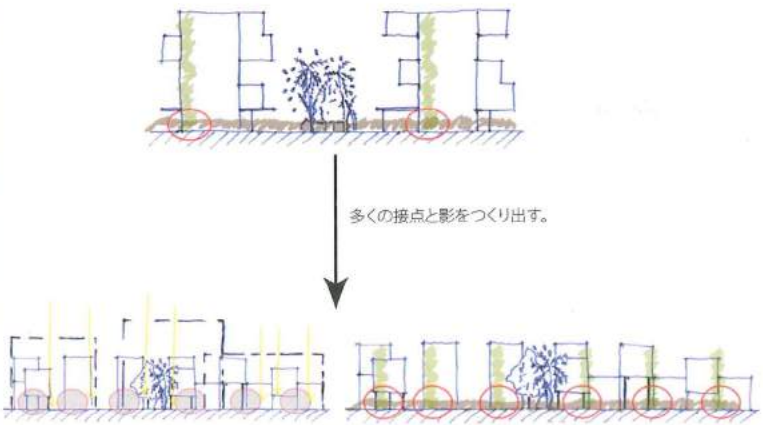

最終提出案

私は、チュントゥ団地で見られる人々のコミュニティを残そうと考えた。高温多湿で厳しい気候条件のハノイでは、人々が外ともに暮らす姿が団地のあちこちで見られると共に、影の下へ集まっている様子が印象深かった。

そこで、具体的には、

①コミュニティの接点を増やすために全体を低層にすること

②大屋根をかけ、増やした接点へ影を落とすこと

を操作として行っている。

現在の暮らし方を許容する新しい建築を作れればと思った。

入賞
Prize Winner

Minimum space, maximum living

Tran Manh Hung
Hanoi Architectural University

Le Anh Quyen
Hanoi Architectural University

Nguyen Phuong Chi
Hanoi Architectural University

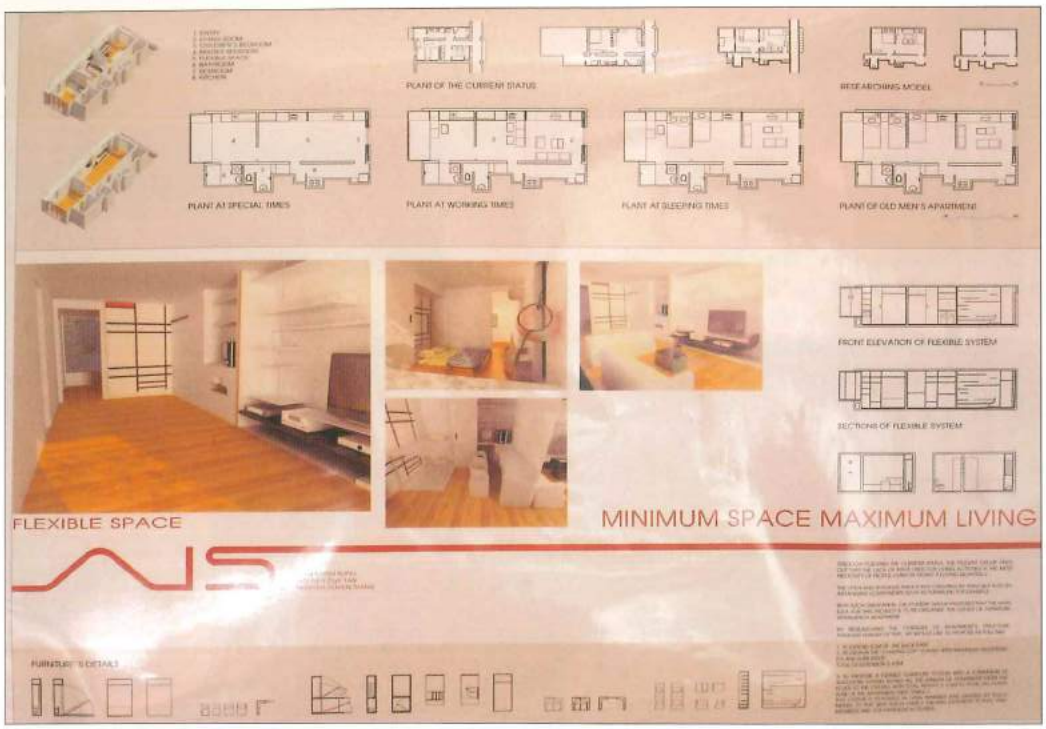

中間提出プレゼンボード

講評
Criticism

小林 克弘
Katsuhiro Kobayashi

家具も含めた丹念な提案であり、デザインセンスの良さが光っている。但し、インテリアのみの提案になっている点は、少々もったいない。

Phương án này đã đề xuất ý tưởng chi tiết đến cả nội thất đồ đạc, toát lên phong cách thẩm mỹ tốt của tác giả. Tuy nhiên điều đáng tiếc là phương án mới chỉ dừng lại ở việc thiết kế nội thất.

藤江 創
So Fujie

インテリアのデザインに絞った割には提案要素が少ないのが残念。家具などが全て壁側の60cmのスペースに収納でき、少ない空間にフレキシビリティを与えるのは、日本の感覚に通じるものがある。ただ、本来は水周り部分への改修提案が重要なはずなので、そこをもっと考えて欲しかった。それができれば、総評時にあったチュントゥ氏（団地設計者）から説明あった「水周りの改修に対応した建築」という設計時に考えられていたポテンシャルを40年後の今、開花できる可能性を秘めている。

Nếu xem xét dưới góc độ chỉ tập trung vào việc thiết kế nội thất, thì phương án này đã bị thiếu hụt về mặt đề xuất ý tưởng. Ý tưởng về việc bố trí tất cả đồ đạc trong nhà về một phía sát tường và có thể xếp gọn trong một hệ tủ với chiều dày 60cm, tạo nên không gian linh hoạt là ý tưởng khá phổ biến tại Nhật Bản. Tuy nhiên, giá như tác giả của phương án này đào sâu nghiên cứu thêm về tầm quan trọng của việc đề xuất cải tạo và cơi nới về các phía xung quanh của các căn hộ nữa thì chắc sẽ có những giải pháp hoàn thiện và hiện thực hơn. Nếu được như vậy thì phương án này sẽ là một minh chứng cho lời phát biểu của Gs Trương Tùng (KTS thiết kế và xây dựng khu tập thể Trung Tự) trong lễ tổng kết chấm các phương án là tại thời điểm thiết kế ông cũng đã nghĩ đến khả năng trong việc cải tạo khu phụ và khu vệ sinh cho 40 năm về sau.

チョン・トォン
Kts. Trương Tùng

住戸の室内空間を拡張することに注目した作品だが、大型パネルの構造ではこのように改修することはできない。

Giải pháp này chú ý nhiều đến việc tạo không gian lớn cho căn hộ, tuy nhiên chưa quan tâm đến đặc trưng của kết cấu lắp ghép tấm lớn.

ヂン・クォク・チュン
Mr. Đinh Quốc Trung

住戸のインテリアデザインのアイデアは最も合理的で素敵だと思う。ただ、改修後の使用について疑問が残る。

Các giải pháp cho không gian nội thất căn hộ rất đẹp và hợp lý. Tuy nhiên nhìn chung diện tích của các căn hộ vẫn chưa đáp ứng được với nhu cầu ở hiện tại.

ルォン・トゥ・クェン
Ts.Lương Tú Quyên

住戸の空間だけに注目したインテリアデザインの提案で、住民の最も身近な問題を考える提案。ただ、水周り部分の改装も検討して欲しかった。

Việc tập trung giải quyết không gian nội thất chi tiết cho một căn hộ là một ý tưởng khá độc đáo. Các tác giả đã đặt vấn đề tiện nghi, thiết thực cho người sống trong khu tập thể. Tuy nhiên nếu có những đề xuất cụ thể về việc cải tạo khu phụ (bếp, vệ sinh, v.v...) thì ý tưởng sẽ được hoàn thiện hơn.

最終提出案

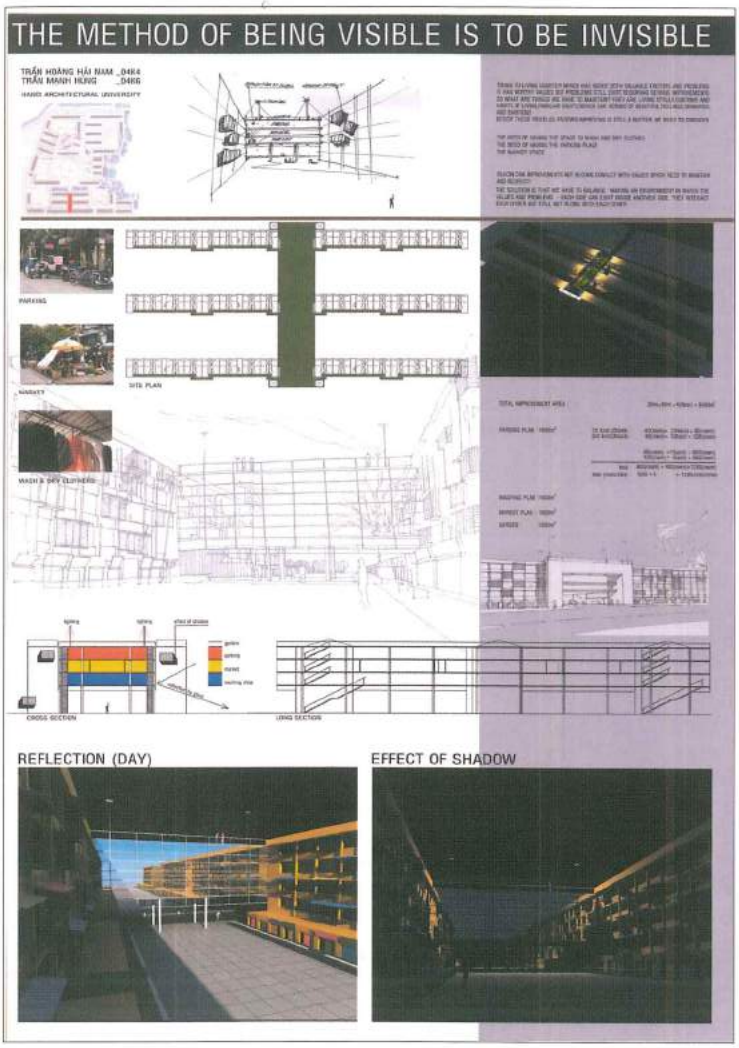
THE METHOD OF BEING VISIBLE IS TO BE INVISIBLE
TRẦN HOÀNG HẢI NAM _0464
TRẦN MẠNH HÙNG _0466
HAMO ARCHITECTURAL UNIVERSITY
PARKING
MARKET
SITE PLAN
WASH & DRY CLOTHES
CROSS SECTION
LONG SECTION
REFLECTION (DAY)
EFFECT OF SHADOW

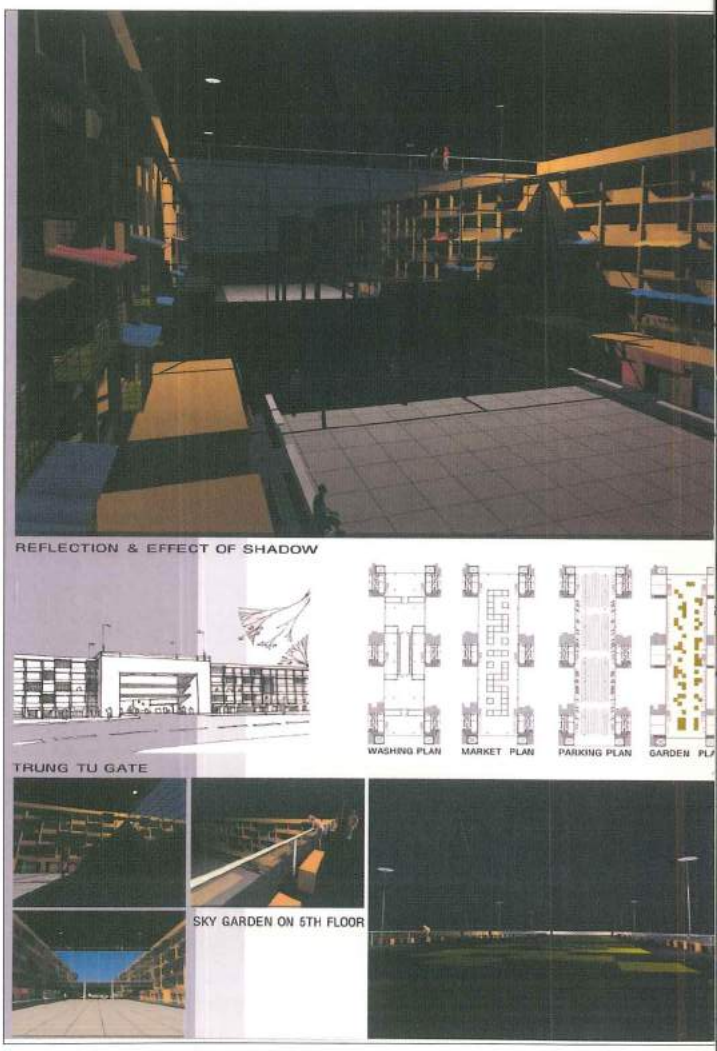
REFLECTION & EFFECT OF SHADOW
WASHING PLAN
MARKET PLAN
PARKING PLAN
TRUNG TU GATE
SKY GARDEN ON 5TH FLOOR

入賞
Prize Winner

Trung Tu Reset : Alt, Ctr, Del

Gan Ling Xin
National University of Singapore

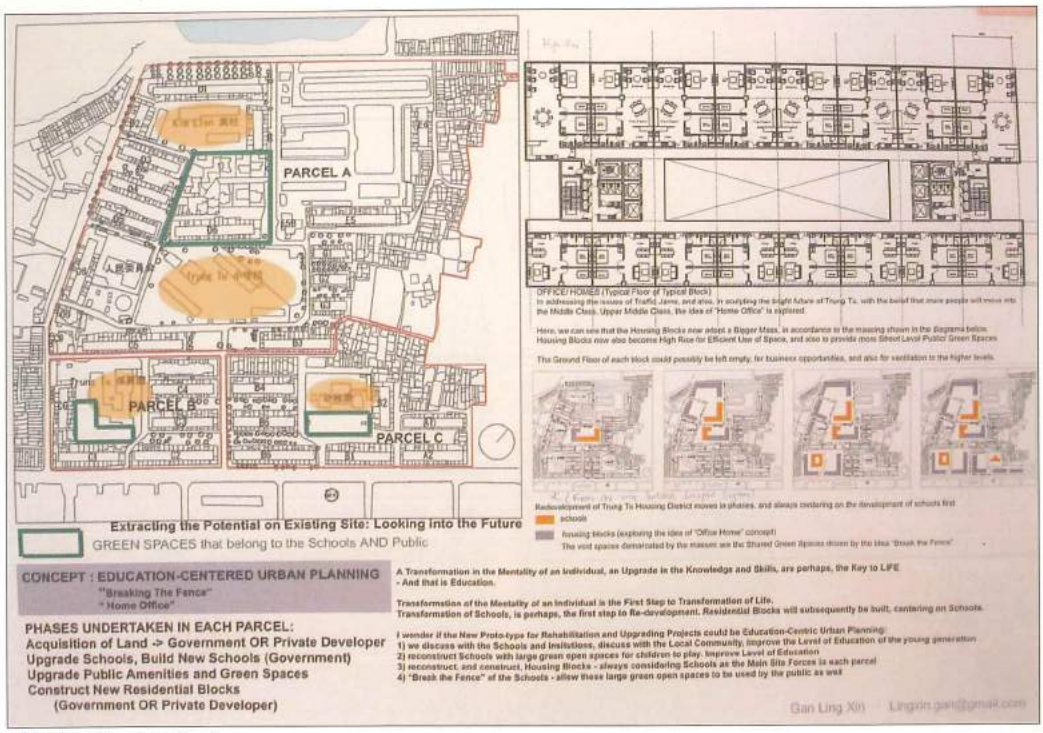

中間提出プレゼンボード

講評
Criticism

小林 克弘
Katsuhiro Kobayashi

一般的なスクラップ・ビルドタイプの再開発に近い提案であり、現在のチュントゥ団地の良さや魅力がいかされていない点は残念である。

Phương án này mang tính tái tận dụng và khai thác những công trình nhỏ trong tổng thể, là ý tưởng mang tính phổ cập, hoàn toàn chưa phát huy được những ưu điểm của khu tập thể Trung Tự.

藤江 創
So Fujie

小学校を中心に改修が展開することのよさが理解できない。住棟は建替えることを前提としており、オフィス兼住宅という形（SOHO）を提案しているのは、市街地に近いこの場所ならではの提案として理解できるが、風通しの悪そうなプランは、この環境にあっているとは思えない。

Chưa hiểu rõ mục đích của tác giả khi lấy khu vực trường tiểu học Trung Tự làm trọng tâm chính trong việc cải tạo qui hoạch chung. Tuy nhiên ý đồ xây dựng mới các tòa nhà trong khu tập thể kết hợp giữa nhà ở và văn phòng (SOHO) là xu hướng dễ xảy ra đối với những vị trí chiến lược mang tính trung tâm của đô thị, tuy nhiên, giải pháp mặt bằng kém thông gió sẽ không phù hợp với điều kiện khí hậu và môi trường tại đây.

チョン・トォン
Kts. Trương Tùng

団地内に高層ビルを建設するによって、現地のなかで住民を移動させるアイデアは実現できると思う。

Ý tưởng xây xen kẽ những nhà cao tầng trong khu tập thể để tiến hành di chuyển dân tại chỗ là một giải pháp có thể áp dụng thực tế.

ルォン・トゥ・クェン
Ts.Lương Tú Quyên

不完全な提案。プランが大きすぎるので、通風や自然の採光などで困難が生じるだろう。

Giải pháp chưa đồng bộ. Đề xuất mẫu nhà quá lớn, khó xử lý lấy sáng tự nhiên.

最終提出案

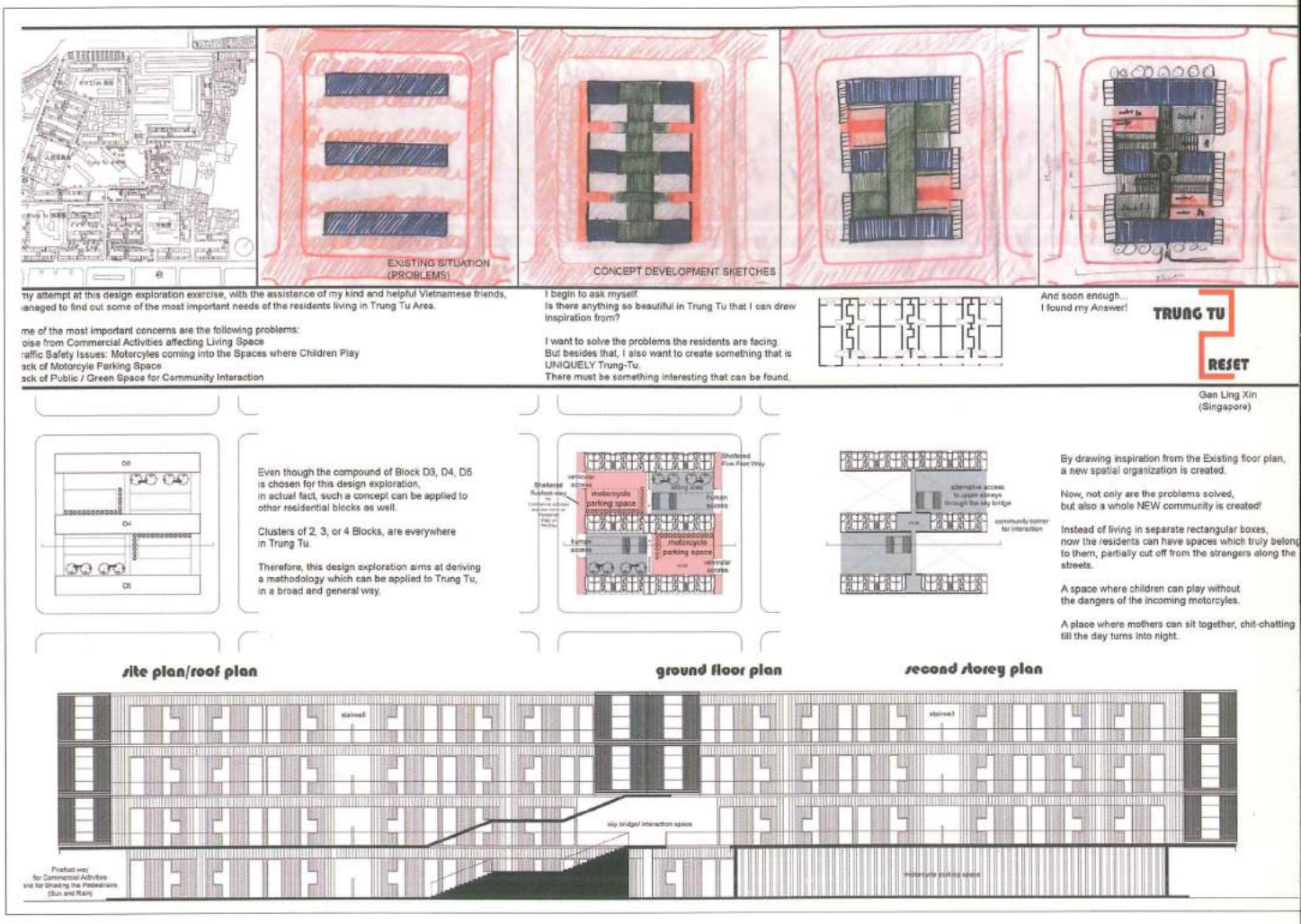
EXISTING SITUATION (PROBLEMS)
CONCEPT DEVELOPMENT SKETCHES
my attempt at this design exploration exercise, with the assistance of my kind and helpful Vietnamese friends, anaged to find out some of the most important needs of the residents living in Trung Tu Area.
me of the most important concerns are the following problems:
oise from Commercial Activities affecting Living Space
raffic Safety Issues: Motorcyles coming into the Spaces where Children Play
ack of Motorcyle Parking Space
ack of Public / Green Space for Community Interaction
I begin to ask myself:
Is there anything so beautiful in Trung Tu that I can draw inspiration from?
I want to solve the problems the residents are facing.
But besides that, I also want to create something that is UNIQUELY Trung-Tu.
There must be something interesting that can be found.
And soon enough...
I found my Answer!
TRUNG TU
RESET
Gan Ling Xin
(Singapore)
D5
D4
D3
Even though the compound of Block D3, D4, D5 is chosen for this design exploration, in actuel fact, such a concept can be applied to other residential blocks as well.
Clusters of 2, 3, or 4 Blocks, are everywhere in Trung Tu.
Therefore, this design exploration aims at deriving a methodology which can be applied to Trung Tu, in a broad and general way.
motorcycle parking space
motorcycle parking space
By drawing inspiration from the Existing floor plan, a new spatial organization is created.
Now, not only are the problems solved, but also a whole NEW community is created!
Instead of living in separate rectangular boxes, now the residents can have spaces which truly belong to them, partially cut off from the strangers along the streets.
A space where children can play without the dangers of the incoming motorcyles.
A place where mothers can sit together, chit-chatting till the day turns into night.
site plan/roof plan
ground floor plan
second storey plan
staircase
staircase
sky bridge/ interaction space
motorcycle parking space

入賞
Prize Winner

Sustainable Living Space

Phan Ba Dung
Hanoi Civil Enginering University

Ton Luong Viet
Hanoi Civil Enginering Universityt

Truong Hong Vinh
Hanoi Civil Enginering University

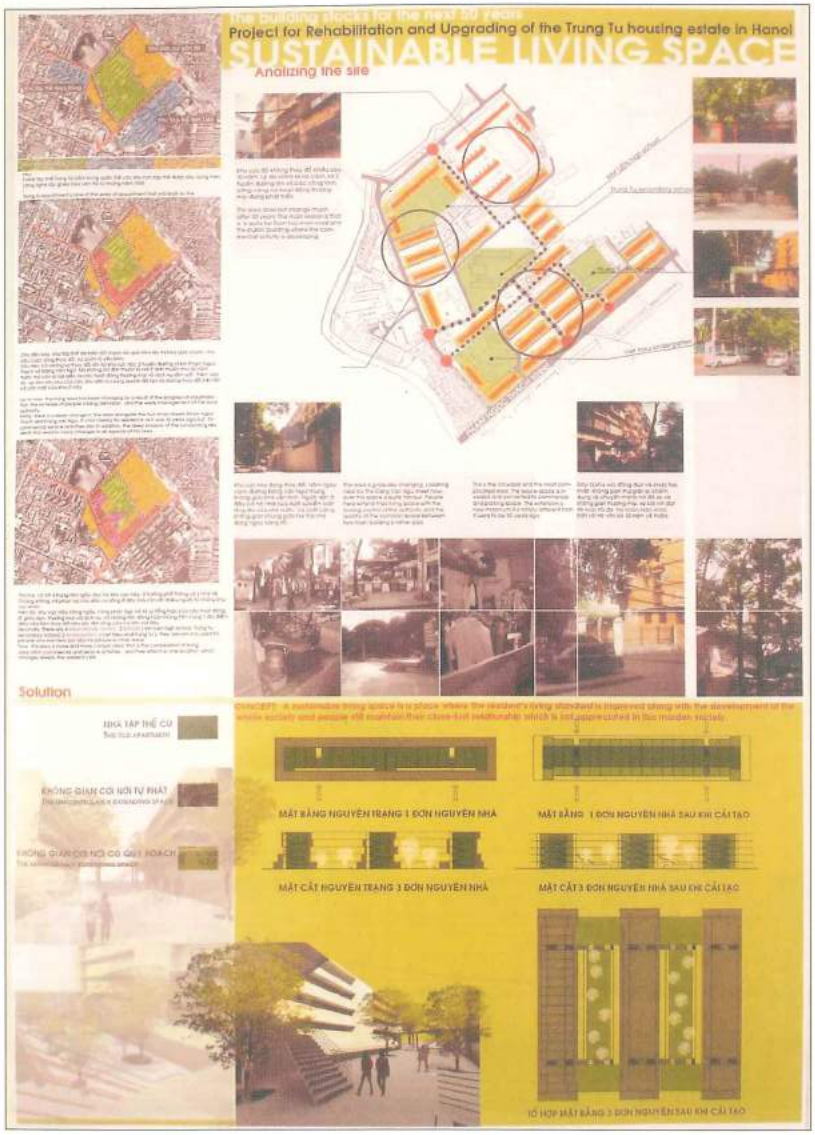

中間提出プレゼンボード

デン・クォク・チュン
Mr. Đinh Quốc Trung

面白い提案である。団地において共同空間を設けるのは大変必要である。

Ý tưởng xây dựng những không gian dành cho sinh hoạt cộng đồng là điều rất cần thiết.

ルオン・トゥ・クエン
Ts.Lương Tú Quyên

住戸面積の増築や住民の日常生活の改善など、アイデアはよいが、大きい屋根を設けることによる一階部分の自然採光の問題を検討するべきである。

Ý tưởng đã đề xuất các giải pháp làm tăng diện tích ở và cải thiện điều kiện sống, tuy nhiên cần phải lưu ý đến việc xử lý chiếu sáng tự nhiên cho tầng một sau khi xây dựng một mái che lớn giữa hai tòa nhà.

講評
Criticism

小林 克弘
Katsuhiro Kobayashi

団地だけでなく、学校と地域との関係を考えた点は良い。アクセス階段の変更は、それなりの効果があると思える。駐輪場の上に持ち上げられた公共空間と地盤面とのつながりに、建築的工夫が必要。また、この持ち上げられた公共空間の雰囲気をパース等で表現すべき。

Ưu điểm của phương án này đó là không chỉ quan tâm đến riêng khu tập thể mà còn đào sâu nghiên cứu vai trò của trường học tại khu vực này. Ý tưởng chia giai đoạn trong việc biến đổi có thể áp dụng trên thực tế. Việc đưa bãi đỗ xe và không gian sinh hoạt cộng đồng lên cao cần nghiên cứu thêm những giải pháp về kết cấu cũng như khả năng của hạ tầng. Ngoài ra, cần thể hiện rõ hơn ý tưởng không gian và ấn tượng của không gian sinh hoạt cộng đồng.

藤江 創
So Fujie

住棟間に高さ2.5mのフロアを新たに作ることで、増築部の整理と、駐車場問題を合わせて解決している。住棟３並びの場所を３箇所取り上げているが、１箇所のみの提案にとどまっているのが残念。駐車場部分の環境を守るために既存の木を残し、スラブには穴を開けるなどは思いのほか効果がありそう。他の２箇所の提案を見たい。

Ý tưởng tạo một tầng cao 2.5m giữa hai tòa nhà dường như có thể giải quyết được hai vấn đề điều chỉnh việc cơi nới và chỗ để xe. Mặc dù ý tưởng này đưa ra phương án sử dụng cho khu vực với ba tòa nhà liền nhau, và đề cập đến việc xây dựng thêm 3 công trình tương tự. Tuy nhiên, trên thực tế mới chỉ dừng lại ở việc giải quyết tại một địa điểm. Ý tưởng gìn giữ số cây xanh hiện có bằng việc đục những lỗ thủng trên trần đã mang tính bảo vệ môi trường và đem lại hiệu quả thông thoáng cho khu vực để xe. Nếu như được thể hiện cụ thể ở cả hai địa điểm còn lại nữa thì sẽ hoàn thiện hơn.

チョン・トォン
Kts. Trương Tùng

住棟と廊下の面積を拡大することや、階段で数住棟を繋ぐアイデアは面白い。実現できる可能性が高い。

Giải pháp mở rộng không gian ở với giải pháp dùng hành lang và cầu thang nối giữa các tòa nhà là ý tưởng hay, có thể tham khảo để áp dụng thực tế.

最終提出案

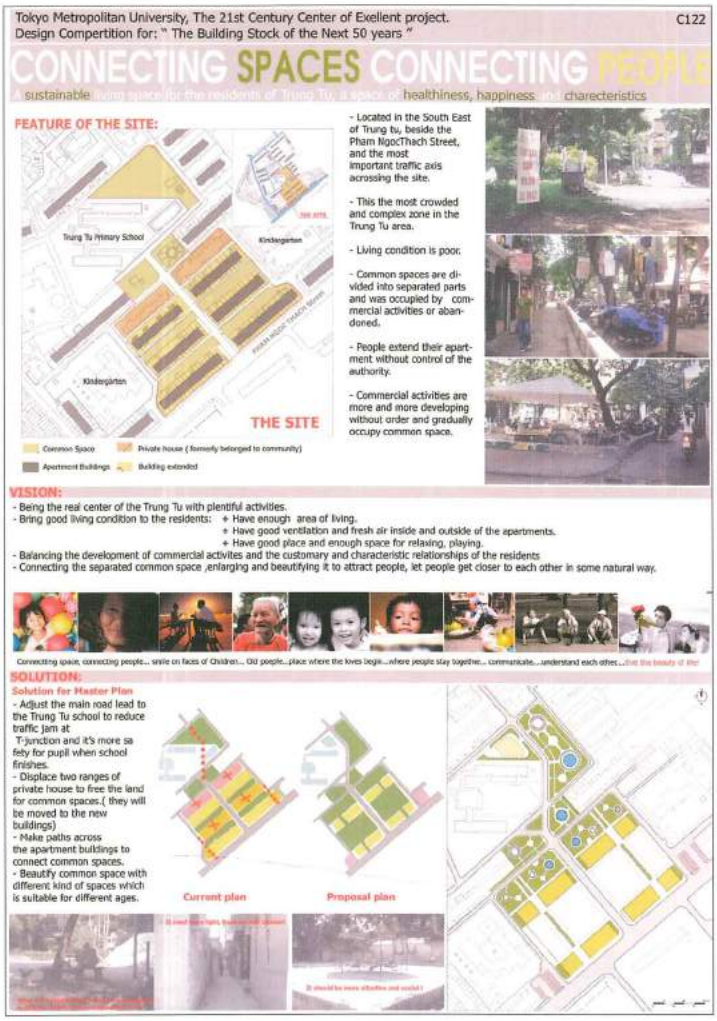
Tokyo Metropolitan University, The 21st Century Center of Exellent project.
Design Compertition for: " The Building Stock of the Next 50 years "
C122
CONNECTING SPACES CONNECTING PEOPLE
A sustainable living space for the residents of Trung Tu, a space of healthiness, happiness and charecteristics
FEATURE OF THE SITE:
Trung Tu Primary School
Kindergarten
Kindergarten
THE SITE
Common Space
Private house (formerly belonged to community)
Apartment Buildings
Building extended
- Located in the South East of Trung tu, beside the Pham NgocThach Street, and the most important traffic axis acrossing the site.
- This the most crowded and complex zone in the Trung Tu area.
- Living condition is poor.
- Common spaces are divided into separated parts and was occupied by commercial activities or abandoned.
- People extend their apartment without control of the authority.
- Commercial activities are more and more developing without order and gradually occupy common space.
VISION:
- Being the real center of the Trung Tu with plentiful activities.
- Bring good living condition to the residents:
+ Have enough area of living.
+ Have good ventilation and fresh air inside and outside of the apartments.
+ Have good place and enough space for relaxing, playing.
- Balancing the development of commercial activites and the customary and characteristic relationships of the residents
- Connecting the separated common space ,enlarging and beautifying it to attract people, let people get closer to each other in some natural way.
Connecting space, connecting people... smile on faces of Children... Old people...place where the loves begin...where people stay together... communicate...understand each other...
SOLUTION:
Solution for Master Plan
- Adjust the main road lead to the Trung Tu school to reduce traffic jam at T-junction and it's more safety for pupil when school finishes.
- Displace two ranges of private house to free the land for common spaces.(they will be moved to the new buildings)
- Make paths across the apartment buildings to connect common spaces.
- Beautify common space with different kind of spaces which is suitable for different ages.
Current plan
Proposal plan

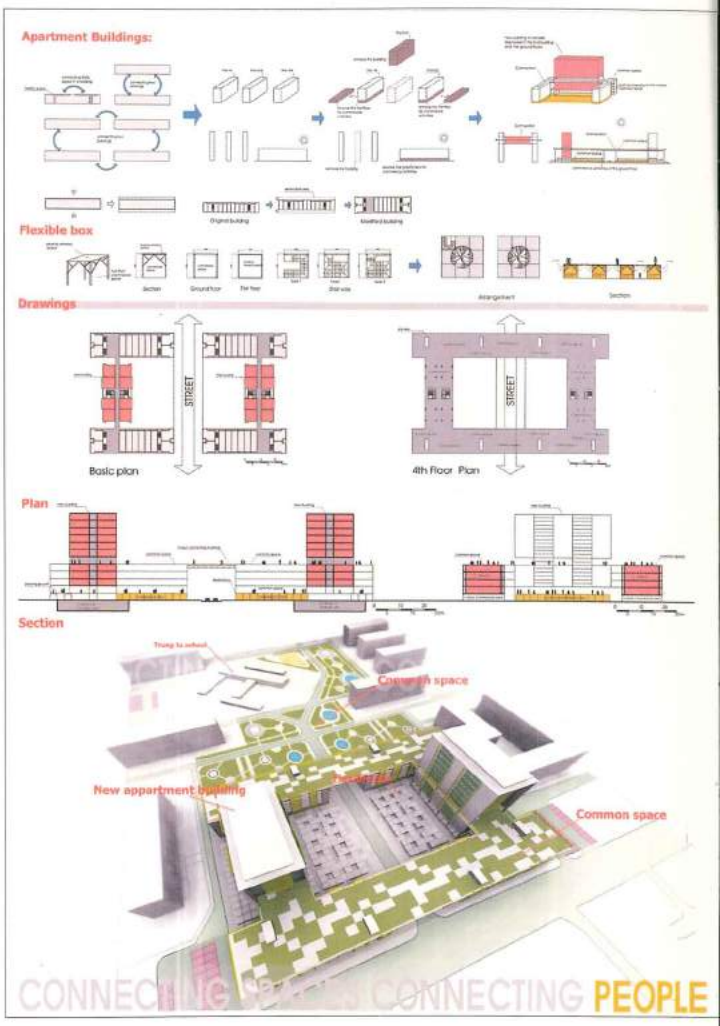
Apartment Buildings:
Flexible box
Drawings
STREET
Basic plan
STREET
4th Floor Plan
Plan
Section
Common space
New appartment building
Common space
CONNECTING SPACES CONNECTING PEOPLE

入賞
Prize Winner

The new life space

Vu Hong Son
Hanoi Architectural University

Doan Huu Kien
Hanoi Architectural University

Tran Thang
Hanoi Architectural University

Vu Nam Son
Hanoi Architectural University

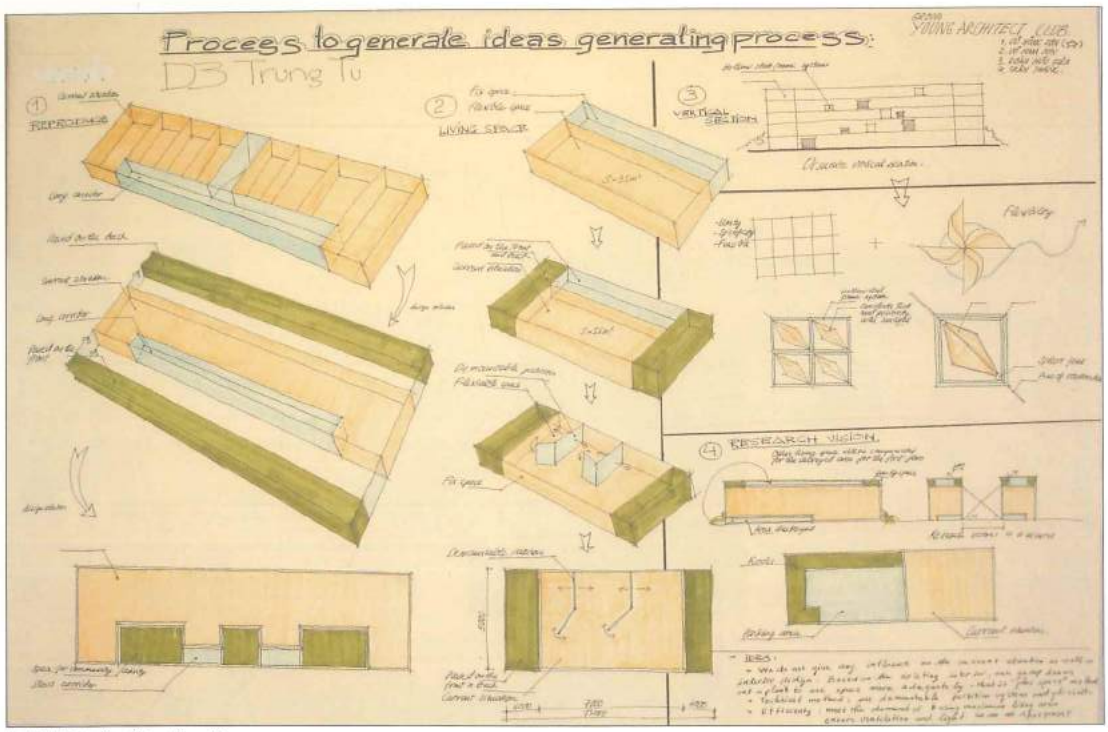

中間提出プレゼンボード

講評
Criticism

小林 克弘
Katsuhiro Kobayashi

既存棟の両側に細長く増築を行うというモデル提案。内部も容易に可変となるというアイデア、ファサード通風や採光調整パネルなどの丹念な提案も評価できる。全体のイメージが、現在のチュントゥ団地の雰囲気を失い、モダンになりすぎるという印象を与える点は気になった。

Ý tưởng đã đưa ra một mô hình cải tạo về phía trước và phía sau của công trình cũ. Có thể đánh giá cao ý tưởng về bức tường linh hoạt nhằm dễ dàng thay đổi không gian của mỗi căn hộ, và tấm panel dùng để tận dụng gió và điều chỉnh ánh sáng. Điều đáng tiếc là ý tưởng này đã tập trung quá nhiều vào yếu tố hiện đại nên đã làm mất đi những ấn tượng đặc trưng vốn có của khu tập thể Trung Tự.

藤江 創
So Fujie

一つの住棟をインテリアも含めて細かいところまで提案しており、好感がもてた。風をいれながら、日除けするファサードシステムや、インテリアに可変性を持たせるためのパーティションなどは、ディテールも考えてあり、設計者の設計にたいする愛情を感じた。残念なのは、1階の駐車場部分の壁を迷いなく壊してしまっていること。構造的に不安だし、キオスク前に駐車場があるのが本当によいのか？この部分の検証が足りないと感じた。

Ưu điểm của phương án này là đã tập trung giải quyết đến việc cải tạo chi tiết cho một tòa nhà. Việc lưu tâm đến những yếu tố thiết thực cho nhà ở như thông gió và ánh sáng để chế tạo hệ thống cửa xoay cho mặt đứng, cũng như thiết kế những bức tường linh hoạt nhằm thay đổi không gian nội thất cho phù hợp với từng gia đình, cho thấy các tác giả đã ý thức được vai trò và nhiệm vụ của người thiết kế. Đáng tiếc là ý tưởng này đã không quan tâm đến kết cấu chung của tòa nhà cũng như trong việc phá bỏ những bức tường ở tầng 1 để làm bãi để xe và chưa đặt vấn đề nghiên cứu việc bố trí bãi đỗ xe nằm trước khu vực cửa hàng.

チョン・トォン
Kts. Trương Tùng

住戸内に移動できる間仕切りのアイデアは評価できるが、住棟の前後とも増築することも含めて構造的な可能性に留意するべきである。

Ý tưởng mở rộng hai mặt nhà kết hợp với giải pháp vách ngăn di động làm tăng thêm tính linh hoạt cho không gian, tuy nhiên cần lưu ý đến kết cấu chung.

ヂン・クォク・チュン
Mr. Đinh Quốc Trung

住棟の前後とも増設するのは住戸の面積を充実させるが、6階まで増築することは住棟の構造からみて注意すべきである。

Ý tưởng xây ốp thêm hai phía của nhà nhằm tăng diện tích sử dụng là một giải pháp hợp lý. Tuy nhiên, cần phải cân nhắc yếu tố kết cấu khi xây dựng thêm tầng 6.

ルォン・トウ・クエン
Ts.Lương Tú Quyên

住棟の問題に対して総合的な検討で、それぞれ外観や住戸の内部空間の調整などの提案は合理性がある。ただし、構造的な検討をすべきであるし、また外観のデザインが貧しいと思う。

Phương án có tính tổng hợp, các đề xuất tương đối hợp lý. Tuy nhiên cần chú ý đến kết cấu chung và cần nghiên cứu giải pháp mặt đứng cho phong phú hơn.

最終提出案

LIFE'S MUSEUM IS LIVING
WAR
PEACE
TRANSITIONAL POINT 1975
FROM THIS MOMENT
ON THE EPOCHAL TRANSITION POINT FROM WAR TO PEACE, TRUNG TU HAD QUITE PERFECT LIVING UNIT SYSTEM IN WHICH PUBLIC SPACE HELD THE CENTER STAGE AND HOUSING GROUPS PLAYED THE ROLE OF SATELLITES STRETCHING NORTH-SOUTH DIRECTION. PLANNING STRUCTURE HAS CREATED PLAYGROUND NETWORKS AMONG BUILDING UNITS. THAT PEOPLE HAVE TAKEN ADVANTAGE OF THESE PLAYGROUNDS TO HOLD PUBLIC ACTIVITIES ENABLES COMMUNITY CHARACTERISTIC AND NEIGHBORHOOD DEVELOPED.
TO NOWADAYS
DEMAND OF INCREASE IN LIVING AREA, TRANSPORTATION, ENTERTAINMENT, SERVICES, ETC. HAS RISEN TOO SHARPLY FOR TRUNG TU TO SERVE FULLY EXISTING DEMAND. THIS FORCES TRUNG TU TO BE REFORMED AND UPGRADED BUT STILL RESERVE THE OLD STRUCTURE. OUR GROUP MAKES PROPOSAL OF COMBINING TWO APARTMENTS INTO ONE AND CREATION MORE NEW "PUBLIC-SPACE" CELLS UNDERGROUND.
ACTUALITY
PROPOSALS
1-MULTIPLY LIVING AREA BY :
TUNING TWO APARTMENTS INTO ONE
BUILDING NEW HIGH-RISE
2-CREATE MORE "NEW CELL" - PUBLIC SPACE UNDERGROUND
FOR :
MARKET
PARKING
ENTERTAINMENT SPACE
BUT : NO CHANGE ON TRUNG TU'S IMAGE
TUNING TWO APARTMENTS INTO ONE
The design of Vietnamese architects evokes excellent inspiration to multiply living areas for each flat by definitely destroying the wall between two apartments without any negative influence on old structure. Moreover, some families whose departments lost can be compensated for other apartments of new high-rise.
PRIMARY MEMBER (230)
NONBEARING WALL (80)
BUILDING NEW HIGH-RISE
PARCEL A
1

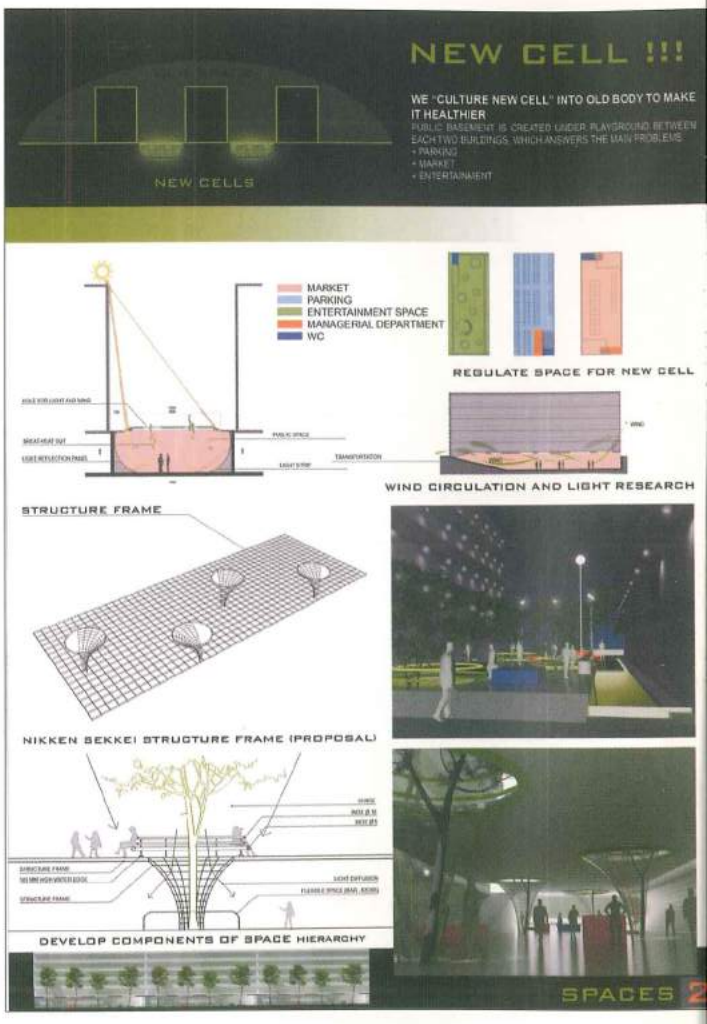
NEW CELL !!!
NEW CELLS
WE "CULTURE NEW CELL" INTO OLD BODY TO MAKE IT HEALTHIER
PUBLIC BASEMENT IS CREATED UNDER PLAYGROUND BETWEEN EACH TWO BUILDINGS, WHICH ANSWERS THE MAIN PROBLEMS:
+ PARKING
+ MARKET
+ ENTERTAINMENT
MARKET
PARKING
ENTERTAINMENT SPACE
MANAGERIAL DEPARTMENT
WC
REGULATE SPACE FOR NEW CELL
WIND CIRCULATION AND LIGHT RESEARCH
STRUCTURE FRAME
NIKKEN SEKKEI STRUCTURE FRAME (PROPOSAL)
DEVELOP COMPONENTS OF SPACE HIERARCHY
SPACES 2

入賞
Prize Winner

A livingspace full of vitability

Le Xuan Bach
Hanoi Civil Enginering University

Tran Anh Tuan
Hanoi Civil Enginering University

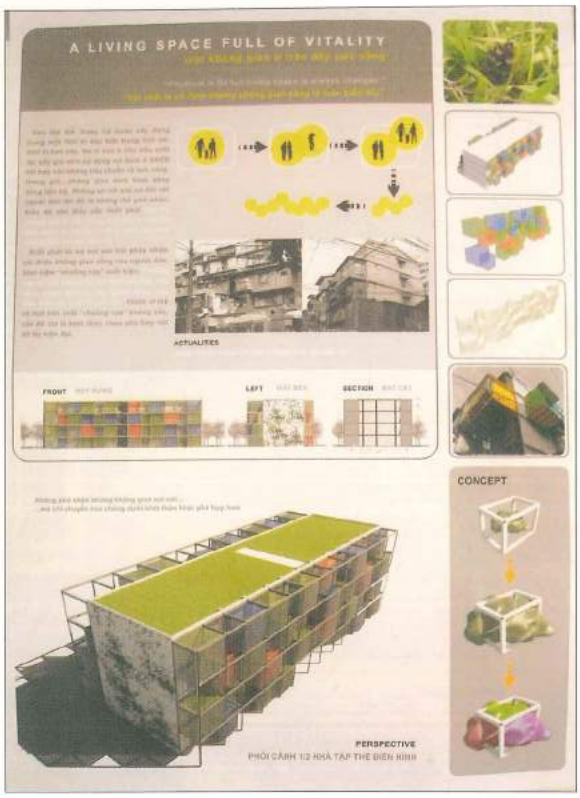

中間提出プレゼンボード

講評
Criticism

小林 克弘
Katsuhiro Kobayashi

規則的なフレームでリズムを作って、無秩序な増築を抑制しつつ、曲面のウッドシャッターで住戸の個性を生み出す点は面白い提案である。但し、住棟群としての提案や１階に関する提案がやや弱い。

Việc đưa ra một bộ khung, trong đó người dân có thể tự do cơi nới không gian tùy thuộc theo nhu cầu, kết hợp với giải pháp cải tạo mặt đứng bằng hệ thống rèm gỗ uốn lượn linh hoạt là một ý tưởng rất hay. Điểm yếu của phương án này là chưa đề cập đến giải pháp chung cho toàn bộ khu tập thể cũng như chưa quan tâm đến giải pháp cho các căn hộ ở tầng 1.

藤江 創
So Fujie

住棟の改修のみの案だが、プレゼン技術も提案内容も極めて優秀。鉄骨フレームで増築部の枠組を作り、住民自身が可変式の木間仕切りでライフステージに合わせて増減できる。屋上緑化や壁面緑化と合わせて考えると、日射取得による躯体蓄熱を押えられるので、住宅内環境もかなりよくなることが予想される。欲を言えば、コンセプト図にあるようにフレームをはみ出して増減するシステムを考えて欲しい。

Mặc dù ý tưởng chỉ tập trung giải quyết vấn đề cải tạo cho một tòa nhà, tuy nhiên về nội dung đề xuất cũng như kỹ năng trình bày rất hoàn hảo. Ý tưởng đề xuất một khung giới hạn cho việc cải tạo và cơi nới, trong đó người dân có thể tự điều chỉnh theo nhu cầu thực tế với hệ thống vách ngăn bằng gỗ. Kết hợp với ý tưởng tạo cây xanh trên mái và trên những bức tường bên, chắc chắn sẽ đem lại những hiệu quả tốt về môi trường ở cho khu tập thể. Nếu như có thêm những nghiên cứu và thể hiện cụ thể hơn về khái niệm cơi nới có phạm vi thì sẽ hoàn thiện hơn.

チョン・トォン
Kts. Trương Tùng

鉄のフレームで制限し、その枠組み内側で、それぞれの住戸を需要や要求によって自由に増築・改修するアイデアは現実的である。

Ý tưởng để người dân tự do cơi nới có giới hạn trong hệ thống khung thép là giải pháp có thể áp dụng trên thực tế.

ヂン・クォク・チュン
Mr. Đinh Quốc Trung

鉄のフレームで増築を制限するアイデアは面白い。

Ý tưởng về hệ thống khung thép giới hạn việc cơi nới là một ý tưởng hay và táo bạo.

ルォン・トゥ・クェン
Ts.Lương Tú Quyên

統一的な鉄のフレームによって増築を制限しようとする提案は、住戸面積や外観の問題などに対して応えられるが、団地のもつ独特性は失わないのではないか。

Đề xuất làm một bộ khung chuẩn cho phần cơi nới sẽ giải quyết được vấn đề diện tích ở và tạo một vẻ đồng bộ cho mặt ngoài của công trình. Tuy nhiên sẽ làm mất đi những nét đặc trưng vốn có của các tòa nhà.

最終提出案

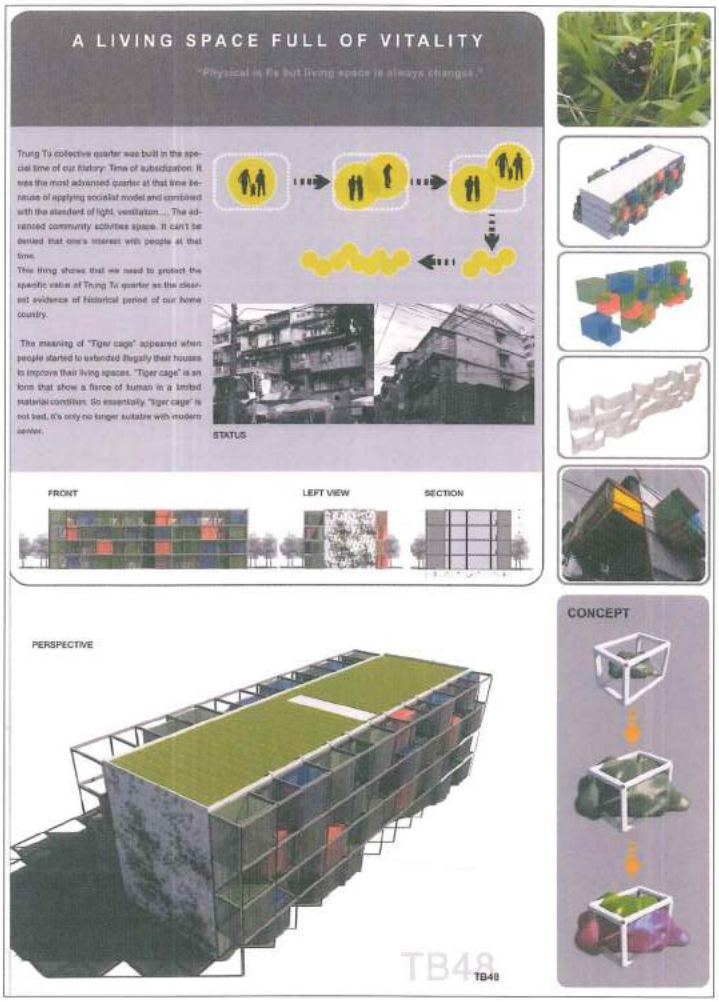
A LIVING SPACE FULL OF VITALITY
"Physical is fix but living space is always changes."
Trung Tu colective quarter was built in the special time of our history: Time of subsidization. It was the most advanced quarter at that time because of applying socialist model and combined with the standard of light, ventilation ... The advanced community activities space. It can't be denied that one's interest with people at that time.
This thing shows that we need to protect the specific value of Trung Tu quarter as the clearest evidence of historical period of our home country.
The meaning of "Tiger cage" appeared when people started to extended illegally their houses to improve their living spaces. "Tiger cage" is an form that show a fierce of human in a limited material condition. So essentially, "tiger cage" is not bad, it's only no longer suitable with modern center.
STATUS
FRONT
LEFT VIEW
SECTION
PERSPECTIVE
CONCEPT
TB48

STRUCTURE
VIEW
PERSPECTIVE
Grass roof
The roof's structure is covered with grass and plant that has an effect of preventing sun's radiation directly in day and fresh the atmosphere in night
Steel frame
The steel structure is neat and simple. This creates a base for natural development of added space
Wood shutter
The wood shutter is combined supplely and naturally. The layer of lath creates a first aesthetic face. This layer has supple structure, flexible following to transformed space and also creates a limit that that will not allow casual developments
Green wall
The climbing plant system covers a side of quarter that creates an "organic wrapping". The "organic wrapping" has an effect of preventing sun's radiation and creates a supple natural green part on the rough concrete foundation
Module system
Emty module
Personal module
Living module
Relax module
Wardrobe module
Sleep module
Kitchen module
Reduce sound attenuation
Decrease the Urban Heat Island Effect
Water efficiency
Energy saving
Plant level
Growing medium
Filter sheet
Drainage layer
Root barrier
Waterproofing
Concrete roof
Soil composition
PERSPECTIVE
TB48

Bao tang nha o thoi bao cap

Do Manh Tuan
D&D design consultant company

Le Thanh Long
D&D design consultant company

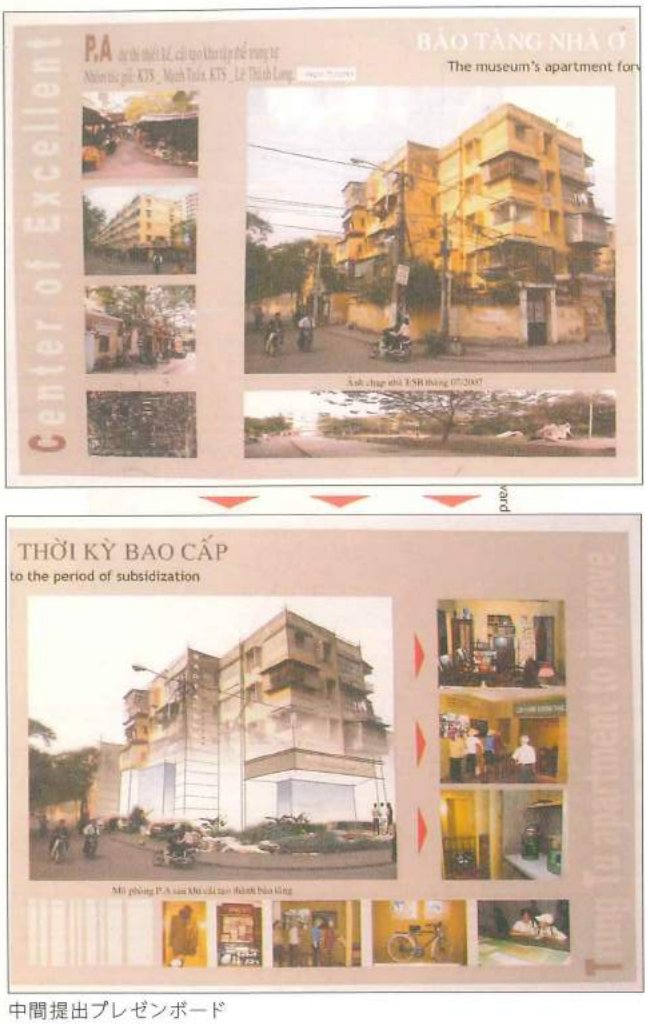

中間提出プレゼンボード

講評
Criticism

小林 克弘
Katsuhiro Kobayashi

住棟の一部を保存しつつ、展示館として利用することを提案した案。外観において、既存建築のヴォキャブラリーを生かしながら、現代建築デザインを生み出そうとしている点は、なかなか興味深い。具体的な平面計画があると、より一層説得力のある提案となるだろう。

Phương án đề xuất vừa duy trì một phần của tòa nhà vừa tận dụng một phần để làm viện bảo tàng nhà ở của thời kỳ bao cấp. Ý tưởng kết hợp giữa hình thức kiến trúc hiện đại với ngôn ngữ kiến trúc hiện tại cho mặt ngoài của công trình là một ý tưởng táo bạo. Nếu được bổ sung thêm giải pháp thiết kế mặt bằng cụ thể thì sẽ mang nhiều tính thuyết phục hơn.

藤江 創
So Fujie

極めて実現性が高く、現実的な提案。それだけにオーソドックスになりがちなので、平面計画と空間のデザインが重要だが、今回はその提案が示されなかった。最終提案にはそこを加えて欲しい。

Có thể nói đây là một phương án mang tính hiện thực cao, có thể áp dụng trên thực tế. Đáng tiếc là phương án mới chỉ dừng lại ở mức độ ý tưởng, chưa được đào sâu trong các giải pháp mặt bằng và không gian. Hy vọng trong phương án đề xuất cuối cùng sẽ được bổ sung thêm những điểm nêu trên.

チョン・トォン
Kts. Trương Tùng

現状における住棟の実態を含めて、自給自足的な博物館として改造する発想は面白い。ただし、すべての団地に適用できない。

Ý tưởng sử dụng một tòa nhà làm bảo tàng nhà ở thời bao cấp là một ý tưởng độc đáo. Nên kết hợp hài hòa giữa hình thái kiến trúc hiện tại và kiến trúc hiện đại. Hơn nữa, việc lựa chọn địa điểm để xây dựng nhà bảo tàng cũng rất quan trọng.

ヂン・クォク・チュン
Mr. Đinh Quốc Trung

文化的な観点からよいアイデアだと思うが、現実性はない。

Phương án có ý tưởng văn hóa tốt, tuy nhiên chưa mang tính khả thi.

ルォン・トゥ・クェン
Ts.Lương Tú Quyên

面白い提案。博物館として使用のためには住民をどのように移動させるかについて考えるべきである。博物館と居住を兼用する際には、居住する人を選定しなければならないだろう。

Đây là một phương án hay. Đề xuất cần chia ra các giai đoạn giãn dần dần trong một tòa nhà để lấy không gian làm bảo tàng. Tuy nhiên, có thể kết hợp giữa bảo tàng và nhà ở, bằng cách lựa chọn hộ dân và cho tiếp tục sử dụng.

Green connecting

Dao Xuan Hieu
Hanoi Civil Enginering University

Nguyen Thu Van
Hanoi Civil Enginering University

Nguyen Thanh Trung
Hanoi Civil Enginering University

中間提出プレゼンボード

講評
Criticism

小林 克弘
Katsuhiro Kobayashi

増築によって緑が増えるというアイデアはわかりやすいが、増築部によって、植物の種類をかえるなどの、より踏み込んだ提案があると良い。植物によって異なる花が咲くと説明であったが、花が咲いた状態のパースを見たい。

Ý đồ cải tạo tăng diện tích để đưa cây xanh xen cấy vào trong không gian ở là điều rất dễ hiểu, nên triển khai sâu hơn về hướng tùy theo từng vị trí cải tạo để bố trí những loại cây cho phù hợp. Tác giả có đề cập đến những loại hoa khác nhau, tuy nhiên chưa thấy được thể hiện trên bản vẽ và hiệu quả của nó.

藤江 創
So Fujie

緑のボリュームが住棟を繋いでいくという美しい案。ただ、緑が育ちそうもない軒裏や庇下にもそれが展開しており、疑問を感じた。それらが可能であるという裏づけや、ディテールが提案されていれば説得力がある。緑が与える効果を質問したときに、内外部からの視覚的な美しさとしか答えが出てこなかったのが、緑をファッション的にしか扱っていないことの表れ。少し考えればもっと沢山の効果を期待できるはずなのでもったいなさを感じた。

Việc sử dụng một khối lượng cây xanh lớn bao trùm lên toàn bộ tòa nhà là một phương án đẹp, tuy nhiên, chủ quan cho thấy khó có thể triển khai việc trồng cây ở những khu vực ban công, và hành lang như trong phương án đã đề xuất. Nếu như có những ví dụ chi tiết và những thiết kế rõ ràng thì sẽ mang nhiều tính thuyết phục hơn. Rất tiếc là các tác giả của phương án mới chỉ ý thức về hiệu quả thẩm mỹ mà chưa thấy được những vai trò khác của cây xanh.

ヂン・クォク・チュン
Mr. Đinh Quốc Trung

コミューニティのための共用空間として、6階を増築するアイデアはよいが、住棟の構造的な可能性について検討するべきである。

Việc xây thêm tầng 6 để làm nơi sinh hoạt cộng đồng là việc cần thiết, tuy nhiên cần lưu ý đến kết cấu chung của tòa nhà.

ルォン・トゥ・クェン
Ts.Lương Tú Quyên

自然環境をうまく住戸に取り込こうしており、新鮮なアイデアである。ただし、水漏れを防ぐことや自然の採光などに留意するべきである。

Giải pháp gắn thiên nhiên vào không gian ở là một ý tưởng độc đáo, tuy nhiên cần lưu ý đến giải pháp chống thấm và lấy sáng.

New Trung Tu

Pham Le Di
Dong Do Co.,Ltd

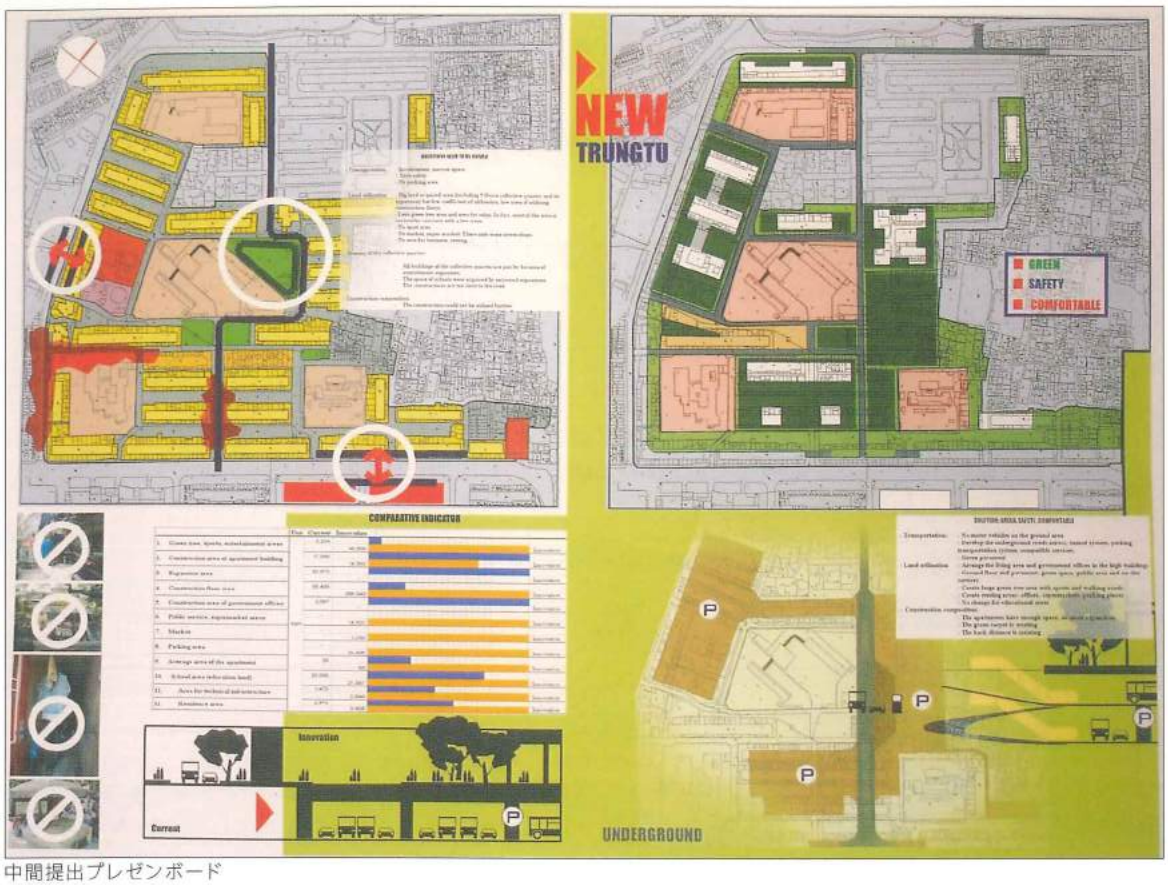

中間提出プレゼンボード

講評
Criticism

小林 克弘
Katsuhiro Kobayashi

通り沿いの住棟を取り壊し、４０M幅の大通りを設け、他の住棟のほとんどを立て替えるという発想は、ありえないものではないが、このコンペの主旨にはそぐわないだろう。

Ý tưởng phá bỏ toàn bộ những tòa nhà nằm sát đường để mở ra một đại lộ lớn với chiều rộng 40m là một ý tưởng phi thực tế. Hơn nữa việc phá bỏ toàn bộ các tòa nhà trong khu tập thể để xây dựng mới phải chăng đã bị xa rời với mục đích của cuộc thi này?

ヂン・クォク・チュン
Mr. Đinh Quốc Trung

団地全体を壊して新築するのは不可能である。

Ý tưởng xây dựng lại toàn bộ khu tập thể hoàn toàn không có tính khả thi.

ルオン・トゥ・クエン
Ts.Lương Tú Quyên

団地のすべてを新築するのはチュントウ団地意味がなくなる。

Ý tưởng phá bỏ hoàn toàn khu tập thể để xây dựng mới sẽ không đánh mất toàn bộ ý nghĩa của khu tập thể Trung Tự.

藤江 創
So Fujie

歩車道分離の提案。車道を地下に埋め、地上は歩行者のための空間とする。ニュータウンの考えとしてはあると思うが、バイクが根付いているベトナムでこの提案は無理があると感じた。また、残すものが公共建築のみというのが、今回の課題に対する解答とは思えない。

Phương án đưa ra ý tưởng tách biệt giữa luồng giao thông cơ giới và đi bộ với việc đưa luồng giao thông cơ giới ngầm xuống dưới và dành toàn bộ phần đường nằm trên mặt đất cho người đi bộ. Ý tưởng này có thể áp cho những khu đô thị mới và hiện đại, tuy nhiên hoàn toàn phi thực tế đối với đất nước sử dụng xe máy là phương tiện giao thông chính như tại Việt Nam. Ngoài ra, việc phá bỏ toàn bộ khu tập thể để xây dựng các công trình công cộng đã không phải là giải pháp dành cho chủ đề của cuộc thi này.

Green block building

Huynh Minh Thu
Hanoi Civill Enginering University

Hoang Ngoc Anh
Hanoi Civill Enginering University

Nguyen Minh Phuong
Hanoi Civill Enginering University

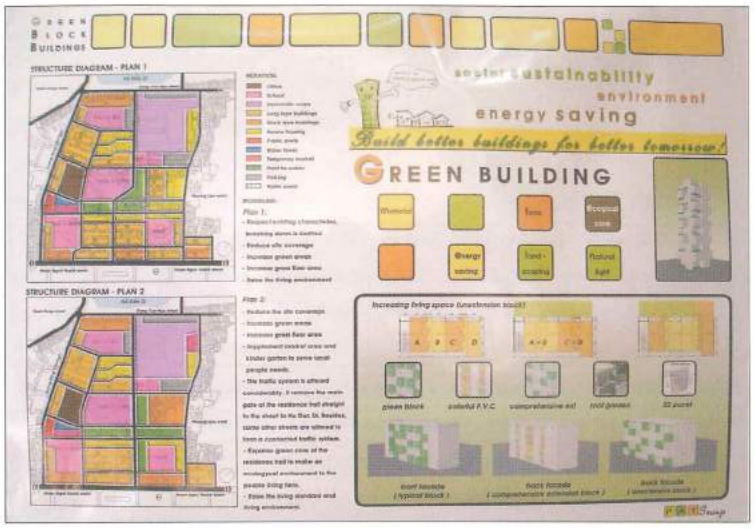

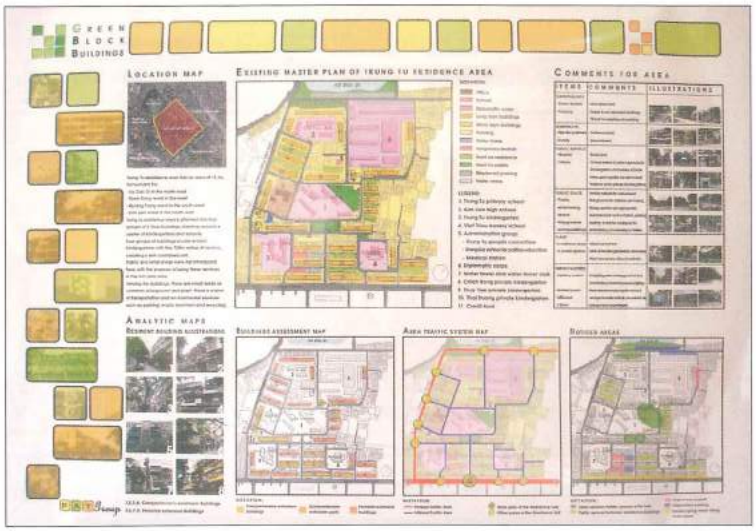

中間提出プレゼンボード

講評
Criticism

小林 克弘
Katsuhiro Kobayashi

現状を分析し、５年先、１０年先を考えた真面目な提案。増築済みの住宅、増築必要な住宅等も細かく分析している。しかし、残念ながら、分析の結果を、チュントゥ団地の魅力や残すべきものについての提案に結び付けられていない。この点が検討されると、よりよい案となるだろう。

Ưu điểm của phương án này là đã dựa trên cơ sở phân tích hiện trạng thực tế để tìm giải pháp hiện thực cho 5 năm, 10 năm tới. Trong phương án đã phân tích chi tiết việc phân loại những công trình đã được cải tạo và những công trình cần thiết được cải tạo. Tuy nhiên, đáng tiếc là chưa kết nối được giữa kết quả của quá trình phân tích với những ưu điểm cần được duy trì của khu tập thể Trung Tự. Nếu như các tác giả tiếp tục nghiên cứu và bổ sung thêm điểm này thì chắc chắn sẽ có được một phương án tốt hơn.

藤江 創
So Fujie

２つのフェーズに分けて提案を行っているのは良いとおもうが、最終的にクランクしている道路を直線化するのが省エネルギー化に繋がるのかが良く理解できない。都市計画と設計を融合させているということだったがプレゼンテーションにそれが表現しきれていないのが残念。

Ý tưởng chia thành 2 giai đoạn trong việc cải tạo là rất đáng khen ngợi, tuy nhiên chưa nêu được lý do mang tính thuyết phục cũng như những lợi thế của việc mở một con đường thẳng xuyên qua trung tâm của khu tập thể. Đáng tiếc là các tác giả đã không làm nổi bật được ý đồ thiết kế kết hợp giữa quy hoạch đô thị với thiết kế công trình.

ヂン・クォク・チュン
Mr. Đinh Quốc Trung

団地の中心に直線的な道路をつくる提案は良いかもしれないが、現状での緊急の問題は住戸面積を拡大することであり、それに対する検討が少ない。

Ý tưởng điều chỉnh đường giao thông để giải quyết vấn đề giao thông trong khu tập thể là điều cần thiết, tuy nhiên chưa giải quyết được vấn đề cấp bách nhất là tăng diện tích nhà ở.

ルォン・トゥ・クエン
Ts.Lương Tú Quyên

二つの住戸の面積を合わせて一つにするアイデアは不可であろう。ほかの提案は明確にされていない。

Đề xuất mở rộng diện tích căn hộ bằng cách ghép hai căn hộ thành một là giải pháp khó khả thi. Các đề xuất khác chưa được cụ thể

コラム
チュントゥ団地との出会い

藤江　創

参加のきっかけ

チュントゥ団地との出会いは、首都大学東京ＣＯＥプログラムの一環である「ベトナム・ハノイの近代集合住宅の改善計画」という研究で訪れた2004年3月である。当時は首都大学に所属し始めたばかりで、そこの山田教授から誘っていただいたのがきっかけである。それ以後は毎年８月に現地を訪れて調査を行うことになり、2007年8月のワークショップが実に５回目の訪問になった。ことチュントゥ団地に関しては、自分が日本人の中で一番詳しいのではないかと自負している。それだけに、このワークショップとコンペの企画運営に参加させてもらえたのは、大きな喜びである。

チュントゥ団地外観

チュントゥ団地との出会いと感動

当初の研究対象は、チュントゥ団地とキムリエン団地だった。この二つの団地は幹線道路を挟んだ対岸にあり、キムリエン団地の方が古いが住民主導で行われる改修状況は類似している。その中でチュントゥ団地の方を詳細調査の対象にしていくことになったのは、調査を進めるうちにそれがかなり特殊なものであると確認できたからである。例えば、共産主義諸国からの支援で建設されていたものと異なりベトナム独自の設計で建設されていること、敷地内で大型PCa板を制作していたこと、2000年から政府主導で増築工事が行われていること、などである。個人的にもチュントゥ団地に強い興味を抱いたことも理由である。わずか12cmのPC板で構成された躯体の美しさ、そこからにょきにょき生えているバラック的な増築のコミカルさ・力強さ、そして何より美しさ。それは、近代建築をわずか数十年でヴァナキュラーに変容させたベトナム人のセンスと能力を感じさせるものであり、私の心をとらえるには十分だった。つまり一目ぼれだった。

Chuyên mục
-Hội ngộ với khu tập thể Trung Tự-

So Fujie

Lý do tham dự

Tháng 3/2004 khi tôi vừa mới trở thành một nghiên cứu viên của trung tâm COE thế kỷ 21 trường Đại học Thủ đô Tokyo và được biết đến chương trình "Nghiên cứu nâng cấp và cải tiến khu tập thể cũ của Hà Nội, Việt Nam", tôi được GS Yamada thuyết phục để cùng tham dự chương trình nghiên cứu này tại khu tập thể Trung Tự. Từ đó, cứ tháng 8 hàng năm chúng tôi đều tổ chức những cuộc điều tra thực tế, và cho đến thời điểm tiến hành hội thảo 8/2007, tôi đã 5 lần tham gia điều tra thực trạng khu tập thể này. Chính vì vậy, tôi dường như luôn tự hào vì mình là người hiểu rõ khu tập thể Trung Tự nhất, trong số những người Nhật Bản. Và tôi thật sự sung sướng khi được trở thành một trong những thành viên ban giám khảo của cuộc thi này.

Hội ngộ và những cảm tưởng về khu tập thể Trung Tự

Trong lần đầu tiên, chúng tôi đã tiến hành điều tra và khảo sát tại khu tập thể Trung Tự và Kim Liên. Hai khu tập thể này cùng có một cạnh nằm đối xứng với nhau qua một con đường, mặc dù khu tập thể Kim Liên được xây dựng trước Trung Tự, nhưng tình trạng cơi nới tự phát tại cả hai khu vực đều tương tự như nhau. Tuy nhiên trong quá trình tiến hành điều tra chi tiết cho thấy một số đặc trưng riêng của khu tập thể Trung Tự như: mặc dù bị mệnh danh được xây dựng dưới sự hỗ trợ của các nước XHCN cũ, tuy nhiên khu tập thể này hoàn toàn do phía Việt Nam đảm nhiệm thiết kế và xây dựng, cấu kiện bê tông lắp ghép tấm lớn được chế tạo tại chỗ, từ năm 2000 trở đi thành phố đã có chủ trương cơi nới đồng loạt, v.v....Hơn thế nữa, chính những gì bao hàm trong khu tập thể này đã có một sức mạnh vô hình lôi cuốn bản thân tôi ngay từ những giây phút đầu tiên. Có lẽ bởi từ cái dáng vẻ mảnh mai của kiến trúc được tạo bởi những tấm bê tông chỉ dày 12cm mà phải đeo trên mình không biết bao nhiêu những phần cơi nới chồng chất trông vừa mạnh mẽ nhưng cũng không kém phần khôi hài. Và rồi chỉ trong vòng một vài mươi năm hình thức kiến trúc cận hiện đại đã thực sự biến mình thành một kiến trúc hoàn toàn mang tính bản địa, qua đó, hơn bao giờ hết tôi cảm nhận được sự linh hoạt cũng như những nỗ lực của con người Việt Nam.

ふじえ・そう／建築家／首都大学東京COEリサーチフェロー

中間発表とワークショップ

中間審査段階での提案は、日本や他国からの参加者にとっては机上論になりはしないかという懸念もあったが、集めた資料から場所を読み解き、問題提起し、それぞれ答えを創造するということで、講義などの受動的な作業よりよほど身になったはずだ。またベトナムからの参加者にとっても、実物を体験していない参加者が自由奔放に考えた案に強い刺激を受けたようで、それは間違いなくワークショップに活かされたと思う。ワークショップでは、「チュントゥ団地認識ツール」という課題の下、ベトナム＋日本の混成チームで調査・提案・住民評価の３段階をまとめ、発表してもらった。ここでは、ベトナム参加者の協力（通訳）でチュントゥ団地に実際に行って体験してもらい、お互いがコンペで考えていた問題提起をぶつけ合った。短時間で効率よく理解することができたように思う。最優秀を収めたのは照明を兼ねた植木鉢を点在させる提案であるが、他にもクオリティの高い提案が多く、どれも課題に真摯に向き合ってその能力を遺憾なく発揮していた。また、当初コミュニケーションに対して不安を覚えていた学生達も、上手くやっていたようだ。参加者全員が東南アジアの出身者だったので、顔が似ている安心感や儒教の影響からの感性の類似がその理由かと思っていたが、日本の参加者に話を聞いたところ、ベトナムの参加者（ほとんど学生）の能力（スケッチ力やパソコン技術など）の高さが要因として大きかったらしい。

提案について

ベトナムから提出された作品は、グループ提案が多いことも手伝ってか、住戸の改修から道路計画などのインフラまで、広い範囲を一連に扱っている提案がいくつか見られた。１位に選ばれたのは、既存の公共施設を繋ぐ動線を再整備し、現代の商業行為などのアクティビティをそこに集約して活性化しようというものである。この場所は市街地にも近く幹線道路に面しているので、周辺環境に配慮した正論を展開しており、完成度は高かった。また、ワークショップの経験を最終提案に活用していることにも好感が持てた。ただし、団地という集住の機能を正面から捉えきれていないことには、多少の違和感を持った。また気になったのは、団地の最大の特長とも思える住民主導型の増築の現状を、ネガティブに捉えたものが多かったことだ。当初から予想していたことではあるが、現状をまっさらな状態にした上で改築や増築を行うというものが多かった。中間審査においては、それをポジティブに活用する提案もあり、中でも、特徴的な住棟を現状保存して歴史博物館にしようという案が高評価を得た。しかし最終提案では辞退したようで残念だ。

個人的に好印象だったのは、枠組みとなるフレームだけを各住棟に用意し、住民がそれを活用して独自に増築できるという提案である。コンセプト図の段階では、ライフステージに合わせてフレームの中でアメーバー状に増築される状況が表現されており、興味深かった。しかし、最終的な提案はそれを反映しきれていなかったので、選から漏れた。

ふじえ・そう／建築家／首都大学東京COEリサーチフェロー

Lễ bảo vệ lần 1 và hội thảo

Mặc dù không tránh khỏi những lo lắng bởi đa số những thành viên tham dự cuộc thi này của phía Nhật Bản và Singapore chưa một lần được tiếp xúc trực tiếp với khu tập thể Trung Tự nên những phương án đề xuất trong lần thứ nhất ít nhiều còn phản ánh những tiếp thu thụ động về các vấn đề thực tế tại khu tập thể thông qua các tư liệu được cung cấp, để từ đó hình dung ra vấn đề còn tồn tại và tìm phương án giải quyết. Một mặt, các phương án đề xuất của phía Việt Nam đa số mang tính tự do, hoàn toàn không dựa trên thực tế cũng gây cho tôi không ít những ấn tượng mạnh mẽ.

Tại hội thảo, các nhóm bao gồm các thành viên Việt Nam và Nhật Bản cùng nhau thực hiện một thiết kế nhanh có chủ đề "Ý tưởng hữu ích cho Trung Tự" với yêu cầu phải làm nổi bật 3 giai đoạn 1.Tìm hiểu và phân tích hiện trạng, 2.Đề xuất cụ thể và 3. Ý kiến đánh giá của người dân. Tại đây, các thành viên tham dự của hai phía dường như đã có cơ hội quí giá để tiếp xúc trực tiếp với khu tập thể cũng như trao đổi những luồng tư tưởng khác nhau để tìm một tiếng nói chung. Có thể nói với một khoảng thời gian rất ngắn mà cả hai bên đã đạt được hiệu quả tốt trong việc tìm hiểu về khu tập thể này. Phương án xuất sắc nhất được chọn sau khi tiến hành hội thảo là phương án với ý tưởng những chậu cây kết hợp chiếu sáng. Tuy nhiên, nhìn chung tất cả các phương án đều đạt được chất lượng tốt, đáp ứng được những yêu cầu mà chủ đề của hội thảo đưa ra và quan trọng hơn cả là đã thể hiện được những năng lực thực chất của các em. Trong quá trình làm việc, có thể các em đã không tránh khỏi những trở ngại và lo lắng ban đầu vì vấn đề ngôn ngữ và sự đồng cảm, nhưng cuối cùng các em cũng đã vượt qua được sự cản trở đó để hoàn thành xuất sắc ý tưởng của mình. Tôi cho rằng một trong những lý do để có được sự thành công này đó là đa số các thành viên tham dự đều đến từ các nước Châu Á, giống nhau về vẻ bề ngoài cũng như cùng có những ảnh hưởng nhất định của Nho giáo đã tạo nên được những niềm tin nhất định giữa các bạn cùng nhóm. Ngoài ra, theo một số ý kiến của các em phía Nhật Bản thì nguyên nhân chính của thành công đó là những năng lực thực sự của các thành viên tham dự phía Việt Nam (đa số là sinh viên của các trường đại học kiến trúc tại Hà Nội).

Phương án dự thi

Phương án của phía Việt Nam nhìn chung được tham dự bởi một nhóm tác giả, có những ý tưởng để cập đến phạm vi rộng từ việc cải tạo nhà ở cho đến qui hoạch đường xá, hạ tầng chung của khu tập thể.

Phương án xuất sắc là phương án có ý tưởng kết nối một số khu vực công cộng hiện nay tại khu vực trung tâm của khu tập thể thành nơi tập trung các hoạt động thương mại, giải trí. Địa điểm được lựa chọn có vị trí gần với đường giao thông chính của thành phố, cũng như có cả hai mặt tiếp xúc với trục giao thông của khu tập thể, các tác giả đã thể hiện ý đồ triển khai với sự lưu tâm đến môi trường xung quanh, nên đã đạt được những thành công nhất định. Một phần của ý tưởng này đã được áp dụng thử nghiệm cho phương án thiết kế của hội thảo cũng đã được đánh giá cao. Tuy nhiên, điểm chưa hoàn thiện của phương án này là mới chỉ dừng lại ở chỗ nhìn nhận khu tập thể dưới góc độ công năng của một khu dân cư đơn thuần.

Một điểm đáng lưu ý là đa số các phương án đều có ý phủ nhận một đặc trưng quan trọng nhất của khu tập thể này đó là tình trạng cơi nới tự phát. Đa số các ý tưởng cải tạo đều được xây dựng

全体を通して感じたのは、バリエーションの多さである。各個人が問題提起としてとらえる部分が異なり、それぞれのオリジナリティのあるプレゼン手法を目指していることが感じられた。それは日本の建築学生や建築教育が成熟している証だろうと、期待を感じた。しかし、中間審査時の提案から大きな発展をみせた作品は少なく、ワークショップの経験があまり反映されていなかったのが残念だった。

おわりに

小さなコンペ、小さなワークショップだったかもしれないが、参加者がまじめに取り組んでくれたおかげで、審査はとても楽しく勉強になった。チュントゥ団地の向かいに建つキムリエン団地では実際に大規模な開発が始まり、新しい高層集合住宅に順次建て替えられるようだ。このような時期に、チュントゥ団地を対象とした国際コンペを実施し、既存ストックを見直す契機を作れたのはとてもよいことだと思う。急激な開発によって多くのものを失った日本だからこそ、ベトナムと一緒に考えられることは沢山あると思う。このワークショップはその可能性を示したものだと考えている。

最後になるが、取りまとめくださった山田先生や、企画・審査に関わられた皆さんに深く感謝したい。また、参加者にとっても有意義な体験になったことを願っている。

住民の増築部

Lời kết

Có thể nói hội thảo và cuộc thi thiết kế chỉ có qui mô nhỏ, nhưng với sự nhiệt tình tham gia của các thành viên đã làm cho tôi, một thành viên trong ban giám khảo cảm thấy mình cũng học hỏi được rất nhiều điều quí giá. Trên thực tế, đối diện với khu tập thể Trung Tự, khu tập thể Kim Liên đã và đang được xây dựng lại với qui mô lớn, những ngôi nhà tập thể cũ đang được thay thế bởi những tòa nhà cao tầng. Có lẽ đây là thời điểm tốt nhất để tổ chức cuộc thi cải tạo khu tập thể Trung Tự mang tính quốc tế này, nhằm đóng góp cho việc nhìn nhận lại giá trị kiến trúc của khu tập thể. Chính bởi những thất bại mà Nhật Bản đã trải qua trong quá trình phát triển cao độ, nay có điều kiện để chia sẻ cùng với Việt Nam. Tôi hy vọng rằng cuộc thi và hội thảo này sẽ mở ra những cơ hội như vậy. Cuối cùng tôi xin được bày tỏ lời cám ơn đến GS Yamada Yukimasa, đại diện cho ban tổ chức cuộc thi, hội thảo, cũng như tất cả các thành viên trong ban giám khảo và các bạn đã tham dự cuộc thi này. Mong rằng, cuộc thi và hội thảo đã đem lại cho tất cả các thanh viên tham gia những kinh nghiệm có ý nghĩa.

ふじえ・そう／建築家／首都大学東京COEリサーチフェロー

dựa trên cơ sở nguyên gốc ban đầu của tòa nhà. Chỉ duy nhất có một phương án với ý tưởng tích cực tận dụng và duy trì tình trạng hiện tại để tái tạo chúng làm bảo tàng đã được đánh giá cao. Rất tiếc phương án này đã không tiếp tục tham gia hội thảo và những bước tiếp theo.

Phương án mà cá nhân tôi cảm thấy thú vị nhất đó là ý tưởng xây dựng một khung sắt cố định, mà ở trong đó người dân có thể tự do cơi nới theo nhu cầu của họ. Ở giai đoạn mở đầu, tác giả đã có mô tả khá hấp dẫn về tình trạng cơi nới trong phạm vi khung sắt giống như ameba kết hợp với những giai đoạn của cuộc sống. Tuy nhiên, đáng tiếc là trong những đề xuất cuối cùng đã không làm nổi bật được ý tưởng này.

Nhìn chung, các phương án của phía Việt Nam có một trình độ cao hơn hẳn về thể hiện kiến trúc. Ngoài ra, cũng cần lưu ý đến các phương án trồng cây trên mái nhà và trồng cây trên tường. Ý tưởng thứ 2 dường như muốn tận dụng cây xanh để trang trí cho mặt đứng. Trong lần chấm thứ nhất, các tác giả hầu như chưa quan tâm đến nhưng hiệu quả của cây xanh đem lại cho kiến trúc như thế nào? Tuy nhiên trong phương án cuối cùng, các em đã tiếp thu ý kiến đóng góp này và đã bổ sung khá chi tiết, đem lại những ấn tượng tốt đẹp.

Các phương án của phía Nhật Bản và Singapore phần lớn đưa ra ý tưởng xây dựng mới, đáp ứng với nhu cầu của cuộc sống hiện đại, lồng ghép những kiến trúc mới vào quang cảnh sinh hoạt hiện nay. Các phương án đề xuất cũng nằm trong một phạm vi rộng bao gồm những giải pháp thiết kế nhỏ cho một bộ phận kiến trúc, cho đến những giải pháp lớn cho toàn bộ khu tập thể, từ những giải pháp cơi nới tòa nhà, cũng như giải pháp cho các không gian công cộng. Phương án được chọn là phương án nên thơ được thể hiện đẹp. Ý tưởng xây dựng một tòa tháp ở khu vực công cộng, cho dù khu tập thể này có bị cuốn theo xu hướng cải tạo chung đi nữa thì tòa nhà này vẫn còn tồn tại như là một nơi lưu lại ký ức về khu tập thể. Ý tưởng tạo nên một sự đối lập thú vị với những công trình hiện tại, hơn nữa tòa nhà mới được nằm giữa không gian cây xanh hiện có cũng tạo nên cảm giác rất hài hòa.

Nhìn chung, các phương án của phía Nhật Bản cũng khá phong phú. Mỗi cá nhân đã độc lập suy nghĩ và tìm được những vấn đề cụ thể của khu tập thể để từ đó đưa ra những giải pháp riêng của mình. Điều này đánh giá đúng đắn những thành quả của việc đào tạo kiến trúc cũng như khả năng của sinh viên kiến trúc Nhật Bản. Điều đáng tiếc đó là trong phương án lần cuối cùng đã có rất ít những phương án thể hiện một bước tiến vượt trội, chưa phản ánh đúng mức giá trị của việc được tiếp xúc trực tiếp với khu tập thể thông qua thời gian tiến hành hội thảo.

ワークショップ　作品紹介

Giới thiệu các phương án tham dự hội thảo

ハノイ・チュントゥ団地改善計画プロジェクト　「チュントゥ団地認識ツールの制作」

A 'Tool' for Recognizing theTrung Tu Housing Estate

ワークショップ
「チュントゥ団地認識ツールの制作」

概要と目的
・チュントゥ団地の特性を知るために、団地内で特定な場所を選定し、その場所の空間的な特徴や特性を分析し(良いところ、悪いところなどを整理)、そこから発想される何らかの「ツール」(「空間的な装置」、具体的に、家具、照明、サイン・看板など参加者により自由に発想)を提案する。
・その際、団地住民や通行人などの一般の人々との交流を通じて、そこからの意見や感想などを作品のなかに生かす。
・このワークショップを通じて、チュントゥ団地のセッティングを体感し理解することによって、当該設計コンペの最終作品のさらなるブラシアップを望むとともに、日越の参加者が短期間ながら、集中的に協議し協働することによって、互いの建築的な感性を刺激しあうことを期待する。

方　法
・最終的な作品だけを発表するのではなく、次の３つの段階をきちんと実施し、それぞれの結果を最終作品のなかに反映させる;①「場」を読み取る→②現場での影響や反応から読み取る→③最終的な作品を構想し、表現する。
・グループによる作業と発表:コンペ参加者はいくつかのグループになって、共同で現場を読み取り、皆で討論し、それを住民や通行人などの反応や意見を踏まえながら、最終提案を構想・制作し、発表する。

日　程
８月６日(月)
午後３時半～　事前ガイダンスとグループ分け:冒頭で説明会およびグループ分けを行なう。各グループは日越参加者の混成とし、５～７人程度を原則とする。
午後４時～グループごとに作業開始:まず、グループ全員でチュントゥ団地内を一巡する。ワークショップの課題の意図を理解するとともに、グループ内での意見調整を行なう。屋内外において、グループごとに作業を行なう。ただし、屋内でのグループ作業は会場の都合により、午後６時までとします(グループごとに工夫を凝らして作業を続行することは妨げない)。
基本的に、初日のうちに、グループ内で議論・検討し、団地内の適当な場所、ロケーションを決めること。
８月７日(火)
午前８時半～午後６時　会場内および団地内でグループによる共同作業
丸一日をかけ、屋外作業と屋内作業とを連動させて作品のスタディーにあてる。グループごとに実際の場所で、実際の状況のなかで、実験など多角的な検討を行なうことが必要である。
８月８日(水)
午前８時半～午後12時半　会場内において、グループによる共同作業。
最終的なプレゼンテーションにむけた準備をする。スケッチだけでなく、模型の制作、あるいはCGやパワーポイントなど、さまざまなアイディアを期待する。
午後２時半～午後５時　　ワークショップ作品発表会および講評会
１作品10分程度で発表し、講評をうける。審査員と参加者全員による投票審査を行なう。

用具・材料など
・屋外での試作品や発表用の作品などに使う用具や材料は、参加者が工夫して調達することを原則とする。

Chủ đề của hội thảo
'Đề xuất ý tưởng thiết kế cảnh quan và kiến trúc khu tập thể Trung Tự'

Khái quát chung về mục đích và nội dung của hội thảo
・Để tìm hiểu đặc trưng của khu tập thể Trung Tự, hãy lựa chọn một địa điểm nhất định trong khu tập thể để phân tích những đặc trưng và tính chất không gian của địa điểm đó (cả những ưu điểm và nhược điểm), từ đó đề xuất những ý tưởng thiết kế (các thành viên tham dự có thể tự do đề xuất các ý tưởng liên quan đến 'thủ pháp giải quyết không gian', cụ thể như các vận dụng bàn ghế, đồ đạc, xử lý ánh sáng, biển quảng cáo và bảng hiệu, v.v...)
・Ý tưởng cần phải được trắc nghiệm thông qua những người dân sống trong khu tập thể để đánh giá và xem xét lại trong ý đồ thiết kế của nhóm mình. Nhất thiết những ý kiến đánh giá thực thể phải được phản ánh trong ý đồ thiết kế cuối cùng.
・Thông qua hội thảo này, ban tổ chức hy vọng đây là một dịp để các thành viên tham dự cuộc thi thết kế có thêm cơ hội tìm hiểu và nghiên cứu thực trạng của khu tập thể Trung Tự, kết hợp với những giao lưu thiết kế và trao đổi ý kiến giữa các thành viên Việt Nam và Nhật Bản nhằm mục đích để phát triển và đào sâu hơn những ý đồ kiến trúc của mỗi cá nhân trong phương án dự thi cuối cùng.

Phương pháp tiến hành
・Ý đồ thiết kế không chỉ đơn thuần được thể hiện trên bản vẽ để báo cáo mà trong kết quả cuối cùng nhất thiết phải phản ánh được đầy đủ ba bước sau đây: ? Nghiên cứu và tìm hiểu đặc thù của 'địa điểm'?? Tìm hiểu về hiệu quả và ảnh hưởng của ý tưởng thiết kế tại hiện trường thực tế ?? Thể hiện ý đồ thiết kế cuối cùng
・Làm việc theo nhóm và báo cáo kết quả: Tất cả các thành viên tham dự cuộc thi thiết kế cải tạo và nâng cấp khu tập thể Trung Tự sẽ được chia thành một số nhóm, mỗi nhóm sẽ cùng nhahu thảo luận, nghiên cứu thực trạng hiện trường, tham khảo và tìm hiểu những phản ứng cũng như ý kiến của người dân trong khu tập thể hoặc những người qua đường về ý tưởng thiết kế của mình. Cuối cùng là tiến hành thể hiện và báo cáo kết quả.

Chương trình của hội thảo
Ngày 6 tháng 8 (thứ 2)
15:30~16:00: Hướng dẫn nội dụng thực hiện và phân nhóm: Công bố chủ đề và những nội dung yêu cầu. Phân chia nhóm. Mỗi nhóm khoảng từ 5-7 thành viên bao gồm cả phía Việt Nam và Nhật Bản
16:00~ : Làm việc theo nhóm: Đầu tiên, mỗi nhóm sẽ đi tham quan một vòng trong khu tập thể Trung Tự. Trước hết mỗi thành viên cần phải suy ngẫm để hiểu rõ ý tưởng và mục đích của chủ đề mà hội thảo đã đề ra, trên cơ sở đó mới tiến hành trao đổi ý kiến và bàn bạc với các thành viên khác trong nhóm của mình. Các nhóm sẽ cùng nhau tiến hành các công việc cần thiết ở cả trong hội trường và ngoài hiện trường. Lưu ý, địa điểm làm việc tại hội trường của hội thảo chỉ đến 18h, do đó các nhóm cần thống nhất cách thức thực hieenjv à tiến độ thời gian để cho công việc được tiến hành trôi chảy. Về cơ bản, trong ngày đầu tiên, các nhóm cần tìm hiểu và nghiên cứu yêu cầu của đầu bài, tiến hành thảo luận trong nhóm để xác định địa điểm và đối tượng thiết kế của nhóm mình.
Ngày 7 tháng 8 (thứ 3)
08:30~18:00: Tiến hành công việc trong phạm vi của khu tập thể và tại hội trường của hội thảo. Các nhóm sẽ có một ngày để nghiên cứu và tìm ý tưởng tại hiện trường và thể hiện. Ý tưởng thiết kế cần thiết phải được trắc nghiệm lại trên thực tế, dưới những góc độ khác nhau.
Ngày 8 tháng 8 (thứ 4)
08:30~12:30: Thể hiện và hoàn thiện ý tưởng thiết kế tại hội trường của hội thảo và chuẩn bị cho báo cáo cuối cùng. Phương án không nhất thiết phải giới hạn dưới hình thức bản vẽ trên giấy, mà khuyến khích việc thể hiện bằng mô hình, ba chiều, Power Point hoặc cả những hình thức khác.
14:30~17:00: Trình bày ý tưởng trước hội đồng giám khảo. Mỗi nhóm có 10 phút để trình bày phương án của nhóm mình. Ban giám khảo và tất cả các thành viên tham dự hội thảo sẽ bỏ phiếu chấm điểm cho các phương án của các nhóm.

Dụng cụ và vật liệu
Nhìn chung các nhóm cần phải đề xuất những vật liệu và dụng cụ cần thiết cho việc thể hiện ý đồ thiết kế. Ban tổ chức sẽ cung cấp một số văn phòng phẩm cần thiết trong quá trình thực hiện.

最優秀賞
First Prise

Fire fly garden

野副　晋平　市川　徹　Pham Le Di
Simpy Nozoe　Toru Ichikawa　Dong Do Co.,Ltd

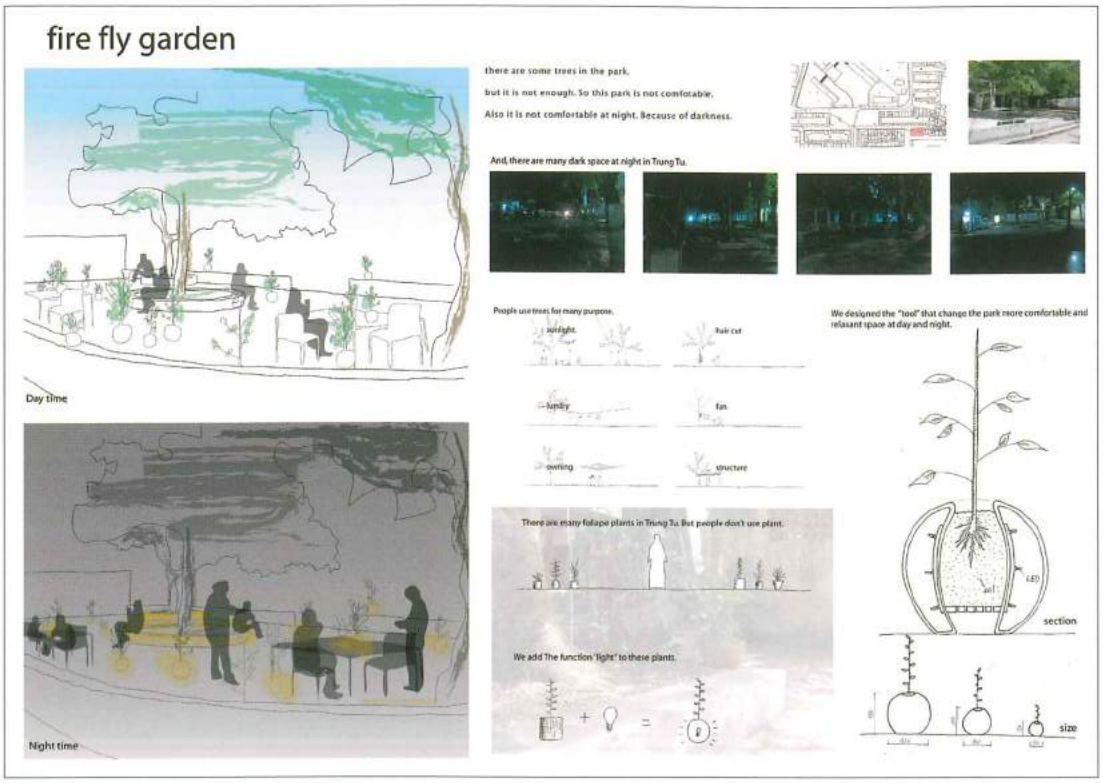

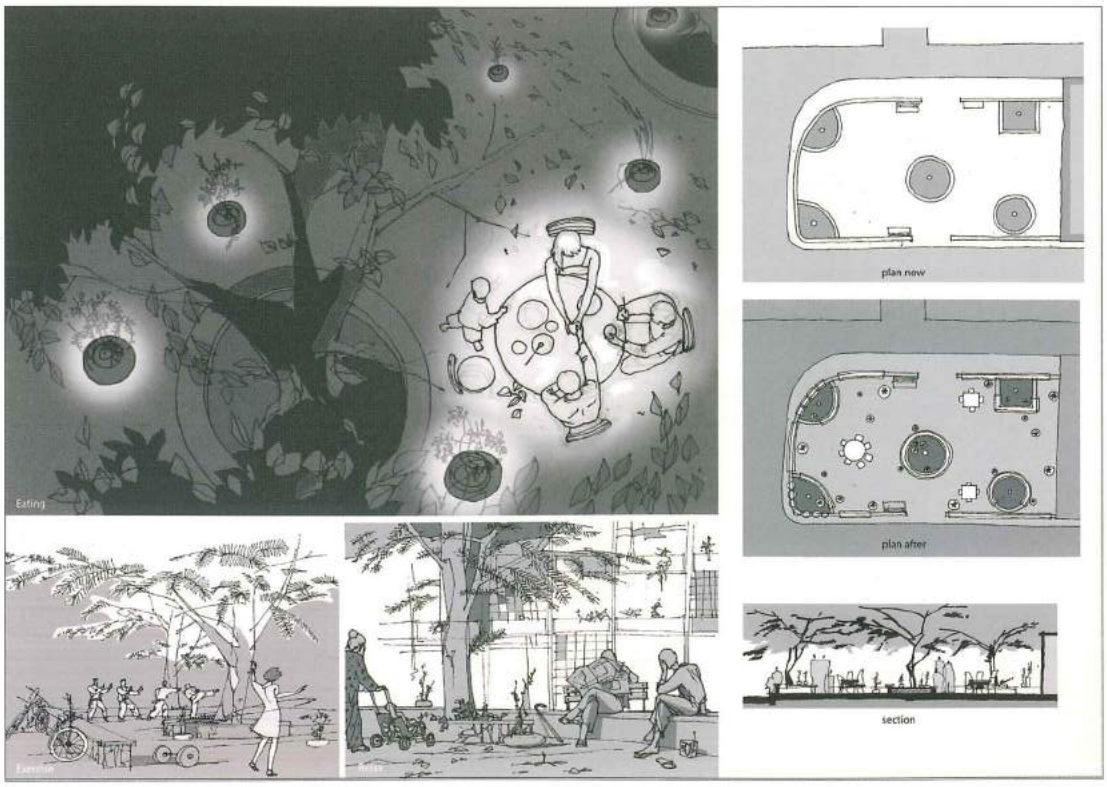

優秀賞
Second Prise

GREEN WAVES

工藤　真紀 Maki Kudo
角田　花菜 Kana Tsunoda
Vu Hong Son Hanoi Architectural Univ.
Vu Nam Son Hanoi Architectural Univ.
Doan Huu Kien Hanoi Architectural Univ.
Tran Thang Hanoi Architectural Univ.

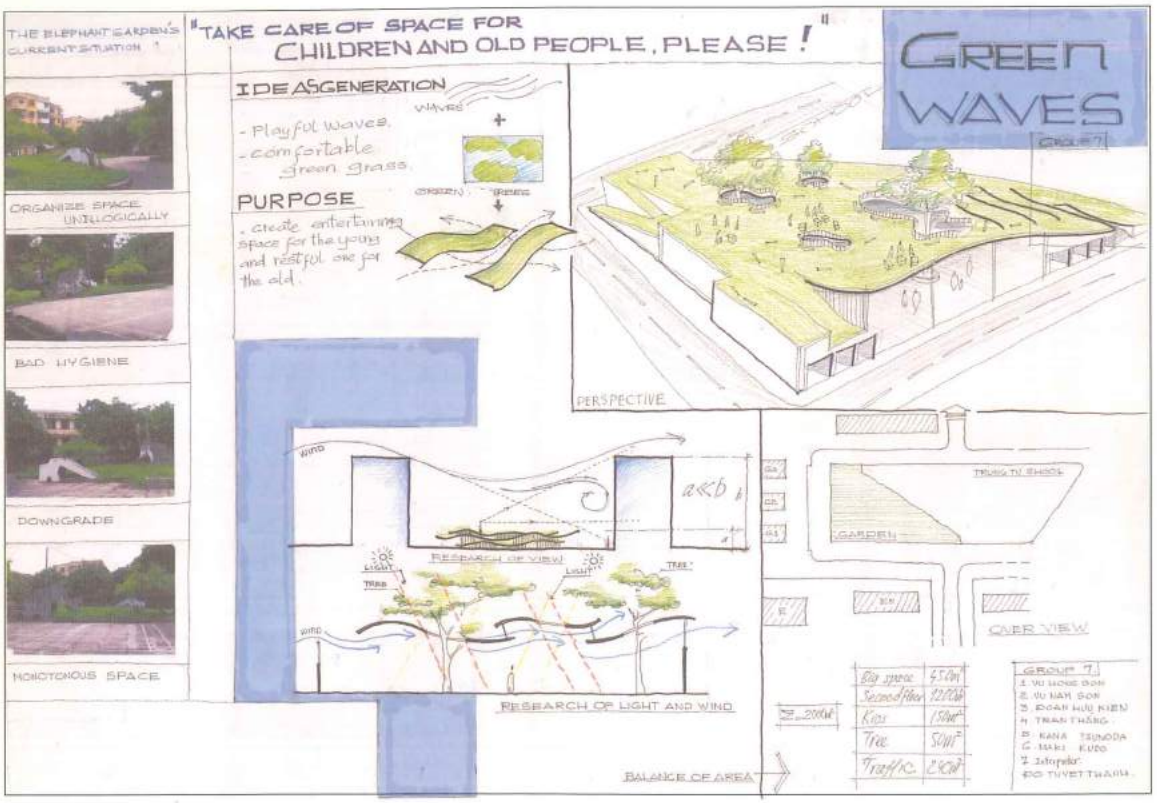

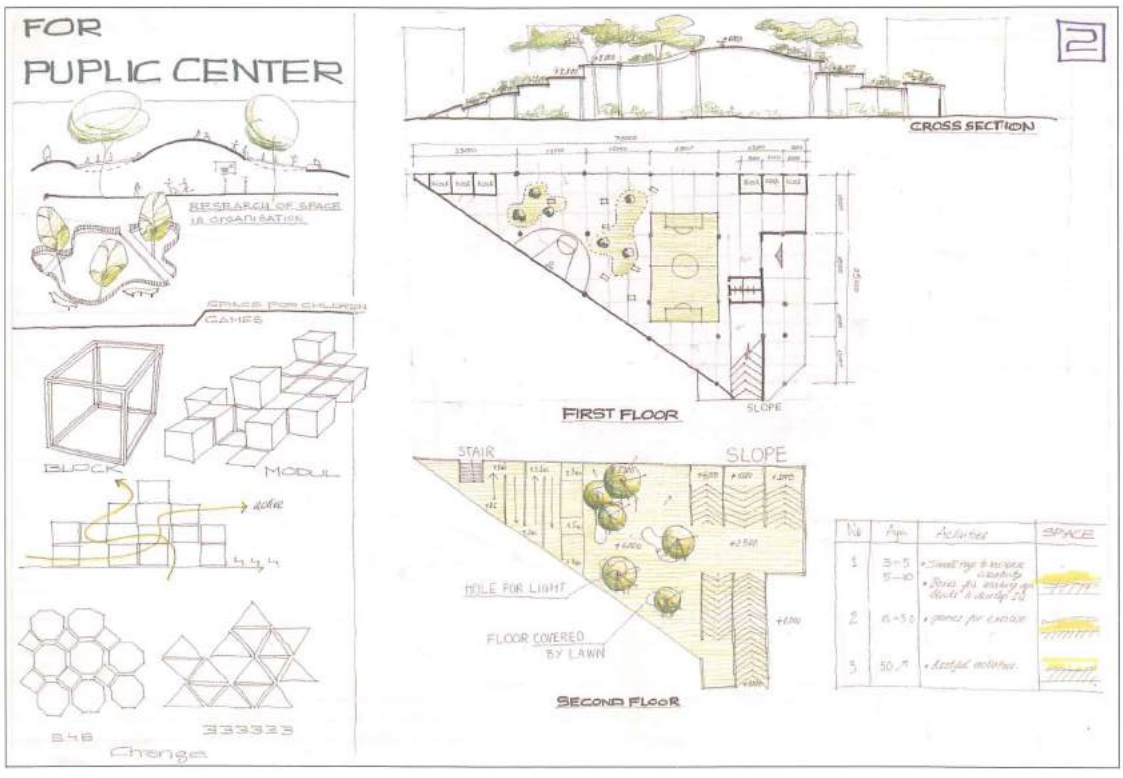

優秀賞
Second Prise

Chess Board

角野　渉 Sho Kadono
茅岡　彰人 Akito Kayaoka
Tran Ngo Tho, Hanoi Civil Enginering Univ.
Nguyen Thanh Tu, Hanoi Civil Enginering Univ.
Khuc Thi Thuy Ngoc, Hanoi Civil Enginering Univ.

The Sun Ground

近藤　隆幸　Takayuki Kondo
蓑田　朋章　Tomoaki Minoda
Dao Xuan Hieu　Hanoi Civil Enginering Univ
Nguyen Thanh Trung　Hanoi Civil Enginering Univ
Nguyen Thu Van　Hanoi Civil Enginering Univ

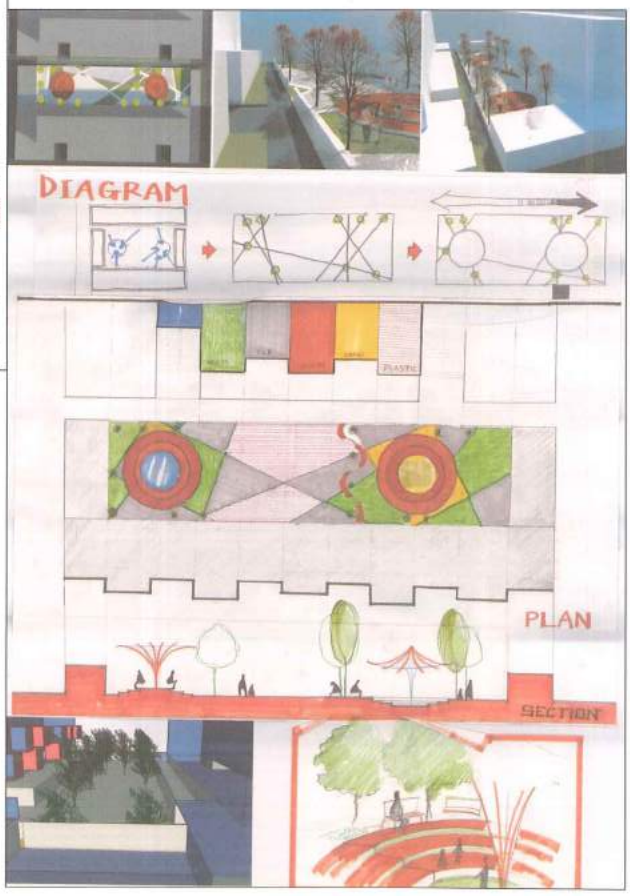

LIGHT GARDEN

栗田　実　Minoru Kurita
川上　剛　Go Kawakami
Tran Manh Hung　Hanoi Architectural Univ.
Le Anh Quyen　Hanoi Architectural Univ.
Nguyen Phuong Chi　Hanoi Architectural Univ.

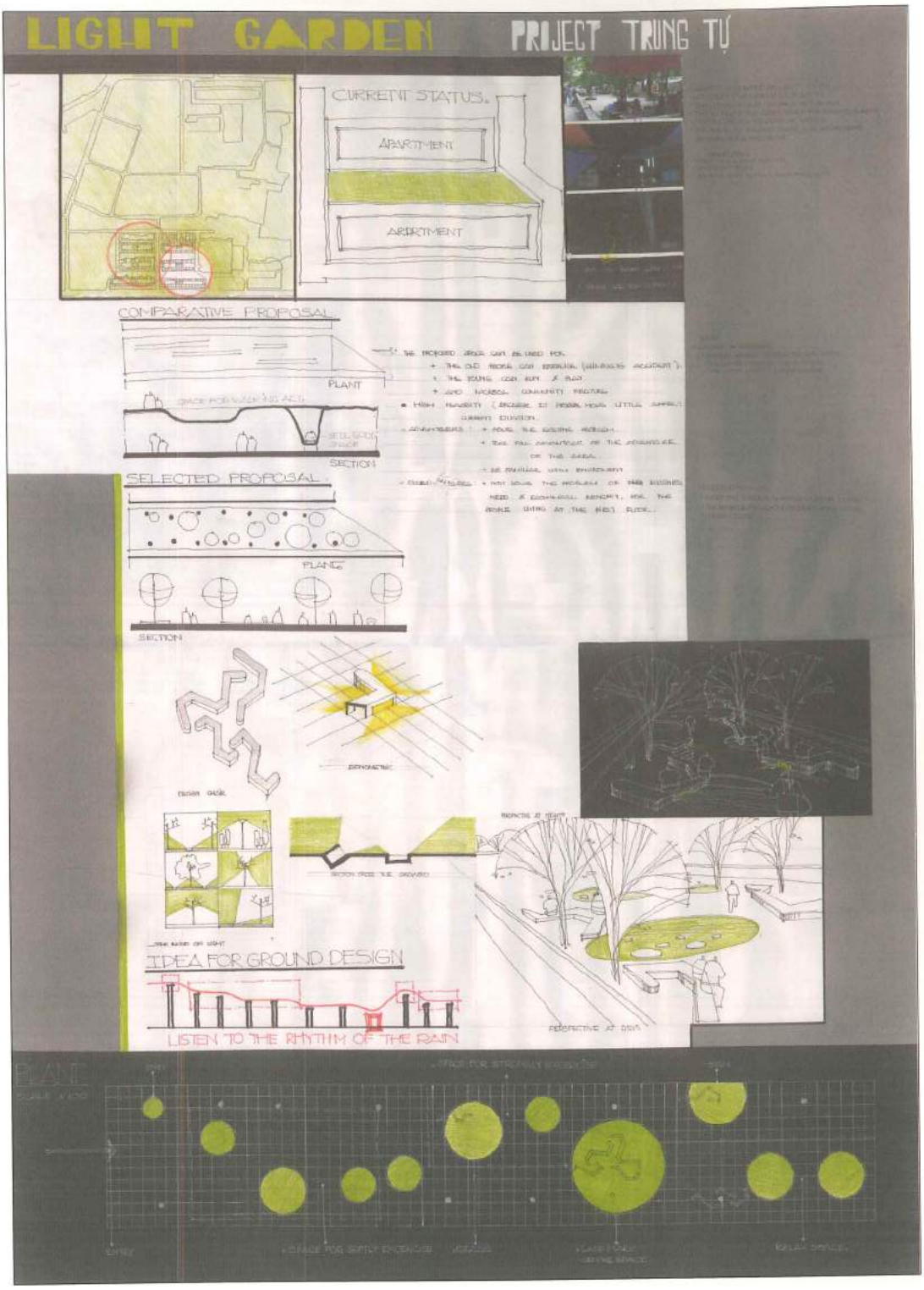

LUMINOUS TREE

小杉　今日子　Kyoko Kosugi
西　紗奈江　Kana Tsunoda
Gan Lin Xin　National Univ. of Singapore
Le Xuan Bach　Hanoi Civil Enginering Univ.
Tran Anh Tuan　Hanoi Civil Enginering Univ.

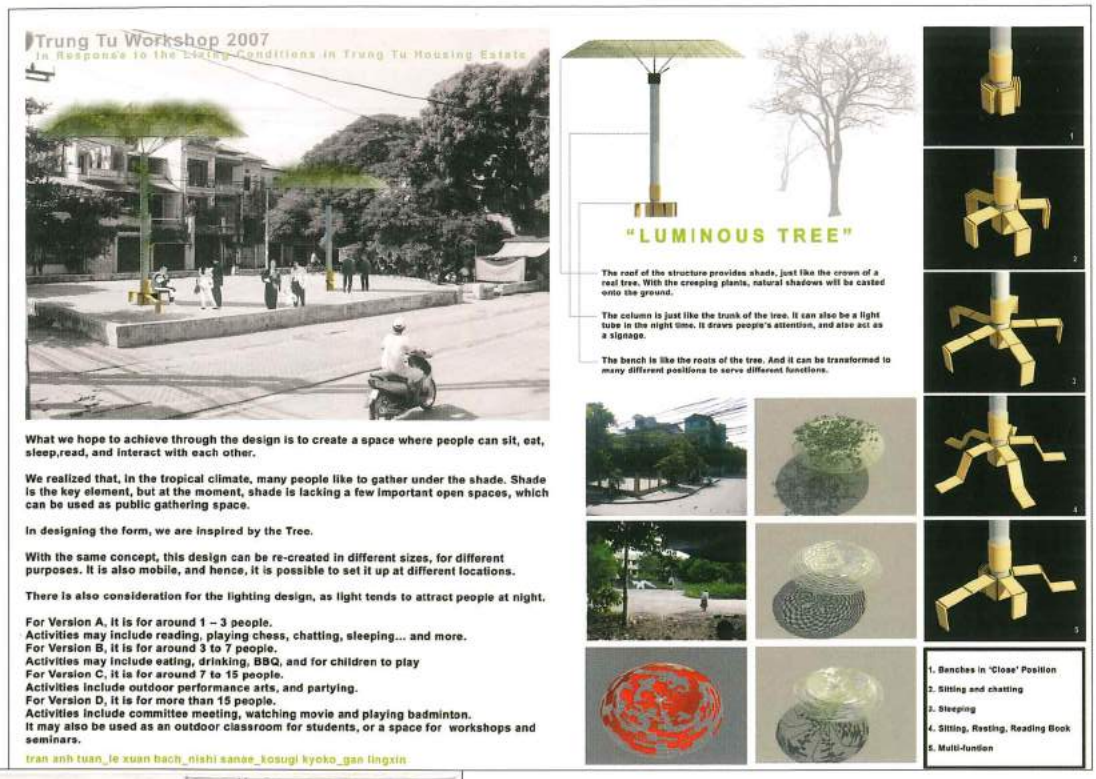

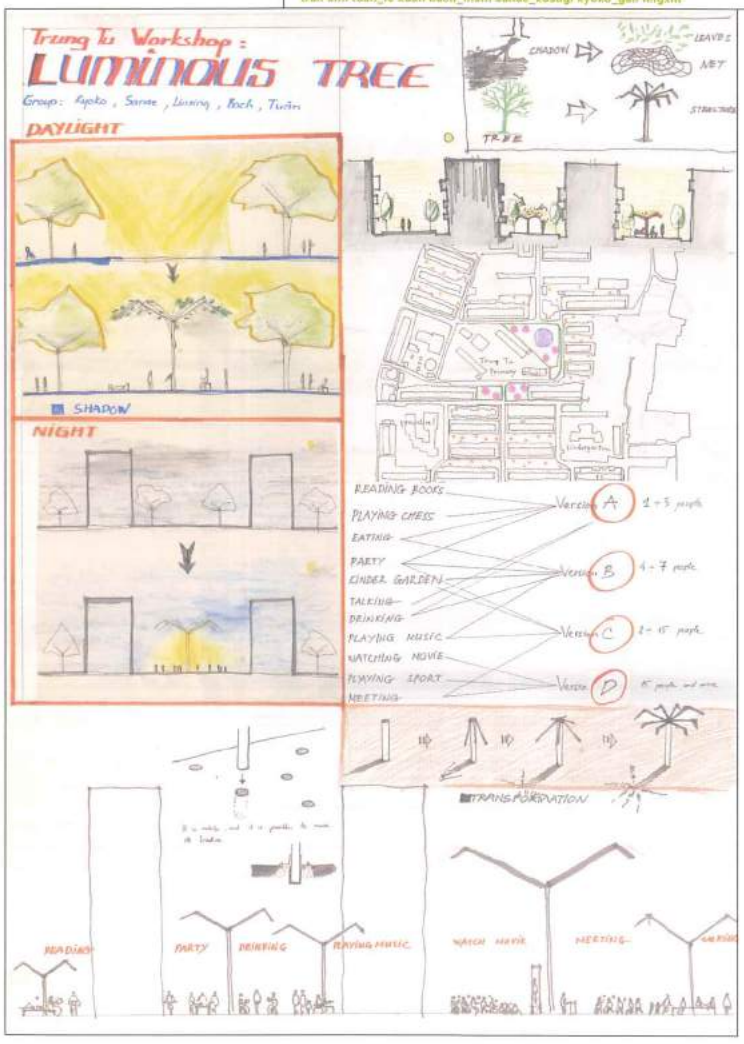

Romantic Stories

片山　順子 Junko Katayama
中島　賢昭 Masaaki Nakajima
松林　佑子 Yuko Matsubayashi
Phan Ba Dung, Hanoi Civil Enginering Univ.
Ton Luong Viet, Hanoi Civil Enginering Univ.
Truong Hong Vinh, Hanoi Civil Enginering Univ.

Romantic Stories ...

Site : D-1 lakeside
Features:

-There are someone looking for people.
-There are a white line separating the cafe and the bikes' parking.
-This site is in the north-end of the Trung Tu area.
-Almost people coming here is from the outside areas.
- this site is airy and have a good view to the lake.

Interview:

1.a boy woking for coffee shop:
"I'm unhappy and I will use the public furniture"
2. a male custumer:
"I feel uncomfortable because It is dark here and the distance between two shops is too narrow"
3. The old man who 've lived here for 20 year:
"This public space here is occupied by the cafe."

The progress of extension:

Story:

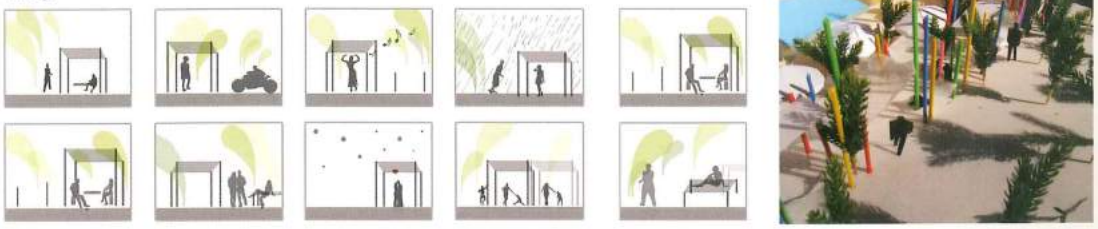

Plan

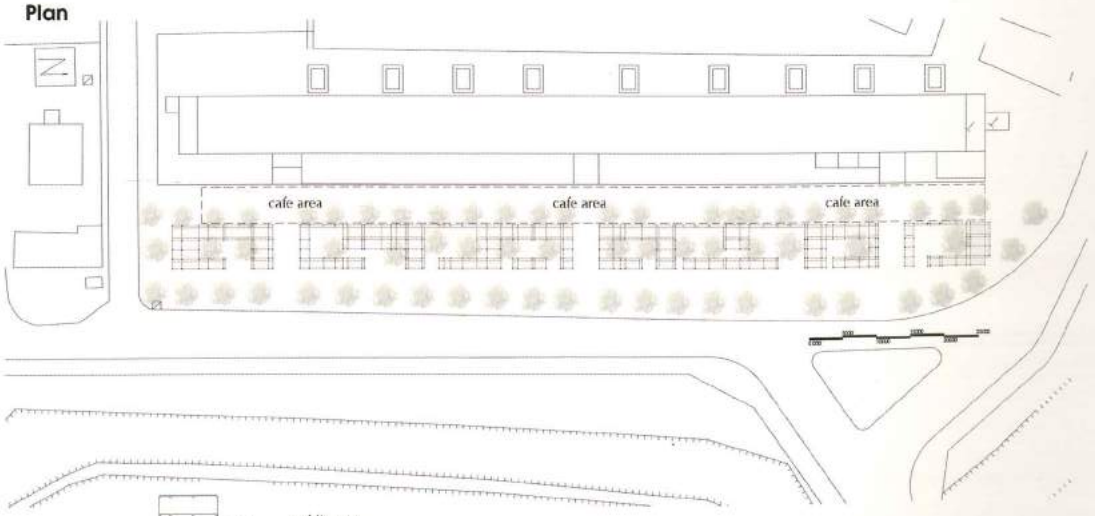

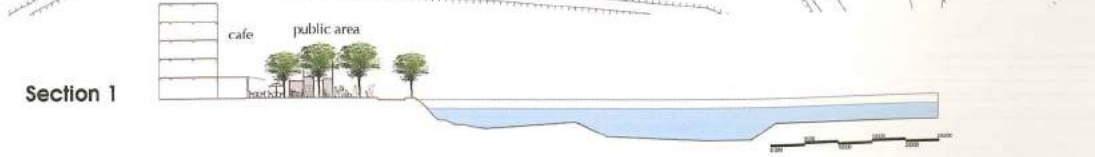

Section 1

Section 2t

展　示

Triển lãm tại hội thảo quốc tế BSA 2007

ハノイ・チュントゥ団地改善計画プロジェクト　　COE 主催『建築都市賦活・更新国際会議 BSA2007』
BSA International Conference

The 21st century COE program of Tokyo Metropolitan University
BSA International Conference
at Tokyo International Forum 11/2007

展　示

COE 主催『建築都市賦活・更新国際会議 BSA2007』

Triển lãm tại hội thảo quốc tế BSA 2007

首都大学東京 21 世紀 COE プログラム主催の『建築都市賦活・更新国際会議 BSA2007』が東京国際フォーラムで開催された。COE における様々な活動報告等がなされるなかで、ハノイ・チュントゥ団地改善計画プロジェクト設計競技・ワークショップの成果が展示された。コンペ入賞作品・ワークショップ作品の展示のほかに、現地での作業風景とチュントゥ団地の情景の二つの映像が流され、展示空間を演出した。二日目の 11 月 5 日に会場内で授賞式が行われ、日本側の最優秀賞を川上剛「The bustling tower」、ベトナムの最優秀賞を Tran Ngo Duc Tho、Nguyen Thanh Tu、Khuc Thi Thuy Ngoc「Old resources-New style」が表彰された。中間発表・ワークショップはベトナム・ハノイで開催され、そこで日本から多くの参加者が刺激を受けた。今回招待されたハノイからの学生 3 名も日本の中心都市・東京を訪れ、その刺激をベトナムへと持ち帰ったに違いない。

The 21st century COE program of Tokyo Metropolitan University
BSA International Conference
at Tokyo International Forum　11/2007

展示会場（D ホール 5 F）
Tokyo International Forum　D Hall 5F

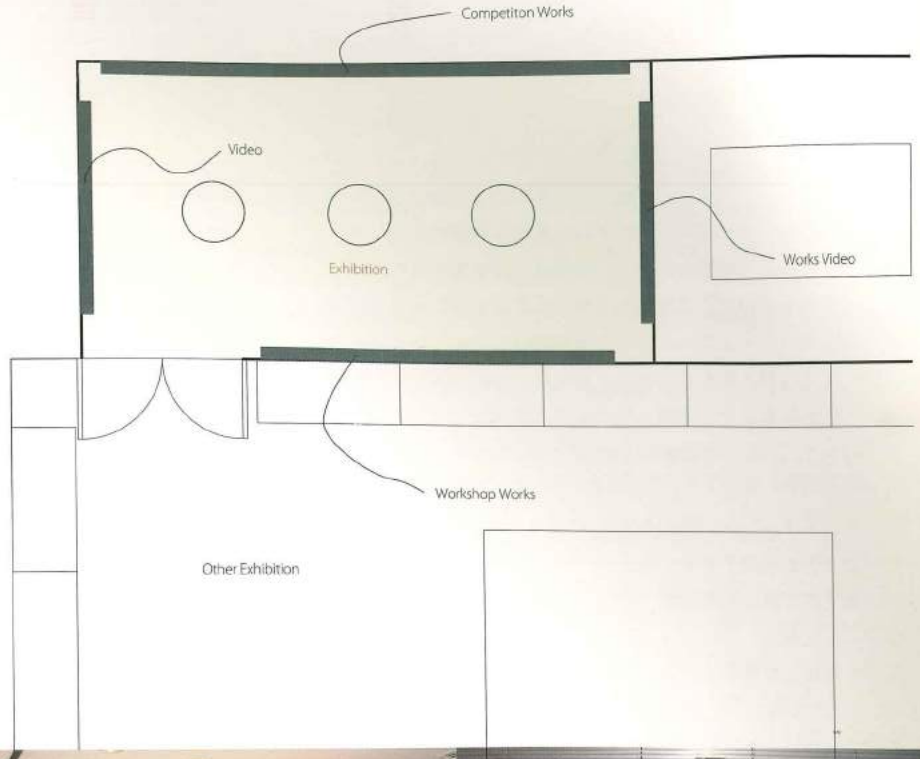

展示空間はコンペに参加した学生達によってデザインされた。

映像が映し出され、プレゼンと重なるようにベトナムの風景が入った展示ボード。

エントランス部

最優秀賞を受賞した 2 作品に贈られた賞状。

ハノイ・チュントゥ団地改善計画
プロジェクトを終えて

小林克弘

ハノイのチュントゥ団地に関する２段階のコンペおよびワークショップをめぐる一連のイベントは、首都大学東京とベトナム・ハノイ建築大学双方の多くの教員および学生のみならず、ハノイの建築関係者、団地住人も参加して行われた壮大な教育研究プロジェクトとなった。その準備段階も含めて、注がれたエネルギーは膨大なものである。元々は、首都大学東京建築学専攻が文部科学省から獲得した大型研究費である２１世紀ＣＯＥプログラム「巨大都市建築ストックの賦活・更新技術育成」の教育研究の一環として、2004年に山田幸正教授を中心とするチームがチュントゥ団地の調査研究および改善計画提案に着手したことが発端である。そして、2006年には、首都大学東京建築学専攻博士前期過程（修士課程）における新たな教育プログラムである、プロジェクト研究コース「アジアの土着性と風土に着目した建築調査と設計提案」の主要なプロジェクトの一つとして位置づけ、準備に着手した。プロジェクト研究コースというのは、複数の教員が協働して、研究テーマを提示して学生を募り、指導を行うという新しい試みである。このプロジェクト研究テーマは、山田幸正教授、藤田香織准教授、私の3人で考案して、幸い2007年度には、6人の博士前期過程学生を迎えた。このコンペおよびワークショップは、こうした準備段階を経て、多くの方々の協力を得て実現したものである。

さて、その意義は、どこにあるのか。チュントゥ団地近隣を見ても、20世紀中葉の団地は、建築刷新型の再開発によって、高層集合住宅に建て替えられている。これはハノイに限らず、全世界共通であるが、都市の記憶や伝統は、そうして失われていく。東京もそうだった。しかしながら、今や、建築刷新型の再開発がすべてではなく、都市の伝統や記憶や魅力を残しながら開発整備や活性化を行うことが望ましいという考え方が定着しつつある。このコンペおよびワークショップは、その可能性の一端を探る試みと捉えることができる。

こばやし・かつひろ／建築家／首都大学東京教授

Thay cho lời kết

Katsuhiro Kobayashi

Cuộc thi thiết kế kết hợp hội thảo tại khu tập thể Trung Tự với sự tham gia không chỉ giới hạn giữa các sinh viên và giáo viên của trường đại học Thủ Đô Tokyo và các trường đại học Kiến trúc Việt Nam, mà còn có sự tham dự của những kiến trúc sư liên quan, cũng như dân cư trong khu tập thể. Với quá trình chuẩn bị chu đáo của ban tổ chức nó đã trở nên một chương trình nghiên cứu đào tạo mang nhiều ý nghĩa. Nguyên đây là một đề tài nằm trong dự án "Kích hoạt hóa khối kiến trúc thuộc những đô thị lớn-Đào tao và cải tiến kỹ thuật" thuộc trung tâm COE thế kỷ 21. Nhóm nghiên cứu dưới sự dẫn dắt của GS Yamada Yukimasa đã tiến hành điều tra và nghiên cứu về khu tập thể từ năm 2004. Bên cạnh đó, năm 2006, tại trường đại học Thủ Đô Tokyo đã mở ra một chương trình đào tạo mới cho sinh viên cao học, đó là khóa đào tạo nghiên cứu dự án với chủ đề chính là "Điều tra kiến trúc và ý tưởng thiết kế dựa trên tính bản địa và điều kiện khí hậu của các nước trong khu vực châu Á". Khóa đào tạo nghiên cứu dự án được khởi xướng như là một thử nghiệm về cách đào tạo mới, các sinh viên được tập hợp để cùng nghiên cứu về một đề tài được chỉ đinh trước dưới sự hướng dẫn của nhiều giáo sư cùng một lúc. Mô hình đào tạo nghiên cứu dự án này do GS Yamada Yukimasa, PGS Fujita Kaori và tôi khởi xướng và năm 2007 chúng tôi đã có được tổng số 6 học sinh cao học (thạc sỹ) đăng ký tham dự. Cuộc thi thiết kế và hội thảo tại khu tập thể Trung Tự, được coi như là sự kiện đánh dấu cho bước khởi đầu của chương trình đào tạo nêu trên đã được thực hiện với sự hợp tác của rất nhiều đối tác. Tại đây tôi muốn nêu lên ý nghĩa của chương trình này. Hiện nay, một khu tập thể được xây dựng khoảng giữa thế kỷ 20 nằm ngay bên cạnh khu tập thể Trung Tự đã và đang được xây dựng lại bởi những tòa nhà chung cư mới cao tầng. Điều này không chỉ xảy ra tại Hà Nội, mà nó được diễn ra trên khắp mọi nơi, mọi thành phố trên toàn cầu, dần dần đã làm mất đi những hình ảnh và ký ức cũng như những gì gọi là truyền thống của một thành phố hay đô thị. Chính Tokyo cũng là một ví dụ điển hình của hiện tượng này. Tuy nhiên, ngày nay không phải tất cả xu hướng tái phát triển đô thị là xây dựng mới toàn bộ với mô hình kiến trúc hiện đại mà bắt đầu định hình một cách suy nghĩ mới với xu hướng vừa phát triển đô thị vừa tìm cách để duy trì những ký ức cũng như kích hoạt hóa những nét quyến rũ truyền thống của chính những vốn kiến trúc đô thị. Chủ đề cũng như mục đích của cuộc thi thiết kế và cải tạo này cũng là một thử nghiệm cho xu hướng phát triển nêu trên.

Cũng không thể nói rằng đây chỉ là một thử nghiệm cho khóa nghiên cứu đào tạo dự án. Mà vấn đề quan trọng nhất đó là cuối cùng làm sao để có thể đưa từ ý tưởng trở thành hiện thực. Bản than tôi luôn mong rằng những thử nghiệm lần này sẽ không chỉ dừng lại ở một sự kiện hội thảo và cuộc thi thiết kế, mà tôi hy vọng chính những thành viên tham dự lần này sẽ là những nguồn động lực tiếp tục nghiên cứu những mô hình cải tiến, nâng cấp khu tập thể Trung Tự, để có thể đưa ý tưởng vào áp dụng thực tế. Tôi xin thay mặt toàn thể những thành viên tham dự tôi xin bày tỏ những mong muốn và hy vọng về những bước kế tiếp trong tương lai.

小林克弘／ Katsuhiro Kobayashi

1955.2. 福井県生まれ
1977.3. 東京大学工学部建築学科卒業
1979.3. 東京大学大学院修士課程修了
1985.3. 東京大学大学院博士課程修了工学博士
1980 一級建築士資格取得
1982-84 コロンビア大学客員研究員
1986- 現在デザインスタジオ建築設計室と協働で設計活動
1998- 東京都立大学（現 首都大学東京）教授
現在 首都大学東京（旧 東京都立大学）教授

山田幸正／ Yukimasa Yamada

1954 東京都生まれ
1977 東京都立大学工学部建築工学科卒業
1979 東京都立大学大学院工学研究科建築学専攻修士課程修了
1997 博士（工学）
現在 首都大学東京大学院都市環境科学研究科・教授

藤田香織／ Kaori Fujita

1970 東京生まれ
1993 東京大学工学部建築学科卒業
1999 同大学大学院工学系研究科博士課程修了，博士（工学）
1999 東京工業大学建築物理研究センター COE 研究員
1999 東京都立大学工学研究科助手
2000 同研究科講師
2005 首都大学東京都市環境学部准教授
現在 東京大学大学院工学系研究科准教授

西田司／ Osamu Nishida

(建築家／オンデザインパートナーズ)
1976 神奈川県生まれ
1999 横浜国立大学建築学科卒業
SPEED STUDIO 設立、共同主宰
2002 東京都立大学大学院助手
2004 SPEED STUDIO 活動停止
オンデザインパートナーズ 設立
現在 横浜国立大学大学院助手

藤江創／ So Fujie

（建築家 首都大学東京／アーバン・ファクトリー）
1972 東京都生まれ
1995 日本大学理工学部建築学科卒業
1997 東京藝術大学美術学部建築科修士課程修了
1997 今村雅樹アーキテクツ入社
2003 個人事務所(ユニット ソウ)設立
2003 東京都立大学21世紀COEプログラム COE研究員
現在 首都大学東京21世紀COEプログラム COE Research Fellow
有限会社アーバン・ファクトリー監理建築士

チャン ティクェハ／ Tran Thi Que Ha

1974 ハノイ市生まれ
1996 ハノイ建設大学建築学科卒業
1999 昭和女子大学大学院生活文化研究専攻修士課程修了（学術）
2005 東京都立大学大学院工学研究科建築学専攻博士学位取得（工学）
現在 シンガポール国家大学 (NUS) アジア研究所 (ARI)Postdoctoral Felow

謝辞

山田幸正

21世紀COEプログラム「巨大都市建築ストックの賦活・更新技術育成」の一環として、ベトナム・ハノイ市の集合住宅団地を対象とした本研究プロジェクトを実施するにあたり、ハノイ建築大学と協働して調査研究が行なえたことが、成功の最大の要因であったと思います。事前の折衝を経て、2004年3月に共同研究の合意をいただき、それ以来、毎年夏の調査などでは地元関係機関等との事前の折衝や調整、調査時の学生派遣など多大な便宜供与をいただくほか、我々に代わって多くの住戸内調査や既往研究収集などを実施していただくなど、本研究プロジェクトを強力に支えていただきました。とくに、学部建築学科および大学院建築学専攻の要職にあって多忙をきわめながら、ハノイ建築大学側の代表者として献身的に支援して下さったDANG Duc Quang先生には心からのお礼を申し上げます。また、都市計画学科のLUONG Tu Quyen先生には、いろいろと重要なアドバイスをいただいただけでなく、現場であるチュントゥ団地に直接足を運んでいただき、住民の方たちとの折衝や調整の多くを担っていただきました。また、今般の団地内での設計競技中間講評会およびワークショップでは、ハノイ建築大学はベトナム側の主催者として、会の万全の準備と運営を担当していただきました。

ご多忙にもかかわれず、今回の講評会・ワークショップの審査員としてご参加いただいた方々にも深く感謝申し上げたいと思います。TRUONG Tung様には、2005年の夏の調査の折、チュントゥ団地の建設に直接携わった貴重なお話も伺うことができました。またHOANG Huu Phe様には、大規模な建設プロジェクトをこなす実務者としての立場から鋭い指摘や意見をいただき、参加した諸君には大きな刺激になったことと思います。DINH Quoc Trung様およびDAO Ngoc Nghiem様には、地元住民の代表者としてご参加いただき、我々の意図が少しでも多くの住民の方に理解いただけることを期待しております。また、我々の趣旨を深くご理解いただき、格別のご高配とご便宜を賜り、理想的な会場として利用させていただいたチュントゥ小学校の関係者各位に対しても、ここに深く感謝申し上げます。

Lời cảm ơn

Yukimasa Yamada

Dự án nghiên cứu về khu tập thể cũ tại Hà Nội thuộc chương trình COE thế kỷ 21 với chủ đề "Kích hoạt túi kiến trúc tại những đô thị lớn-Đào tạo và cải tiến kỹ thuật" được thực thi cũng như đạt được những thành công cho đến nay phần lớn là nhờ có sự hợp tác của trường Đại Học Kiến Trúc Hà Nội. Kể từ sau khi chính thức đồng ý hợp tác vào 3/2004, hàng năm nhóm nghiên cứu phía Việt Nam đã giúp đỡ cho chúng tôi trong việc liên hệ, xin phép địa phương, cử sinh viên giúp đỡ và tạo những điều kiện để chương trình điều tra được tiến hành xuôn sẻ. Đặc biệt, tôi xin bày tỏ lời cám ơn đến PGS.TS Đặng Đức Quang, chủ nhiệm khoa trên đại học, đại diện nhóm nghiên cứu phía Việt Nam. Mặc dù vô cùng bận rộn nhưng ông đã luôn nhiệt tình ủng hộ cho chúng tôi. Tôi muốn bày tỏ lời cảm ơn chân thành nhất đến TS. Lương Tú Quyên, phó chủ nhiệm khoa Qui Hoạch, đã đóng góp cho chúng tôi những lời khuyên chân thành và hữu ích, cũng như đã trực tiếp tham dự, chỉ đạo các công việc có liên quan. Hơn nữa, phía Trường Đại Kiến Trúc Hà Nội đã đóng vai trò chính trong việc tổ chức, chuẩn bị cho lễ bảo vệ phương án lần 1 và hội thảo này.

Tôi cũng xin được bày tỏ lời cảm ơn sâu sắc đến toàn thể các thành viên trong ban giám khảo mặc dù rất bận rộn nhưng đã dành thời gian để tham gia cùng với chúng tôi. Nhân đây, tôi xin gửi lời cám ơn chân thành đến GS Trương Tùng, năm 2005 đã gặp gỡ và trao đổi với chúng tôi những thông tin quan trọng về khu tập thể Trung Tự. Xin chân thành cám ơn TS Hoàng Hữu Phê, đã đóng góp cho chúng tôi những ý kiến vô cùng sắc sảo, trên cương vị của một người thực hiện các dự án xây dựng lớn tại Việt Nam, đã đem lại cho các sinh viên tham dự những ấn tượng mạnh mẽ. Xin cám ơn KTS Đào Ngọc Nghiêm và ông Đinh Quốc Trung đã dành thời gian đến với chúng tôi với vai trò đại diện của nhà quản lý và nhân dân tại khu tập thể. Tôi hy vọng rằng qua hội thảo và cuộc thi này, nhân dân địa phương sẽ hiểu rõ hơn mục đích và ý đồ của chương trình nghiên cứu. Ngoài ra, tôi cũng xin được gửi lời cảm ơn đến ban lãnh đạo trường tiểu học Trung Tự đã đồng ý cung cấp cho chúng tôi địa điểm lý tưởng để tiến hành hội thảo. Nhân đây, tôi xin được bày tỏ lời cám ơn đến tất cả các thầy cô giáo, các cán bộ có liên quan đã giúp đỡ chúng tôi trong thời gian diễn ra hội thảo.

やまだ・ゆきまさ／首都大学東京教授

また、なんと言っても、今回の設計競技にベトナム、シンガポール、日本から応募してくださった方々にお礼申し上げなくてはなりません。中間講評会に出展いただいたのは、合計で 24 件（ベトナム 9 件、シンガポール 1 件、日本 14 件）にのぼり、その参加者人数は 40 名（ベトナム 24 名、シンガポール 1 名、日本 15 名）でした。なお、ワークショップに参加していただいたのは、合計 35 名（ベトナム 19 名、シンガポール 1 名、日本 15 名）でした。最終的な作品を提出いただいたのは、結局、22 件（ベトナム 6 件、シンガポール 1 件、日本 15 件）となりました。内容は本書の通りで、どれも若々しいアイディアにあふれた力作であったと思いますし、なにより国境を越えて共有できるものを感じることができたことを大いなる喜びとしたいと思います。

最後になりましたが、会場における熱のこもった議論を的確に通訳していただいた PHAN Hai Linh 先生と
TRAN Thi Que Ha　さんに、心からの謝意を送りたいと思います。また、2004 年と 2005 年夏の調査の際、通訳というより調査員の一員として働いていただいた NGUYEN Khai Hoan さんと NGUYEN Hong Ngoc さんにもお礼申し上げます。

Tôi xin chân thành cám ơn đến tất cả những thành viên tham dự của Việt Nam, Singapore và Nhật Bản - những nhân tố quan trọng nhất đem lại thành công cho cuộc thi này. Trong lần báo cáo thứ nhất có tổng số 24 phương án tham dự (9 phương án của Việt Nam, 1 phương án của Singapore và 14 phương án của Nhật Bản) với tổng số 40 thành viên (24 thành viên Việt Nam, 1 thành viên Singapore và 15 thành viên Nhật Bản). Trong số này đã có 35 thành viên tiếp tục tham dự hội thảo (19 thành viên Việt Nam, 1 thành viên Singapore và 15 thành viên Nhật Bản) và cho đến thời điểm cuối cùng có 22 phương án tham dự (6 phương án của Việt Nam, 1 phương án của Singapore và 15 phương án của Nhật Bản). Tất cả các phương án tham dự cuộc thi đều được đăng trong tập sách này. Tôi cảm thấy vô cùng vui sướng vì các ý tưởng đều rất trẻ trung, mới mẻ, vượt lên phạm vi giới hạn của một nước để mang tính quốc tế.

Cuối cùng, từ trái tim tôi muốn gửi lời cám ơn đến cô giáo Phan Hải Linh và TS. Trần Thị Quế Hà đã phiên dịch và truyền tải nhưng nội dung thảo luận đầy nhiệt huyết trong quá trình hội thảo. Nhân đây, tôi cũng xin gửi lời cám ơn đến em Nguyễn Khải Hoàn và em Nguyễn Hồng Ngọc đã cùng tham gia điều tra với vai trò phiên dịch cho chúng tôi năm 2004 và 2005.

なお、本設計競技／ワークショップの企画・実施および本報告書の作成などは、下記の研究費により賄われたものです。ここに記して、関係各位にお礼申し上げます。

1) 首都大学東京 21 世紀 COE プログラム「巨大都市建築ストックの賦活・更新技術育成」（代表：深尾精一）
2) 平成１９年度首都大学東京傾斜的研究費（全学／特定：特徴ある教育プログラムをめざす研究）「アジアの風土と土着性に着目した建築調査と設計提案におけるアジア国際交流と実践型教育を融合した大学院新教育プログラムの確立」（代表：山田幸正）
3) 平成１９年度首都大学東京傾斜的研究費（全学／戦略分）「巨大都市の Built Environment の持続的改善技法育成」（代表：小林克弘）

Ngoài ra, cuộc thi và hội thảo, cũng như việc xuất bản tập sách này được thực hiện dưới kinh phí của các chương trình dưới đây:
1)Dự án "Kích hoạt túi kiến trúc tại những đô thị lớn-Đào tạo và cải tiến kỹ thuật" của chương trình COE thế kỷ 21 trường đại học thủ đô Tokyo (Đại diện: Fukao Seichi)
2)Kinh phí nghiên cứu năm Bình Thành 19 của trường đại học thủ đô Tokyo (Đặc biệt/toàn trường: Nghiên cứu dành cho những chương trình mang tính đào tạo đặc biệt) chủ đề "Xây dựng chương trình đào tạo cao học mới kết hợp giữa giao lưu quốc tế và áp dụng thực tế trong việc thiết kế đồ án và điều tra kiến trúc dựa trên tính bản địa và phong thổ của các nước châu Á" (Đại diện: Yamada Yukimasa)
3)Kinh phí nghiên cứu năm Bình Thành 19 của trường đại học thủ đô Tokyo (Đặc biệt/Chiến lược) chủ đề "Thủ pháp cải tiến, duy trì những đặc trưng mang tính môi trường và công trình của những đô thị lớn" (Đại diện: Kobayashi Katsuhiro)
Nhân đây tôi cũng xin được bày tỏ lời cảm ơn đến tất cả các quí vị có liên quan nêu trên đã nhiệt tình tạo điều kiện giúp đỡ chúng tôi trong quá trình thực hiện dự án.

やまだ・ゆきまさ／首都大学東京教授

発行日：
2008年3月31日

発行者：
山田　幸正

編集担当：
首都大学東京大学院
プロジェクト研究室　茅岡彰人
小林研究室　市川　徹

表紙デザイン：
首都大学東京大学院
小林研究室　市川　徹
プロジェクト研究室　茅岡彰人

印刷所：
NORTH ISLAND
東京都西東京市ひばりが丘北4-1-9

Printed in Japan

無断転載を禁じます。
落丁・乱丁本のお取り替えは致しかねます。

本書の内容に関するご意見・ご感想は
下記までお寄せください。

akito1126@yahoo.co.jp(茅岡彰人)
tohri.3@docomo.ne.jp(市川徹)

Special Thaks
Shinpei Nozoe/Maki Kudo/Tomoaki Minoda/
Kyouko Kosugi/Kana Tunoda/Sanae Nishi/Rie Adati
and more....

・首都大学東京21世紀COEプログラム「巨大都市建築ストックの賦活・更新技術育成」
Dự án 'Kích hoạt túi kiến trúc tại những đô thị lớn – Đào tạo và cải tiến kỹ thuật' thuộc chương trình COE thế kỷ 21, trường đại học Thủ Đô Tokyo

・平成１９年度首都大学東京傾斜的研究費（全学/特定：特徴ある教育プログラムをめざす研究）
「アジアの風土と土着性に着目した建築調査と設計提案におけるアジア国際交流と実践型教育を融合した大学院新教育プログラムの確立」

・平成１９年度首都大学東京傾斜的研究費（全学/戦略分）「巨大都市のBuilt Environmentの持続的改善技法育成」